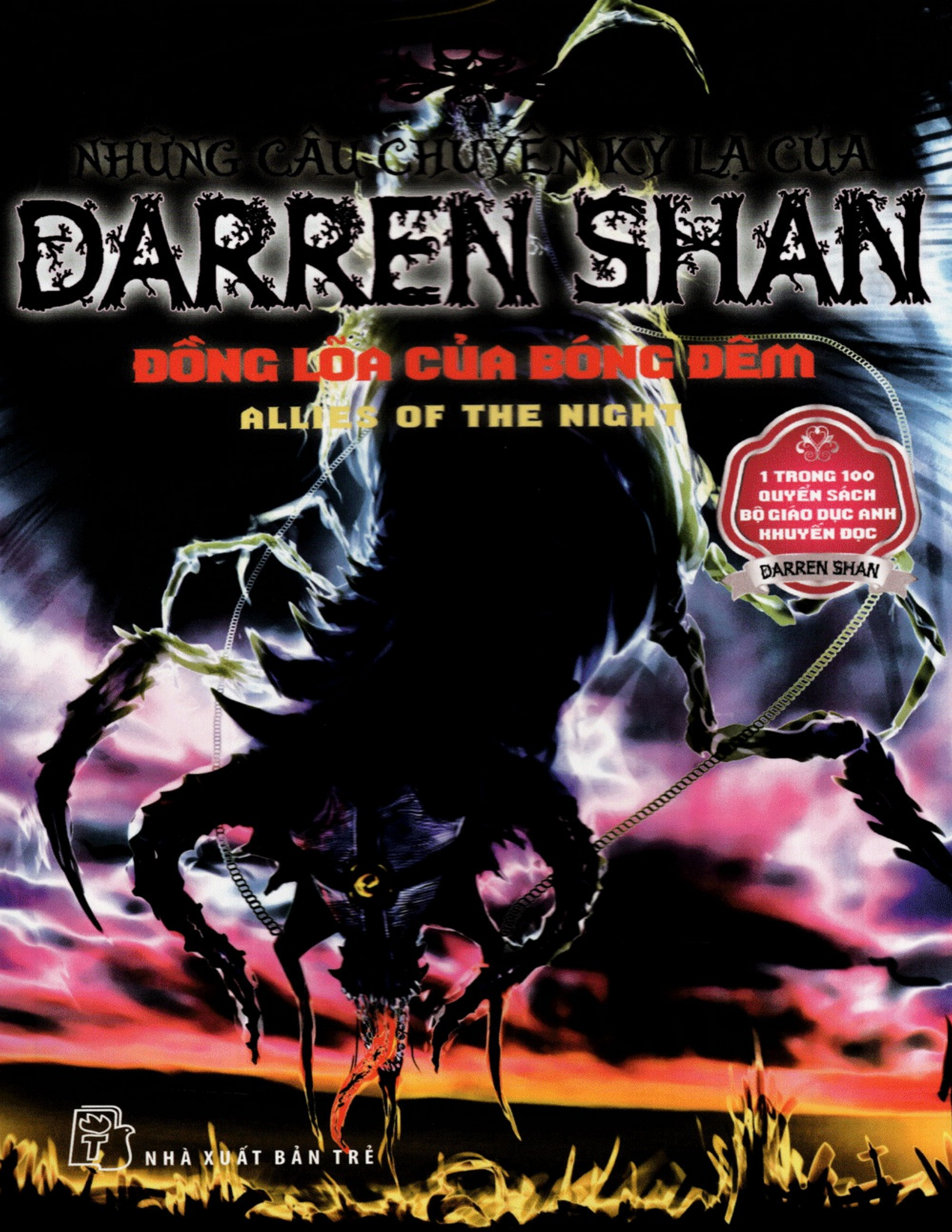




NHỮNG CÂU CHUYỆN KỲ LẠ CỦA

DARREN SHAN

ĐỒNG LỬA CỦA BÓNG ĐÊM

ALLIES OF THE NIGHT

1 TRONG 100
QUYỂN SÁCH
BỘ GIÁO DỤC ANH
KHUYẾN ĐỌC

DARREN SHAN



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Đồng lõa của bóng đêm – Allies of the night

Darren Shan

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

MỤC LỤC

[MỞ ĐẦU](#)

[CHƯƠNG MỘT](#)

[CHƯƠNG HAI](#)

[CHƯƠNG BA](#)

[CHƯƠNG BỐN](#)

[CHƯƠNG NĂM](#)

[CHƯƠNG SÁU](#)

[CHƯƠNG BẢY](#)

[CHƯƠNG TÁM](#)

[CHƯƠNG CHÍN](#)

[CHƯƠNG MƯỜI](#)

[CHƯƠNG MƯỜI MỘT](#)

[CHƯƠNG MƯỜI HAI](#)

[CHƯƠNG MƯỜI BA](#)

[CHƯƠNG MƯỜI BỐN](#)

[CHƯƠNG MƯỜI LĂM](#)

[CHƯƠNG MƯỜI SÁU](#)

[CHƯƠNG MƯỜI BẢY](#)

[CHƯƠNG MƯỜI TÁM](#)

[CHƯƠNG MƯỜI CHÍN](#)

[CHƯƠNG HAI MƯƠI](#)

[CHƯƠNG HAI MỐT](#)

MỞ ĐẦU

Đây là một thời đại của chiến tranh. Sau sáu trăm năm hòa bình, ma-cà-rồng và ma-cà-chóp đã lại nâng cao vũ khí chống đối nhau trong một trận tử chiến bạo tàn, đẫm máu. Chiến Tranh của Những Vết Thẹo bùng nổ với sự xuất hiện của Chúa tể ma-cà-chóp. Hắn được định mệnh chỉ định: dẫn dắt thị tộc ma-cà-chóp tới chiến thắng tuyệt đối trong cuộc xâm lăng...trừ khi bị giết trước khi hắn được truyền máu hoàn toàn.

Theo lời lão Tí Nị đầy quyền năng và bí ẩn, chỉ ba ma-cà-rồng có cơ hội ngăn chặn được Chúa tể Ma-cà-chóp. Đó là ông hoàng Vancha March, cự tướng quân Larten Crepsley, và một ma-cà-rồng nửa mùa là...tôi, Darren Shan!

Lão Tí Nị tiên đoán: trên đường đi chúng tôi sẽ đụng độ Chúa tể Ma-cà-chóp bốn lần. Mỗi lần số phận của ma-cà-rồng lại đặt sự quyết định vào tay chúng tôi. Nếu chúng tôi giết được hắn, chúng tôi sẽ thắng trong Chiến Tranh của Những Vết Thẹo. Nếu không, ma-cà-chóp sẽ dễ dàng chiến thắng và quét sạch thị tộc chúng tôi khỏi mặt đất này.

Lão Tí Nị nói, trong cuộc truy lung, chúng tôi không được kêu gọi sự giúp đỡ của những ma-cà-rồng khác, nhưng có thể thu nhận những ai không mang máu ma-cà-rồng. Vì vậy, khi ông Crepsley và tôi rời Núi Ma-cà-rồng, duy nhất chỉ có Harkat Mulds, anh chàng Tí Hon da xám ngoét đi cùng. Sau đó mới có thêm ông hoàng Vancha March tham gia.

Ra khỏi núi-mái ấm của chúng tôi suốt sáu năm qua-chúng tôi tiến về hang động của công nương Evanna, bà phù thủy đầy quyền năng. Có khả năng nhìn thấu tương lai, nhưng bà chỉ cho chúng tôi biết một điều: khi kết thúc cuộc truy lung, nếu thất bại trong việc giết Chúa tể Ma-cà-chóp, hai người trong nhóm chúng tôi sẽ phải chết.

Sau đó chúng tôi liên lạc với Gánh Xiếc Quái Dị, nơi tôi đã từng sống với ông Crepsley trong thời gian mới trở thành đệ tử của ông. Bà Evanna đi cùng chúng tôi. Tại đây, chúng tôi đụng độ với một nhóm ma-cà-chóp. Một cuộc chiến nhỏ xảy ra và ma-cà-chóp bị giết gần hết, nhưng hai tên chạy thoát. Đó là một ma-cà-chóp tên Gannen Harst và đầy tớ của hắn. Về sau chúng tôi mới được biết gã người hầu đó chính là Chúa tể Ma-cà-chóp ngụy trang.

Chúng tôi kinh hoàng khi nghe bà Evanna tiết lộ lai lịch thật của tên đầy tớ, nhưng kẻ khốn khổ nhất là ông hoàng Vancha, vì chính ông đã để cho chúng chạy thoát-Gannen Harst là em ruột của ông, và ông đã để em trai bỏ chạy, không hề ngăn chặn, không ngờ hắn chính là vệ sĩ chủ yếu của Chúa tể Ma-cà-chóp.

Nhưng không có thời gian để ngồi tự trách, vì chúng tôi còn ba cơ hội để truy sát kẻ thù nguy hiểm, cuộc tìm kiếm phải tiếp tục ngay. Bỏ cơ hội đã mất lại phía sau, chúng tôi mài kiếm, chia tay bà Evanna và bạn bè trong Gánh Xiếc Quái Dị, tiếp tục lên đường, quyết tâm sẽ đạt được thành công.

CHƯƠNG MỘT

NHẬT BÁO BƯU ĐIỆN, 15 THÁNG CHÍN

NHỮNG CHẾT CHÓC ĐẮM MÁU!!!

Thành phố êm ả này đang chìm trong sự bao vây. Chỉ trong sáu tháng ngắn ngủi, mười một người đã bị giết một cách tàn bạo. Xác nạn nhân khô cạn máu, bị ném trong những nơi công cộng. Nhiều người khác biến mất trong đêm, có thể xác họ ở đâu đó dưới lòng đường phố, và đang mục rữa trong bóng tối.

Chính quyền không giải thích được những vụ giết người hàng loạt ghê rợn này. Họ không tin những vụ án mạng này do một người gây ra, nhưng cũng không thể tìm ra mối liên hệ với những tên tội phạm từng biết mặt. Trong cuộc ra quân cảnh sát lớn nhất lịch sử thành phố, hầu hết băng nhóm bị phá vỡ, nhiều lãnh đạo tôn giáo bị bắt giữ, những cánh cửa bí mật của uy quyền bị đánh sập...nhưng không đem lại kết quả nào.

NÓI THẲNG NÓI THẬT

Chánh thanh tra cảnh sát, Alice Burgess, khi được chất vấn về những kết quả thất bại trên, đã thẳng thắn-như thói quen của bà-nói: “Chúng tôi đã làm việc như những con chó. Không ai nhận lương ngoài giờ. Không ai trốn tránh trách nhiệm. Chúng tôi đã tuần tra khắp đường phố, thậm chí bắt giữ bất cứ kẻ nào chỉ có vẻ khả nghi. Chúng tôi đã bắt đầu giới nghiêm trẻ em từ bảy giờ tối, và khuyên người lớn nên ở trong nhà. Nếu các bạn tìm được ai có thể làm việc tốt hơn,xin hãy gọi cho tôi, tôi sẵn lòng trao lại nhiệm vụ ngay.”

Những lời nói đầy khích lệ, nhưng không ai cảm thấy yên tâm. Dân thành phố này đã quá mệt mỏi với những hứa hẹn và cam kết. Không ai nghi ngờ sự trung thực và vất vả của cảnh sát địa phương-kể cả quân đội được kêu gọi tang cường cho cảnh sát-nhưng niềm tin vào khả năng của họ đã đem lại một kết thúc bị phê phán là, thấp kém hơn bao giờ hết.

Chủ một cửa hàng sách cũ, ông Micheal Corbett, bốn mươi sáu tuổi, nói với chúng tôi: “Tôi có con nhỏ. Chạy khỏi thành phố chẳng đáng hãnh diện gì, lại còn thất thu trong công việc làm ăn, nhưng mạng sống của vợ con phải đặt lên hàng đầu. Cảnh sát không thể làm gì hơn những gì họ đã làm mười ba năm trước. Chúng tôi chỉ biết chờ chuyện này qua đi. Lúc đó chúng tôi sẽ trở lại. Còn bây giờ, theo tôi kẻ nào ở lại là điên rồ.”

Ông Corbett nói về quá khứ, là muốn nhắc lại thời gian gần mười ba năm trước, khi sự kinh hoàng đến viếng thăm thành phố này. Lúc đó, hai thiếu niên đã phát hiện chín xác chết bị tàn sát và hút cạn máu, giống như mười một nạn nhân mới bị giết.

Nhưng những xác mười ba năm trước được thận trọng che giấu, chỉ được khám phá ra sau khi

sự việc xảy ra một thời gian rất lâu. Nhưng những kẻ sát nhân hôm nay-phải gọi là đêm nay mới đúng, vì nạn nhân đều bị giết sau khi mặt trời lặn-không thêm che giấu chứng cứ hành động ghê tởm của chúng. Dường như chúng hành diện vì sự tàn bạo mà chúng đã gây ra. Chúng đặt xác chết ở những nơi mà chúng tin là dễ được phát hiện.

Nhiều người dân địa phương đồn rằng thành phố bị lời nguyền, và sự chết chóc có nguồn gốc lịch sử của nó.

Tiến sĩ Kevin Beisty, một sử gia và là một chuyên gia về vấn đề siêu nhiên huyền bí, đã nói: “Tôi chờ đợi sự tàn sát này trong năm mươi năm rồi. Một trăm năm mươi năm trước, ma-cà-rồng đã tới đây, và thói quen của chúng là, khi chọn được nơi ưa thích thì ... chúng luôn quay trở lại.”

QUỶ DỮ CỦA ĐÊM

Ma-cà-rồng. Nếu chỉ mình tiến sĩ Beisty lên tiếng kêu gào chống lại quỷ dữ của đêm tối, hẳn ông đã bị coi như một kẻ lập di tàng tàng. Nhưng có nhiều người tin rằng chúng ta đang chịu đựng khổ đau dưới bàn tay của ma-cà-rồng. Họ chỉ ra bằng có hiển nhiên là, các vụ tấn công đều xảy ra ban đêm, xác chết đều bị hút tới khô cạn máu-dường như không hề có sự hỗ trợ bằng những dụng cụ y khoa-và điều đáng nói nhất: mặc dù có ba nạn nhân đã được thu hình bằng camera an ninh được đặt kín đáo, nhưng kẻ tấn công...không hiện ra trong phim!!!

Chánh thanh tra Alice Burgess gạt bỏ quan điểm ma-cà-rồng. Bà cười nhạo báng, nói với phóng viên: “Các bạn cho rằng Bá tước Dracula đang hoành hành à? Đừng quá lỗ bịch thể chứ. Đây là thế kỷ hai mươi mốt rồi mà. Chính những kẻ bệnh hoạn, suy đồi đã đứng sau tất cả những vụ này. Đừng làm mất thì giờ của tôi với những lời nguyền rửa của các ông ba bị này.”

Để nhấn mạnh, bà nói thêm: “Tôi không tin có ma-cà-rồng, và tôi không muốn những người ngờ ngẩn như các bạn nhồi vào đầu mọi người chuyện nhảm nhí đó. Nhưng tôi hứa với các bạn một điều: tôi sẽ làm bất cứ gì có thể để chặn đứng những kẻ man rợ này. Dù điều đó là phải đâm cọc nhọn xuyên qua ngực một kẻ điên khùng, tự cho mình là ma-cà-rồng. Tôi sẽ làm điều đó, dù phải trả giá bằng tự do và việc làm. Không kẻ nào thoát khỏi vụ này với một lời bào chữa điên rồ. Cách duy nhất để trả nợ cho cái chết của mười một người dân lương thiện-đàn ông và phụ nữ-là phải...tiêu diệt chúng!”

Với đôi mắt xanh nhạt rực sáng đến Giáo sư Van Helsing cũng phải tự hào, chánh thanh tra Burgess thề: “Tôi sẽ làm điều đó. Cho dù có phải truy nã chúng tới cùng trời cuối đất. Dù là con người hay ma-cà-rồng, không kẻ nào thoát được lưới gươm công lý.

*

* *

Ông Crepsley đẩy tấm nắp dậy cổng đường phố, chui ra ngoài, trong khi tôi và Harkat chờ trong bóng tối bên dưới. Sau khi quan sát, ông thì thầm:

- Không có ai.

Chúng tôi leo thang, tiến ra ngoài không khí trong lành.

- Cháu ghét mấy cái đường hầm hôi thối này quá.

Vừa cảm râm tôi vừa lột bỏ đôi giày sũng nước, bùn và đủ thứ mà tôi không dám nghĩ là gì. Khi trở về khách sạn tôi lại phải giặt, rồi phơi trên nóc là suối như sau mỗi đêm từ ba tháng qua.

Ông Crepsley rũ những mảnh chuột chết khỏi vạt áo choàng đỏ, đồng ý:

- Ta cũng tắm quá.

Harkat khúc khích cười, nói:

- Có mùi gì tẻ lắm đâu.

Đúng rồi. Anh ta không có mùi, có người thấy mùi gì đâu.

Ông Crepsley bảo:

- Nếu trời mưa cũng đỡ khổ.

Tôi nói mỉa:

- Chờ một tháng nữa. Khoảng giữa tháng mười, chui xuống đó, chúng ta tha hồ mà lồm bồm lội nước tới ngang hông.

- Tới lúc đó chúng ta đã phát hiện ra và choảng nhau với ma-cà-chóp rồi.

- Hai tháng trước ông cũng đã nói thế rồi.

Harkat nhắc thêm:

- Mới tháng trước cũng thế.

Ông Crepsley lặng lẽ hỏi:

- Các người muốn bỏ cuộc, để mặc những con người này cho ma-cà-chóp sao?

Tôi và Harkat nhìn nhau, rồi lắc đầu. Tôi thở dài:

- Tất nhiên là không. Chỉ vì quá mệt nên chúng cháu hay cáu gắt thôi. Hãy trở lại khách sạn, thay đồ, kiểm chút gì nóng nóng để ăn. Ngủ ngon một ngày sẽ tốt lại ngay.

Tìm một lối thoát hiểm, chúng tôi leo lên mái nhà, đi qua những cửa sổ không có bóng dáng lính hay cảnh sát.

Sáu tháng đã trôi qua kể từ khi Chúa tể ma-cà-chóp chạy thoát. Ông hoàng Vancha về núi để báo tin cho các tướng quân và ông hoàng, vẫn chưa trở lại. Ba tháng đầu, ông Crepsley, tôi và Harkat đi lang thang, không định hướng. Rồi lời đồn về những chuyện kinh hoàng tại thành phố quê hương ông Crepsley đến tai chúng tôi. Người bị giết, xác khô không còn chút máu. Các

bài phóng sự đều khẳng định đó là tội ác của ma-cà-rồng, nhưng chúng tôi biết rõ hơn họ. Những tin đồn đầu tiên đã chứng thực cho một điều chúng tôi đang cần thiết: có một ma-cà-chóp hiện diện trong thành phố.

Ông Crepsley rất quan tâm tới người dân ở đó. Những người ông biết, khi còn là người sống trong thành phố này, đã chết từ lâu, nhưng con cháu họ là bà con thân thuộc của ông. Mười ba năm trước, một ma-cà-chóp điên khùng tên Murlough đã tấn công thành phố. Ông Crepsley đã trở lại đó với tôi và Evra Von – cậu bé rắn của Gánh Xiếc Quái Dị - để ngăn chặn hắn. Bây giờ lịch sử lại tái diễn, ông cảm thấy bị thôi thúc phải ra tay can thiệp lần nữa.

Ba tháng trước, khi chúng tôi bàn luận về tình trạng này, ông đã trầm ngâm nói:

- Nhưng có lẽ ta nên bỏ qua cảm xúc của mình. Phải tập trung vào việc truy lùng Chúa tể ma-cà-chóp. Sẽ là sai lầm nếu ta lôi kéo cả nhóm ra khỏi cuộc săn đuổi này.

Tôi không đồng ý:

- Không đúng. Lão Tí Nị đã nói, chúng ta nên nghe theo mách bảo của con tim, nếu muốn tìm ra ma-cà-chóp. Tim ông lôi kéo ông về quê nhà, và tim cháu thì bảo cháu nên gắn bó cùng ông. Cháu nghĩ chúng ta nên đi.

Harkat cũng đồng ý, vì vậy chúng tôi quyết định đến thành phố sinh quán của ông Crepsley, để đánh giá tình hình và sẽ giúp nếu có thể. Khi tới nơi, chúng tôi nhận ra đang đứng giữa một tình trạng phức tạp đầy bí ẩn. Chắc chắn có ma-cà-chóp đang sống tại đây – ít nhất là ba hay bốn tên – nhưng chúng là thành phần của lực lượng chiến tranh hay chỉ là những kẻ điên khùng riêng lẻ? Nếu là chiến binh, chúng đã phải thận trọng hơn trong những vụ giết người – ma-cà-chóp tinh trí không để xác nạn nhân ở những nơi con người dễ phát hiện ra. Nhưng nếu là những kẻ điên khùng, chúng không có khả năng lẩn trốn tài tình như vậy – sau ba tháng tìm kiếm, chúng tôi không hề thấy dấu vết nào của ma-cà-chóp trong những đường hầm dưới lòng thành phố.

Trở lại khách sạn, chúng tôi vào bằng lối cửa sổ. Chúng tôi đã thuê hai phòng trên tầng thượng, sử dụng cửa sổ làm lối ra vào mỗi đêm, vì chúng tôi ướm sững và dơ bản đến nỗi không thể đi qua hành lang được. Ngoài ra, càng ít di chuyển dưới đất càng tốt – thành phố đang náo động, toàn lính và cảnh sát tuần tra khắp ngã đường, bắt giữ bất cứ ai lạ mặt.

Trong khi ông Crepsley và Harkat dùng phòng tắm, tôi cởi áo ngồi đợi. Chúng tôi có thể mượn ba phòng, để mỗi người đều có một phòng tắm, nhưng không để Harkat lộ diện sẽ an toàn hơn. Ông Crepsley và tôi có thể thay đổi thành người bình thường, nhưng bộ mặt và vú chẳng chịt như quái vật của Harkat thì làm sao thay đổi được.

Ngồi cuối giường, tôi suýt ngủ luôn. Ba tháng vừa qua kéo dài và quá gian khổ. Đêm nào cũng phải lang thang trên mái nhà, sục sạo dưới đường hầm thành phố để truy lùng ma-cà-chóp, lại còn phải trốn tránh lính tráng, cảnh sát và những con người đáng sợ luôn lăm lăm súng ống và đủ thứ vũ khí khác. Tất cả đều có thể trút lên đầu ba chúng tôi. Nhưng mười một người đã chết – đó chỉ là những gì chúng tôi được biết – và còn nhiều người nữa, nếu chúng tôi không bám

sát công việc.

Đứng dậy, tôi đi quanh phòng cố tỉnh táo để đi tắm. Đôi khi không chờ nổi, đêm sau tôi thức dậy, người nhớp nhúa thối hoắc như mùi mèo mửa.

Tôi nghĩ lại lần tới thành phố này trước đây. Lúc đó tôi nhỏ hơn bây giờ nhiều, vẫn còn học cách trở thành ma-cà-rồng nửa mùa. Tôi đã gặp người bạn gái đầu tiên và duy nhất tại nơi này. Đó là Debbie Hemlock. Một cô gái da đen, môi dày và đôi mắt sáng. Tôi đã yêu nếu được biết cô nhiều hơn. Nhưng nhiệm vụ kêu gọi, ma-cà-chóp điên loạn bị giết, và dòng đời cuốn chúng tôi xa nhau.

Từ khi trở lại nơi này, nhiều lần tôi đã đi qua ngôi nhà cô từng sống cùng cha mẹ, mà hy vọng hão huyền cô vẫn còn ở đó. Nhưng ngôi nhà đã có chủ mới và không có dấu hiệu nào của gia đình Hemlock cả. Cũng tốt thôi, vì thật ra là một kẻ mang nửa máu ma-cà-rồng, tôi chỉ già đi bằng một phần năm so với người thường. Vì vậy, dù kể từ lần cuối tôi hôn Debbie, mười ba năm đã trôi qua, nhưng trông tôi chỉ già đi vài tuổi. Bây giờ chắc Debbie đã là một người phụ nữ trưởng thành. Gặp lại nhau chắc cả hai đều bị ngỡ ngàng.

Cửa thông giữa hai phòng bật mở. Harkat bước vào, vừa lau mình bằng cái khăn to dùng của khách sạn vừa nói:

- Có phòng tắm rồi đó.

Anh thận trọng lau quanh đỉnh đầu xám xỉ, nhẵn bóng, không thể để chạm vào hai con mắt xanh lè tròn xoe, mở thô lỗ vì không có mí mắt.

Tôi trêu chọc:

- Hoan hô hai cái tai.

Rồi vừa cười tôi vừa lách qua anh. Như tất cả người Tí Hon khác, Harkat có tai, nhưng được khâu dưới lớp da hai bên đầu, nên trông như không có tai.

Harkat đã mở vòi nước nóng. Tôi thử nhiệt độ, pha thêm nước lạnh, tắt vòi nước nóng, rồi trườn mình vào bồn... tuyệt cú mèo! Đưa tay vuốt tóc phủ mắt, nhưng không nâng lên nổi. Tôi mệt quá. Thả lỏng người, tôi quyết định nằm thoải mái mấy phút, sẽ gội đầu sau. Nằm nghỉ ngơi mấy phút sẽ...

Chưa dứt ý nghĩ, tôi đã êm đềm chìm vào giấc ngủ, và khi thức dậy trời đã là đêm, còn thân mình tôi tím tái vì đã nằm suốt ngày trong làn nước lạnh buốt.

CHƯƠNG HAI

Thêm một đêm dài thất vọng, chúng tôi trở về khách sạn. Từ khi tới thành phố, chúng tôi vẫn ở tại một khách sạn. Theo kế hoạch thì cứ vài tuần chúng tôi phải thay đổi chỗ ở. Nhưng việc tìm kiếm ma-cà-chóp làm chúng tôi kiệt sức, không còn đủ nghị lực tìm kiếm nơi trọ mới được nữa. Thậm chí sức trâu như anh chàng Harkat Mulds – thường rất ít ngủ - mà còn ngủ gục ba bốn lần một ngày.

Sau chiều tắm nước nóng, rồi bật tivi xem có tin tức gì thêm về các vụ giết người không, tôi cảm thấy khỏe hơn nhiều. Nhờ vậy, tôi được biết bây giờ là sáng thứ năm. Sống chung với ma-cà-rồng thì ngày nào cũng như ngày nấy, vả lại tôi cũng ít khi quan tâm đến ngày tháng. Không có thông tin gì mới về người chết. Đã gần hai tuần từ khi phát hiện ra xác chết sau cùng. Đã thoáng có chút hi vọng mỏng manh... nhiều người tin tình trạng hỗn loạn kinh hoàng đã kết thúc. Tôi không tin là chúng tôi may mắn thế, nhưng khi tắt tivi và vào giường ngủ, tôi bắt chéo hai ngón tay – một dấu hiệu ăn mừng.

Tôi choàng tỉnh khi luồng sáng chói lọi rọi qua tấm màn mỏng, làm tôi biết ngay là đang giữa trưa hoặc mới xế chiều. Ra khỏi giường là quá sớm. Cầu nhàu, tôi ngồi dậy, gập ngay vẻ mặt lo lắng của Harkat đang cúi xuống.

Dụi mắt cho tỉnh ngủ hẳn, tôi hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Harkat lí nhí:

- Có người gõ cửa... phòng cậu

- Bảo họ làm ơn đi đi.

- Tôi định nói, nhưng...

Cảm thấy có điều gì đó bất ổn, tôi hỏi:

- Ai vậy?

- Không biết. Hé cửa phòng tôi, tôi thấy không phải là người của khách sạn, nhưng có một nhân viên khách sạn đi cùng. Ông ta nhỏ con, xách một cái cặp to đùng và ông ta...

- Thôi, cậu thử nhìn coi.

Tôi xuống giường, hấp tấp chạy qua phòng Harkat. Ông Crepsley đang ngủ ngon lành trên chiếc giường đôi. Chúng tôi rón rén qua ông, mở hé cửa nhìn ra. Ngoài hành lang, một người quen mặt – quản lí ca ngày của khách sạn – nhưng tôi chưa bao giờ gặp mặt người kia. Như Harkat nói, đó là một người nhỏ con, gầy gò, tay ôm một cặp da lớn màu đen. Ông ta mặc bộ đồ vét xám đậm, giày đen và đội mũ quả dưa kiểu cổ. Vừa lèm bèm người đàn ông đó vừa gõ cửa lần nữa.

Tôi khép cửa, Harkat hỏi:

- Trả lời không?

- Có. Trông ông ta không thuộc dạng... chịu bỏ đi, nếu chúng ta cứ làm ngơ đâu.

- Cậu nghĩ người đó là ai?

- Không biết. Nhưng vẻ kiên quyết như thế... có thể là sĩ quan cảnh sát hay... quân đội.

Hất đầu về phía ông ma-cà-rồng đang ngủ, tôi hỏi Harkat:

- Anh có nghĩ là họ đã biết...

- Nếu biết, họ đã đem theo cả đồng người nữa rồi.

Tôi suy nghĩ về câu nói đó rồi quyết định:

- Tôi sẽ ra xem họ muốn gì. Nhưng trừ khi bắt buộc, tôi sẽ không để họ vào. Không muốn có người rình rập khi ông Crepsley đang nghỉ ngơi.

- Tôi sẽ ở lại đây?

- Ừ, nhưng nhớ đứng gần cửa. Đừng khóa. Có rắc rối, tôi gọi anh ngay.

Harkat đi lấy cái riu. Vội vàng mặc quần áo, rồi đứng sau cửa, tôi tăng hăng hỏi rất thản nhiên:

- Ai đó?

Giọng nói như con cún sữa, người đàn ông sách cặp lên tiếng tức thì:

- Ông Horston phải không ạ?

Tôi nhẹ thở phào:

- Không. Ông lầm phòng rồi.

- Hả? Không phải phòng ông Vur Horston sao?

- Không, đây là...

Tôi nhăn mặt. Tôi đã quên là ông Crepsley đăng kí phòng với cái tên giả Vur Horston, còn tôi là con trai của ông. (Harkat lên vào khi không ai thấy).

Tôi lên tiếng lại:

- Nghĩa là... đây là phòng tôi, không phải của ba. Tôi là Darren Horston, con trai của ông.

- À!

Có thể cảm thấy nụ cười của ông ta sau cánh cửa:

- Tuyệt lắm. Chính em là nguyên nhân thầy phải tới đây. Ba em có đó không?

- Ba... Vì sao ông muốn biết? Ông là ai?

- Em phải mở cửa cho thầy vào, thầy mới cắt nghĩa được chứ.

- Tôi muốn biết ông là ai trước. Thời gian này nguy hiểm lắm. Ba bảo không được mở cửa cho người lạ.

Người đàn ông nhỏ con lại reo lên:

- À! Tuyệt lắm. Đương nhiên cửa sẽ không mở cho một người khách không xưng tên. Xin lỗi. Tên ta là thầy Blaws.

- Blores?

Ông ta kiên nhẫn đánh vần từ “Blaws”. Tôi hỏi:

- Thưa ông Blaws, ông cần gì?

- Thầy là giám thị nhà trường. Thầy đến tìm hiểu lí do vì sao em không đi học.

Miệng tôi há rộng đến một ngàn cây số. Thấy tôi không trả lời, ông Blaws lại hỏi:

- Thầy vào được chứ, Darren?

Tôi vẫn im lặng, ông ta vừa gõ nhẹ vừa ngân nga:

- Darrrrrennnn!

- Ưừ, xin thầy đợi một chút.

Tôi lẩm bẩm rồi quay lưng, đứng dựa cánh cửa, đầu óc rối tung không biết phải làm sao.

Nếu không cho ông giám thị này vào, chắc chắn ông ta sẽ trở lại với sự trợ giúp của cảnh sát. Vì vậy tôi mở cửa. Người quản lí khách sạn đi ngay khi thấy mọi chuyện đã ổn, bỏ tôi một mình với cái nhìn nghiêm túc của ông Blaws.

Vào phòng, người đàn ông nhỏ thó đặt cặp xuống sàn, lột cái mũ quả dưa, cầm bằng tay trái rồi đưa tay phải bắt tay tôi. Ông quan sát tôi rất kĩ. Cầm tôi lún phún râu, tóc dài bù rối, mặt vẫn còn những vết sẹo bị bỏng từ những phiên Tòa Thử Thách bảy năm trước. Ông bình phẩm:

- Trông em già quá.

Không đợi mời, ông ta ngồi xuống, nói tiếp:

- Quá trưởng thành so với tuổi mười lăm. Có lẽ tại mái tóc, em phải cắt tóc cạo râu đi chứ.

- Em nghĩ...

Không hiểu sao ông ta lại nghĩ là tôi mười lăm, và tôi hoang mang đến không biết phải cải chính thế nào.

Đặt mũ sang một bên, cặp đặt lên đùi, ông oang oang hỏi:

- Ba em – ông Horston - ở trong phòng?

- Ừ... dạ. Ba em đang ngủ.

- Ồ, đúng rồi. Thầy quên là ông làm ca đêm. Có lẽ thầy nên trở lại vào một dịp thuận tiện hơn.

Mở cặp, ông ta lấy ra một tờ giấy, chăm chú đọc, rồi nói:

- A... Không thể thay đổi lại lịch được. Lịch làm việc của thầy kín mít rồi. Em phải đánh thức ba dậy thôi.

- Dạ... được. Để em coi thử...

Chạy vội vào phòng bên kia, tôi lo lắng lay gọi ông ma-cà-rồng. Harkat vẫn đứng im tại chỗ. Anh ta đã nghe hết và cũng bối rối như tôi.

Mở mắt, thấy còn ban ngày, ông Crepsley nhắm mắt lại, rên rĩ:

- Khách sạn bị cháy à?

- Không.

- Vậy thì đi đi.

- Có một người trong phòng cháu. Giám thị nhà trường. Ông ấy biết tên chúng ta – tên chúng ta đăng kí mượn phòng. Ông ấy nghĩ là cháu mười lăm tuổi và muốn biết lí do cháu không tới trường.

Ông Crepsley vọt ra khỏi giường như vừa bị cắn:

- Sao lại có thể như thế được?

Chạy vội tới cửa, rồi ngừng lại, ông hỏi:

- Hẳn tự giới thiệu như thế nào?

- Chỉ nói tên là... Blaws.

- Có thể là tên giả.

- Cháu không nghĩ thế. Quản lí khách sạn cùng đi với ông ta. Nếu không đúng hẳn đã không cho ông ta lên đây. Hơn nữa, trông ông ta... giống một thầy giám thị.

- Bề ngoài nhiều khi bị lừa.

- Lần này thì không đâu. Tốt nhất là ông thay quần áo, ra gặp thử xem.

Ông ma-cà-rồng ngáp ngừng, rồi gật đầu. Để ông sửa soạn, tôi đi ra, kéo kín màn cửa phòng tôi.

Ông Blaws nhìn tôi vẻ ngạc nhiên. Tôi vội nói:

- Mắt ba em rất nhạy cảm. Vì vậy ông thích làm việc vào ban đêm hơn.

- A, tuyệt lắm!

Chúng tôi im lặng trong mấy phút chờ đợi “cha tôi”. Tôi cảm thấy bút rút phải ngồi trong im lặng với con người xa lạ này, nhưng có vẻ thoải mái như... ở nhà. Sau cùng, ông Crepsley bước vào phòng. Ông Blaws đứng dậy, vẫn khư khư ôm cái cặp, đưa tay phải ra bắt. Mặt mày rạng rỡ, ông giám thị nói:

- Rất hân hạnh được gặp ông, thưa ông Horston.

- Tôi cũng vậy.

Ông Crepsley ngồi tránh xa màn cửa, khép vạt áo choàng kín quanh người. Ông Blaws oang oang lên tiếng trước:

- Nào! Chuyện gì xảy ra với cậu lính mới của chúng tôi đây?

- Chuyện gì? Có chuyện gì đâu?

- Vì sao em ấy đã không tới trường cùng các bạn khác?

Ông Crepsley lên tiếng như nói chuyện với một anh chàng ngớ ngẩn:

- Darren không đi học. Lý do gì nó phải tới trường chứ?

Ông Blaws sững sờ:

- Vì sao à? Đến trường để học, thưa ông Horston, cũng như tất cả các em mười lăm tuổi khác.

- Darren không... Sao ông biết tuổi nó?

Ông Crepsley e dè hỏi. Ông thanh tra phì cười:

- Tất nhiên là từ giấy khai sinh của cháu.

Ông Crepsley liếc tôi tìm câu trả lời, nhưng tôi chỉ biết nhún vai, vì cũng mù tịt như ông. Ông ma-cà-rồng hỏi:

- Sao ông có được khai sinh đó?

Ông Blaws nhìn “cha con” tôi lạ lùng:

- Ông đã nộp cùng hồ sơ cần thiết, khi đăng kí cho Darren vào trường Mahler.

- Mahler?

- Là trường ông đã chọn cho Darren.

Đưa ghế, ngồi nghỉen ngẫm những gì ông giám thị vừa nói, rồi ông Crepsley yêu cầu được xem giấy khai sinh và những “hồ sơ cần thiết”.

Ông Blaws lục từ trong cặp ra một sơ mi đựng hồ sơ, nói:

- Đây. Giấy khai sinh, hồ sơ trường cũ, sổ y tế, đơn xin nhập học do ông điền vào. Tất cả đều chính xác.

Ông Crepsley lật mấy trang hồ sơ, nhìn chữ kí bên dưới. Rồi đưa cho tôi, nói:

- Kiểm tra lại xem có... đúng không.

Tất nhiên là không đúng! Tôi đâu còn ở tuổi mười lăm, và đã bỏ học từ lâu, cũng không hề khám bệnh từ khi gia nhập ma-cà-rồng. Nhưng mọi chi tiết trong hồ sơ đều đầy đủ. Hồ sơ được thiết lập hoàn hảo về một cậu bé mười lăm tuổi, tên là Darren Horston, đã chuyển tới thành phố này vào mùa hè cùng người cha làm ca đêm trong một lò mổ của địa phương và...

Tôi ghen thở... vì lò sát sinh này chính là nơi chúng tôi đụng độ với ma-cà-chóp điên loạn lần đầu tiên, Murlough, mười ba năm trước.

Đưa hồ sơ cho ông Crepsley, tôi hỗn hển:

- Nhìn này.

Nhưng ông gạt đi, hỏi:

- Chính xác không?

Ông giám thị nói ngay:

- Tất nhiên là chính xác. Chính ông điền vào đơn mà. Đúng không?

Ông Crepsley chưa kịp trả lời, tôi vội nói:

- Đúng là ba em đã viết. Xin lỗi vì đã quá... lảm cẩm. Tuần này căng quá... À... ừ... vì chuyện gia đình.

- A, đó là lí do em không tới trường?

Tôi gượng cười:

- Dạ. Đáng lẽ gia đình em phải điện báo với nhà trường. Xin lỗi vì đã không nghĩ ra.

Thu dọn lại giấy tờ, ông Blaws bảo:

- Không sao. Thầy mừng là chuyện chỉ có vậy thôi. Cứ sợ là em gặp rủi ro gì.

Nhìn ông Crepsley như thầm bảo “tung hứng đi”, tôi nói:

- Dạ không có gì đáng lo đâu ạ.

- Tuyệt lắm. Vậy là thứ hai em đi học chứ?

- Thứ hai ạ?

- Hãy tới trường sớm vào sáng thứ hai, chúng ta sẽ thu xếp thời khóa biểu và chỉ dẫn cho em về trường lớp. Hãy hỏi...

Ông Crepsley cắt ngang:

- Xin lỗi. Darren sẽ không đến quý trường vào thứ hai, hay bất cứ ngày nào khác...

- Ồ... Em đăng kí trường khác rồi sao?

- Không. Darren không cần tới trường. Tôi dạy cháu.

- Thật sao? Trong hồ sơ không ghi là ông có khả năng sư phạm.

- Tôi không là...

- Hai chúng ta đều biết, chỉ giáo viên mới có thể tự dạy con tại nhà.

Ông ta cười như một con cá mập:

- Đúng không?

Ông Crepsley im thin thít. Ông không có kinh nghiệm về hệ thống giáo dục hiện đại – thời nhỏ của ông, đối với con cái, cha mẹ có quyền làm bất cứ điều gì họ thích. Tôi quyết định phải tự dàn xếp vấn đề:

- Thừa thày

- Chuyện gì, Darren?

- Chuyện gì xảy ra nếu em không đến trường Mahler?

Ông khịt mũi khinh khỉnh nói:

- Nếu em đã đăng kí trường khác, hãy chuyển hồ sơ cho tôi, thì sẽ chẳng có gì xảy ra.

- Nhưng nếu... chỉ là thí dụ thôi ạ, nếu em không đăng kí trường khác?

- Ha ha! Ai cũng phải đi học. Khi nào em đủ mười sáu, em sẽ được tự do, nhưng..

Ông ta lại mở cặp xem lại hồ sơ:

- Trong bảy tháng tới em vẫn phải đến trường.

- Nếu em không đi học...

- Thì chúng tôi sẽ phải nhờ nhân viên xã hội tới để tìm hiểu vấn đề.

- Nếu em xin thầy xóa bỏ hồ sơ của em và quên em đi... Nếu em nói là hồ sơ gửi tới nhà trường là một sự nhầm lẫn ...thì sao ạ?

Ông Blaws nhíp ngón tay lên cái mũi quả dưa. Ông không quen với những câu hỏi quái lạ như vậy, nên không biết phải đối xử với chúng tôi như thế nào. Ông cười bối rối:

- Darren, chúng ta không thể xé bỏ những giấy tờ của văn phòng được.

- Nhưng nếu cha con em gửi lầm, và muốn rút lại?

Ông lắc đầu, dứt khoát:

- Trước khi cha con em liên hệ với chúng tôi, chúng tôi không hề biết có sự tồn tại của em, nhưng giờ thì đã biết, chúng tôi phải có trách nhiệm với em. Nếu thấy em không được hưởng một sự giáo dục đẳng hoàng, chúng tôi phải theo đuổi đến cùng.

- Nghĩa là... thầy sẽ mời nhân viên xã hội?

- Nhân viên xã hội trước. Nếu họ bị cha con em gây khó dễ, tất nhiên chúng tôi sẽ kêu cảnh sát. Đến lúc đó không biết kết cục sẽ ra sao.

Tôi suy nghĩ, nghiêm túc gật đầu, rồi quay qua ông Crepsley:

- Ba biết thế nghĩa là gì rồi, đúng không?

Ông ma-cà-rồng ngó tôi lom khom. Tôi nói tiếp:

- Nghĩa là, ba sẽ phải gói đồ ăn trưa cho con mang tới trường.

CHƯƠNG BA

Đồ lùn xịt, hợm hĩnh, phá thối, ngu dần...

Nện gót quanh phòng, ông Crepsley gầm gừ nguyên rửa ông Blaws. Ông giám thị đã đi khỏi và Harkat đã ra với chúng tôi. Qua cánh cửa mỏng ngăn cách hai phòng, anh đã nghe tất cả, nhưng cũng chẳng hiểu gì hơn ông Crepsley và tôi.

Ông ma-cà-rồng hăm he:

- Đêm nay ta sẽ tóm cổ hần, hút cạn máu, dạy cho hần bài học đừng xía mũi vào chuyện người khác.

Tôi thở dài:

- Nói suông thì được gì. Phải dùng đầu suy nghĩ mới qua khỏi vụ này.

- Sao lại nói suông? Hẳn cho số điện thoại, để nếu cần chúng ta sẽ gọi. ta sẽ tìm ra địa chỉ và...

Tôi lại thở dài:

- Đó là số di động. Không thể tìm địa chỉ qua số điện thoại di động được. Hơn nữa, giết ông ta thì ích lợi gì? Người ta sẽ thay thế ông ta. Hồ sơ của chúng ta còn chình ình ra đó. Ông ta chỉ là người đưa tin thôi.

Harkat đề nghị:

- Chúng ta có thể chuyển qua một khách sạn khác.

Ông Crepsley nói:

- Không được. Hẳn đã thấy mặt chúng ta và sẽ đi loan báo khắp nơi hình ảnh của chúng ta. Như thế càng thêm rắc rối.

Tôi bảo:

- Điều cháu muốn biết là: bằng cách nào hồ sơ đã được nộp vào trường đó. Chữ kí không phải của chúng ta nhưng rất giống.

- Đúng thế. Giả mạo không cao siêu, nhưng cũng tương tự.

Harkat hỏi:

- Hay có ... sự nhầm lẫn? Có thể có một Vur Horston và một đứa con trai thật đã nộp hồ sơ, và hai người bị nhầm với họ?

- Không. Địa chỉ khách sạn và số phòng không thể lầm được. Và còn...

Ông Crepsley đứng phắt lại, rít lên:

- Murlough! Cả một giai đoạn lịch sử đã qua, ta ngỡ sẽ không bao giờ gặp lại.

Harkat trung hứng:

- Tôi không hiểu. Sao vụ này lại có liên quan đến Murlough? Ông định nói là hẳn còn sống và... sắp đặt chuyện này?

- Không. Murlough chắc chắn đã chết rồi. Nhưng có kẻ biết là chúng ta đã giết hẳn. Và rất có thể kẻ đó có mối liên quan tới những người mới bị giết.

Ông ngồi xuống, vuốt cái thẹo dài bên má trái:

- Đây là một cái bẫy.

Tất cả im lặng một lúc lâu, sau cùng tôi nói:

- Không thể. Làm sao ma-cà-chóp có thể khám phá ra vụ Murlough được?

Ông Crepsley rầu rĩ nói:

- Desmond Tí Nị. Lão biết chúng ta có đụng độ với Murlough, và chắc đã nói với ma-cà-chóp. Nhưng ta không hiểu vì sao chúng lại làm giả giấy khai sinh và hồ sơ nhà trường. Nếu đã biết quá rõ về chúng ta, chúng sẽ giết chúng ta dễ dàng và đàng hoàng như phong cách của ma-cà-chóp.

Tôi nhận xét:

- Quá đúng. Chẳng ai trừng trị một tên sát nhân bằng cách đưa vào trường học. Mặc dù...

Nhớ lại những buổi học ngày xưa, tôi nói thêm:

- Mặc dù... đôi khi chết còn sướng hơn giờ học bù môn khoa học vào chiều thứ năm

Tất cả im lặng. Rồi Harkat tăng hăng nói:

- Nói câu này... có vẻ ngớ ngẩn...nhưng... nếu chính ông Crepsley đã nộp đơn...?

Tôi giục:

- Tiếp tục đi.

- Ông Crepsley có thể đã làm chuyện đó trong khi... ngủ

- Cái gì? Anh nghĩ là ông Crepsley đã viết khai sinh và hồ sơ, rồi nộp cho một nhà trường địa phương trong... giấc ngủ?

- Chuyện như thế này đã từng xảy ra mà. Nhớ Pasta O'Malley trong Gánh Xiếc Quái Dị không? Ban đêm, trong khi ngủ, ông ta đọc sách. Ông ta không nhớ là đã đọc, nhưng nếu cậu hỏi về những quyển sách đó, ông ta có thể trả lời vanh vách.

- Tôi không nhớ gì về Pasta.

Ông Crepsley quả quyết:

- Ta không thể điền vào những hồ sơ đó được.

- Đó là chuyện khó tin, nhưng trong khi ngủ... chúng ta có khi làm nhiều chuyện lạ lùng. Có lẽ ông...

- Không. Mi không hiểu gì hết. Ta không thể làm chuyện đó là vì...

Ngượng ngùng quay mặt đi, ông nói tiếp:

- Là vì ta không biết đọc, không biết viết.

Tôi và Harkat trở mắt nhìn ông. Tôi rống lên:

- Rõ ràng ông biết đọc biết viết. Ông đã kí tên khi đăng kí mượn phòng mà.

- Ký một cái tên thì khó khăn gì. Ta có thể đọc số, nhận ra vài chữ, đọc bản đồ khá chính xác, nhưng thật ra đọc và viết thì...

Ông lắc đầu bỏ lửng câu nói. Tôi ngớ ngẩn hỏi:

- Vì sao?

- Ngày ta còn nhỏ, mọi chuyện đều khác. Thế giới đơn giản hơn, không cần thiết phải thông thạo chữ nghĩa. Ta là con thứ năm trong một gia đình nghèo và đã đi làm từ năm lên tám tuổi.

Chỉ ngón tay vào ông, tôi lắp bắp:

- Nhưng... nhưng... ông bảo cháu là rất mê thơ và kịch của Shakespeare.

- Đúng thế. Suốt mấy thập kỉ, Evanna đã đọc cho ta nghe tất cả những tác phẩm của ông ta. Wordsworth, Keats, Joyce... còn nhiều nữa. Ta vẫn muốn học để tự đọc được, nhưng chẳng bao giờ có dịp trở lại chuyện đó.

- Chuyện này... cháu không... sao ông không hề cho cháu biết? Sống với nhau mười lăm năm rồi, đây là lần đầu tiên ông nói về việc này.

Ông nhún vai:

- Ta tưởng cháu đã biết rồi. Rất nhiều ma-cà-rồng mù chữ. Đó là lý do rất ít lịch sử và luật pháp của chúng ta được viết ra, vì đa số chúng ta đều không biết đọc.

Tôi lắc đầu gạt bỏ chuyện của ông ma-cà-rồng sang một bên, tập trung vào vấn đề cấp bách hơn:

- Vậy là đã rõ ông không điền vào những hồ sơ đó. Vậy thì ai? Và chúng ta sẽ phải làm gì với việc này?

Ông Crepsley không có câu trả lời, nhưng Harkat có ý kiến:

- Chắc là ông Tí Nị. Ông ta rất thích quậy tung mọi thứ lên. Có thể đây là một ... trò đùa của ông ấy.

Chúng tôi cùng ngẫm nghĩ câu nói của anh ta. Tôi đồng ý:

- Trong vụ này có hơi hướm của lão. Không hiểu vì sao lão lại muốn tôi đến trường, nhưng có thể tưởng tượng được trò giật dây của lão.

Ông Crepsley nói:

- Có vẻ như Tí Nị là... thủ phạm là hợp lí nhất. ma-cà-chóp không hề có tinh thần hài hước. Chúng cũng không bày trò rắc rối, Giống như ma-cà-rồng, chúng thẳng thắn và đơn giản.

Tôi trầm ngâm:

- Giả dụ lão đứng sau vụ này, chúng ta vẫn còn vấn đề phải tính. Cháu có nên trình diện tại lớp vào sáng thứ hai không? Hay phớt lờ lời cảnh cáo của ông Blaws, cứ tiếp tục như trước?

- Cháu không đến đó thì hơn. Đoàn kết là sức mạnh. Hiện nay chúng ta đã sẵn sàng tự vệ nếu bị tấn công. Nếu cháu đến trường, chúng ta sẽ không có mặt tại đó nếu cháu gặp sự cố gì, và cháu cũng không thể giúp, nếu chúng ta bị kẻ thù xâm nhập vào đây.

- Nhưng nếu cháu không tới trường thì các giám thị, hoặc còn nhiều người nguy hiểm hơn nữa, sẽ bám sát chúng ta.

Harkat nói:

- Chỉ còn cách là chuồn khỏi đây. Thu dọn hành lý rồi đi gấp.

Ông Crepsley đồng ý:

- Ý kiến đó cũng đáng để cân nhắc. Ta không muốn bỏ lại những người dân đau khổ này, nhưng nếu đây là cái bẫy để chia rẽ chúng ta, có lẽ các vụ giết chóc sẽ dừng lại nếu chúng ta ra đi.

Tôi bảo:

- Hay sẽ tăng thêm để dụ chúng ta trở lại.

Chúng tôi suy nghĩ, tính toán nhiều cách, rồi cuối cùng Harkat nói:

- Tôi muốn ở lại. Sự sống đang có vẻ nguy hiểm hơn, nhưng có lẽ... điều đó có nghĩa là chúng ta được đặt để tại nơi này. Có thể thành phố này là nơi an bài để chúng ta đụng độ với Chúa tể Ma-cà-chóp.

Ông Crepsley nói:

- Ta đồng ý với Harkat, nhưng vấn đề này phải để Darren quyết định. Là một ông hoàng, Darren phải quyết định chuyện này.

Tôi cười cười mỉa mai:

- Đa tạ.

Ông Crepsley cũng cười, nói:

- Để mi quyết định, không chỉ vì mi là một ông hoàng, nhưng vì chuyện này liên quan đến mi nhiều nhất. Mi sẽ phải trà trộn vào trẻ con và thầy giáo của loài người, và mi sẽ dễ bị tấn công nhiều nhất. Dù đây là một cái bẫy của ma-cà-chóp, hay một trò tình quái của lão Tí Nị, nếu chúng ta ở lại thì sinh mạng của mi cũng sẽ rất nguy hiểm.

Ông nói đúng. Trở lại trường sẽ là một cơn ác mộng. Chẳng biết tuổi mười lăm học hành những gì. Ngồi trong lớp đã khó, bài làm ở nhà sẽ ràng buộc tôi. Sau sáu năm, là một ông hoàng đầy uy quyền đối với ma-cà-rồng, bây giờ phải thừa gởi với thầy cô... chắc sẽ không thoải mái chút nào.

Tuy nhiên một phần trong tôi cũng thấy hấp dẫn. Lại ngồi trong lớp, để học, để kết bạn, để chứng tỏ tài năng trong môn thể dục, có thể hẹn hò đi chơi với vài bạn gái...

Tôi nhoẻn cười:

- Thây kệ. Nếu là cái bẫy, coi như bị gạt. Nếu là trò đùa, thì sẽ chứng tỏ cho chúng biết là chúng ta cũng biết đùa như thế nào.

Ông Crepsley hét toáng lên:

- Thế mới can trường chứ.

Tôi gượng cười:

- Vả lại, cháu đã chịu đựng nổi hai lần Tòa Thử Thách, cuộc hành trình khiếp đảm qua dòng suối ngầm trong lòng đất, đương đầu với những kẻ sát nhân, một con gấu, một con trăn, mấy con lợn lòi. Trường lớp nhằm nhò gì chứ?

CHƯƠNG BỐN

Tôi đến trường Marler trước giờ học một tiếng. Ngày cuối tuần trôi qua thật bận rộn. Mua đồng phục – áo khoác xanh lục nhạt, cà vạt cũng màu xanh lục, nhưng quần xám và giày đen – sách, sổ tay, một xấp giấy khổ A4, thước, bút mực, bút chì, cục tẩy, thước ê-ke, máy tính khoa học với những nút bấm lạ lẫm – INV, SIN, COS, EE – chẳng có nghĩa gì với tôi. Tôi còn phải có một cuốn sổ báo cáo bài làm ở nhà, để mỗi đêm ông Crepsley kí nhận là tôi đã hoàn thành tất bài đã cho.

Tôi đi mua một mình, vì ông Crepsley không thể đi loanh quanh vào ban ngày. Còn Harkat, với ngoại hình quái lạ, không thể đi cùng tôi. Sau hai ngày mua sắm, chiều tối thứ bảy tôi trở về khách sạn, mới nhớ ra vẫn còn thiếu cặp đi học. Cấp tốc chạy đến cửa hàng gần nhất, tôi mua một cặp đen có nhiều ngăn và một hộp nhựa đựng đồ ăn trưa.

Lần đầu tiên thấy tôi trong bộ đồng phục, ông Crepsley và Harkat cười lăn lộn đến mười phút. Tôi phải lột giày ném họ, hét lên:

- Thôi đi.

Suốt ngày chủ nhật, tôi mặc đồng phục đi lui tới trong phòng, luôn tay giặt chỗ này, gãi chỗ kia, vì lâu lắm rồi tôi mới mặc một bộ đồ ôm khít người như vậy. Đêm đó tôi cạo râu thật kĩ và để ông Crepsley cắt phăng mái tóc dài. Sau đó, ông và Harkat ra đi, săn tìm ma-cà-chóp. Từ khi tới thành phố này, đây là lần đầu tôi ở lại một mình. Sáng mai tôi đến trường, cần phải tươi tỉnh. Tôi đã lập thời khóa biểu để có thể phụ giúp việc tìm kiếm những kẻ sát nhân, nhưng sau vài đêm, chúng tôi thấy khó thi hành nổi, nên tất cả đồng ý là tôi nên tạm nghỉ việc săn lùng một

thời gian.

Không thể nào ngủ được, vì tôi lo lắng chẳng khác nào bảy năm trước, khi tôi chờ phán quyết của các ông hoàng, sau lần tôi bị thất bại trong những phiên Tòa Thử Thách. Nhưng, ít ra, lúc đó tôi còn biết chuyện xấu nhất là gì – là cái chết – còn bây giờ tôi hoàn toàn mù mịt về cuộc phiêu lưu lạ lùng này.

Ông Crepsley và Harkat dậy sớm để tiễn tôi đi học. Cùng ngồi ăn sáng với tôi, cả hai cố làm như tôi chẳng có điều gì phải lo ngại. Ông Crepsley bảo:

- Đây là một cơ hội tuyệt vời. Mi thường than tiếc đời sống bị mất từ khi trở thành một ma-cà-rồng nửa mùa, thì đây là dịp để tái ngộ quá khứ của mi. Mi lại là người, trong một thời gian. Đáng mê lắm chứ.

Tôi quạt lại ngay:

- Vậy sao ông không đi đi?

Ông ngơ ngẩn nói:

- Nếu có thể, ta sẽ đi ngay.

Harkat trấn an tôi:

- Sẽ vui lắm đấy. Lúc đầu lạ lẫm, nhưng rồi sẽ quen. Đừng mặc cảm, lũ nhóc đó có thể biết nhiều hơn cậu về những điều có trong chương trình học, nhưng cậu là... một người đàn ông của thế giới, cậu biết những điều mà chúng sẽ... không bao giờ được học, dù chúng có sống lâu đến bao nhiêu tuổi.

Ông Crepsley đồng ý:

- Mi là một ông hoàng, địa vị cao quý hơn tất cả những kẻ tại đó.

Những lời động viên đó chẳng giúp được gì, nhưng tôi mừng vì họ ủng hộ tôi thay vì trêu chọc.

Điểm tâm xong, tôi làm mấy cái sandwiches dăm bông, gói gém cùng một hũ dưa hành, một chai nước cam. Tới giờ đi, ông Crepsley thản nhiên hỏi:

- Có cần ta đưa tới trường không? Nhiều ngã tư nguy hiểm lắm đó. Hay mi nhờ một bà bán bắp rang nắm tay...

- Đẹp đi!

Tôi càu nhàu, ra khỏi cửa với cái cặp đầy sách vở.

Marler là một ngôi trường hiện đại, rộng lớn. Những tòa nhà được xây dựng thành hình vuông, quanh một sân chơi trắng xi măng thoáng đăng. Khi tôi tới, cửa chính đã mở. Vào trong, tôi đi tìm phòng hiệu trưởng. Phòng ốc được niêm yết thật rõ ràng, vì vậy chỉ vài phút, tôi đã tìm thấy phòng thầy Chivers. Nhưng đợi nửa tiếng vẫn chưa thấy ông đâu. Không biết ông giám thị

Blaws có quên báo với thầy hiệu trưởng là tôi đến sớm không? Nhưng nhớ lại người đàn ông nhỏ con với cái cặp to đùng, tôi biết ông ta không phải loại người đăng trí như vậy được. Có thể thầy Chivers tưởng sẽ gặp tôi tại cửa chính, hoặc trong phòng nhân viên. Tôi quyết định đi tìm.

Phòng nhân viên có thể chứa tới ba chục thầy cô, nhưng khi gõ cửa rồi bước vào sau khi nghe câu nói “Vào đi”, tôi chỉ thấy ba người. Hai người đàn ông trung niên, ngồi trên ghế, đang đọc cả đồng báo. Một người đàn bà vạm vỡ đang gắn những tờ giấy in lên tường.

Không quay lại, bà ta gắt gỏng:

- Chuyện gì?

- Tên em là Darren Horston. Em tìm thầy Chivers.

- Thầy Chivers chưa tới. Có hẹn trước không?

- Dạ... em nghĩ là có.

- Vậy thì chờ ngoài cửa phòng thầy. Đây là phòng nhân viên.

- Được ạ.

Khép cửa, tôi xách cặp trở lại phòng hiệu trưởng, vẫn không thấy bóng dáng ông đâu. Đợi thêm mười phút, tôi đi ra lối cổng chính. Một lũ nhóc đứng dựa tường oang oang cười nói, ngáp, chửi thề thoải mái. Chúng đều mặc đồng phục trường Mahler như tôi, nhưng y phục trông rất tự nhiên trên người chúng.

Tôi tiến tới một nhóm năm cô cậu. Chúng đứng quay lưng lại tôi và đang bàn tán về chương trình truyền hình mới coi tối qua. Tôi tăng hăng và khi một cậu quay lại, tôi đưa tay cười nói:

- Mình là Darren Horston. Mới vào học tại đây. Mình đang tìm thầy Chivers. Các bạn có thấy thầy không?

Thay vì bắt tay, nó lom khom nhìn bàn tay tôi, rồi nhìn lên mặt tôi, lúng búng hỏi:

- Mà ái ỉ?

- Mình là Darren Horston. Tìm thầy...

- Tao nghe rõ từ lần đầu... ời.

Nó gãi mũi, nghi ngờ ngắc ngứa tôi. Một đứa con gái nói:

- Thầy Chivers ư tới.

Rồi nó rúc rích cười như vừa nói một câu rất khôi hài

Một trong mấy đứa con trai vừa ngáp vừa bảo:

- Ấy, Chivers không bao giờ đến trước chín giờ mười.

Đưa con gái tiếp:

- Thứ hai càng trẻ hơn.

Đưa con trai đầu tiên nói thêm:

- Tất cả mọi người đều biết điều đó.

Tôi lẩm bẩm:

- Ồ. Là người mới nên mình không biết những người mọi người đều biết. đúng không?

Cười cười, tôi mừng vì đã tỏ ra không khéo trong ngày đầu tiên đến trường. Nhưng thằng nhóc trả lời bằng một câu thật bất ngờ:

- Biến! Cù bấp!

Tôi chớp mắt:

- Xin lỗi, bạn nói gì?

- Mà nghe ồ à.

Nó hùng hổ xông vào tôi gườm gườm. Nó cao hơn tôi một cái đầu, tóc màu đen. Tôi dư sức quất sùm bất cứ kẻ nào trong trường này, nhưng tạm thời bỏ qua, lùi lại. Không hiểu vì sao nó hành động như thế.

Một đứa con trai khác la lên:

- Tiến lên, Smickey. Chơi đẹp nó đi.

Nhóc tên Smickey cười khoái chí:

- Không. Nó không đáng để tao ra tay.

Quay lưng lại tôi, nó tiếp tục tán chuyện với lũ bạn, như không hề có chuyện gì xảy ra. Tôi thần thờ bỏ đi. Khi rẽ qua một góc tường, ngoài tầm nghe của con người, nhưng với thính giác ma-cà-rồng tôi nghe rất rõ tiếng một đứa con gái nói:

- Thằng đó trông ngáo ghê.

Tiếng thằng Smickey cười hô hố:

- Thấy cái cặp tổ chảng của nó không? Chắc nó nhồi nhét đến một nửa sách của xứ này trong đó.

Con nhỏ lại bảo;

- Nó nói cũng ngáo dễ sợ.

Giọng con gái khác:

- Đến cái nhìn cũng ngáo luôn. Mặt lại đầy sẹo và những nốt đỏ hỏn. Các cậu có thấy kiểu tóc dễ sợ của nó không? Trông như một con vật vừa sổ lồng từ sở thú ra.

Smickey tán đồng ngay:

- Quá đúng! Nó bốc mùi cũng y chang con thú.

Cả bọn rú lên cười rồi quay qua bàn tán lại về chương trình tivi. Ôm cặp trước ngực, tôi lê bước lên thang, cảm thấy nhỏ bé, xấu hổ về tóc tai, ngoại hình của mình. Đứng trước cửa phòng thầy Chivers, tôi gục đầu, khốn khổ chờ đợi ông hiệu trưởng xuất hiện.

Một khởi đầu thật đáng nản lòng, dù tôi có muốn nghĩ mọi chuyện rồi sẽ khá hơn, nhưng tự đáy lòng tôi cảm thấy mọi chuyện sẽ còn tệ hại hơn nhiều.

CHƯƠNG NĂM

Thầy Chivers – mặt đỏ bừng, thở hổn hển – đến vào lúc gần chín giờ mười lăm. (Sau này tôi mới biết thầy đạp xe tới trường). Vội vàng đi qua tôi, chẳng nói năng gì, nhìn xuống sân xi măng hình vuông. Nhận ra ai đó, thầy mở cửa sổ, la lên:

- Kevin O'Brien! Em bị đuổi ra khỏi lớp rồi hả?

Tiếng một đứa con trai gào lại:

- Không phải lỗi em. Cái cặp bung ra khỏi nút, làm hư bài tập ở nhà của em. Chuyện đó có thể xảy ra cho bất kì ai, thưa thầy. Em thấy không nên bị tống ra khỏi lớp chỉ vì...

- O'Brien, giờ ra chơi sau, lên trình diện tại phòng thầy.

- Dạ, thưa thầy.

Đóng rầm cửa sổ, ông chỉ tôi hỏi:

- Còn em, làm gì ở đây?

- Em...

- Không đập vỡ cửa sổ chứ? Nếu quậy kiểu đó là ăn roi da ngay.

- Em không đập vỡ cửa, thậm chí chưa có thời gian để đập vỡ bất cứ thứ gì. Em đã chờ thầy từ tám giờ sáng. Thầy tới trễ.

- Hả? Xin lỗi, bánh xe bị xì. Chính thằng quỷ nhỏ ở tầng dưới, nó...

Chợt nhớ cương vị của mình, ông ngừng rửa, tăng hằng hỏi tôi:

- Em là ai? Chờ ta làm gì?

- Em là Darren Horston. Em là...

- ... học sinh mới. Xin lỗi, thầy quên là sáng nay em tới.

Đứng dậy, ông nắm tay tôi lắc mạnh:

- Thầy đi nghỉ cuối tuần – chạy theo bản đồ - mới trở về tối qua. Hôm thứ sáu thầy đã ghi vào mảnh giấy, gắn trên tủ lạnh, vậy mà sáng nay quên mất.

Rút tay khỏi bàn tay đầm mồ hôi của ông, tôi bảo:

- Không sao. Thầy đã tới rồi. Muộn còn hơn không.

Về lạ lùng, ông chăm chăm quan sát tôi, rồi hỏi:

- Đây là kiểu ăn nói của em với thầy hiệu trưởng trước sao?

Nhớ là đã run rẩy thế nào khi đứng trước thầy hiệu trưởng cửa của mình, tôi cười:

- Không ạ.

- Tốt. Vì cũng không là cách để em nói với thầy. Thầy không độc tài, nhưng không chịu được kiểu trả lời như thế. Nói với thầy, em phải lễ phép và phải thưa thầy đằng hoàng. Hiểu chứ?

Hít sâu một hơi, tôi nói:

- Dạ hiểu.

Ngừng một chút rồi nói thêm:

- Thưa thầy.

- Khá hơn rồi đó.

Ông cầu nhàu nói rồi mời tôi ngồi. Mở ngăn kéo, ông tìm một tập hồ sơ, chăm chú đọc, mấy phút sau, bỏ tập hồ sơ sang một bên, ông nói:

- Điểm tốt. Nếu em đạt được những điểm đó tại đây, chúng tôi sẽ không có gì phàn nàn.

- Em sẽ cố hết sức thưa thầy.

- Nhà trường chỉ đòi hỏi có vậy thôi.

Ngẩn người ngắm những vết sẹo trên mặt tôi, ông nói:

- Em đã trải qua một chuyến đi gian nan quá, phải không? Chắc bị kẹt trong ngôi nhà cháy hả?

- Dạ, thưa thầy.

Vụ này nằm trong hồ sơ ông Blaws đã cho tôi xem. Theo hồ sơ mà “cha tôi” đã điền vào: năm mười hai tuổi, tôi bị bỏng nặng trong một vụ cháy nhà.

- Dù sao em còn sống và còn hoạt động được.

Vừa nói, ông đứng dậy cắt hồ sơ, phỉu mảnh vụn bánh mì và mấy vệt trứng trước ngực áo và cà-vạt, rồi tiến ra cửa, bảo tôi đi theo.

Thầy hiệu trưởng đưa tôi đi một vòng trường, chỉ phòng vi tính, phòng họp, phòng tập thể dục, và những phòng học chính. Trước đây trường này là một nhạc viện, nên mới mang tên Mahler (Mahler là một nhà soạn nhạc danh tiếng), nhưng đã đóng cửa từ hai mươi năm trước, trước khi trở thành một ngôi trường.

Khi ra khỏi một căn phòng rộng với năm sáu cây dương cầm, thầy Chivers nói:

- Chúng ta vẫn đặt nặng tầm quan trọng lên sự ưu tú của âm nhạc. Em chơi được nhạc cụ nào không?

- Sáo ạ.

- Sáo! Tuyệt vời! Từ khi Siobhan Toner tốt nghiệp ba hay bốn năm trước thì phải, chúng ta vẫn chưa có được một tay thổi sáo ra hồn. Phải thử xem em thổi ra sao.

- Dạ, thưa thầy.

Tôi trả lời yếu xìu. Rõ ràng hai người nói về hai thứ khác nhau. Ông hiệu trưởng nói về một cây sáo thực sự, trong khi tôi chỉ biết thổi cái còi bằng thiếc, nhưng nên cắt nghĩa để ông hiểu vào thời điểm này không. Sau cùng tôi ngậm miệng, với hi vọng ông sẽ quên tài năng thổi sáo của tôi đi.

Ông bảo, mỗi bài học sẽ kéo dài bốn mươi phút. Mười một giờ được ra chơi mười phút. Một giờ sẽ có năm mươi phút ăn trưa.

Ông thông báo:

- Cấm túc từ bốn rưỡi tới sáu giờ. Hy vọng là em không quan tâm đến chuyện này, hả?

Tôi ngoan ngoãn nói:

- Em hi vọng là không, thưa thầy.

Trở lại văn phòng hiệu trưởng, ông đưa cho tôi bảng thời khóa biểu. Đó là một danh sách những môn học phát khiếp luôn: Anh văn, sử, địa, khoa học, toán, vẽ cơ khí, vi tính, hai sinh ngữ. Thứ tư giờ học thể dục tăng gấp đôi. Tôi có ba tiết được tự do: một vào thứ hai, một vào thứ ba và một vào thứ năm. Thầy Chivers bảo, đây là những sinh hoạt phụ, chẳng hạn như âm nhạc, thêm một sinh ngữ, hay có thể học nhóm.

Ông lại bắt tay tôi, chúc tôi may mắn và nếu gặp khó khăn gì hãy đến gặp ông. Sau khi căn dặn tôi không được đập cửa sổ, hay làm thầy cô buồn lòng, ông đưa tôi ra hành lang. Lúc đó đã 9h 40. Chuông reo. Tiết học đầu tiên của tôi trong ngày – môn địa lý.

Tiết học khá thoải mái. Sáu năm qua tôi luôn nghiên cứu bản đồ, cập nhật cuộc Chiến Tranh Của Những Vết Thẹo, vì vậy tôi biết về hình dạng của thế giới hơn bạn cùng lớp. Nhưng tôi lại mù tịt về địa lý của loài người – trong bài có rất nhiều điều liên quan đến kinh tế, văn hóa và môi trường chung quanh họ - vì vậy mỗi khi đề tài chuyển từ sông núi sang hệ thống chính trị và thống kê dân số là tôi... ứ ớ. Tuy nhiên, dù những hiểu biết về địa lý của loài người bị giới hạn, buổi học đầu cũng được dễ dàng như tôi mong muốn. Nhờ thầy giáo tận tình giúp đỡ, tôi có thể hiểu được hầu hết bài giảng, hy vọng chỉ sau vài tuần tôi sẽ theo kịp tất cả các bạn cùng lớp.

Nhưng môn toán, tiết học tiếp theo, thì hoàn toàn khác hẳn. Chỉ sau năm phút, tôi biết ngay là mình bị rắc rối rồi. Tôi chỉ mới học toán căn bản và đã quên gần hết. Tôi có thể làm toán nhân và toán chia, nhưng dù có thông thạo nhân chia đến thế nào cũng không đủ.

Thầy Smarts dạy toán là một người rất khó tính. Giọng khinh khỉnh, thầy hỏi tôi:

- Em bảo chưa bao giờ làm toán đại số là thế nào? Chắc chắn là em đã từng làm. Đừng nghĩ là tôi là đồ ngốc chứ! Tôi biết em là học sinh mới, nhưng đừng tưởng vì thế mà em né tránh làm toán. Mở sách, trang mười sáu, làm bộ đề đầu tiên đi. Cuối giờ, tôi sẽ thu bài, để xem khả năng em ra sao.

Tôi lạnh toát người. Thậm chí không đọc nổi, chứ nói gì đến giải mấy bài toán trên trang mười sáu. Lật mấy trang trước, tôi cố chép mấy bài giải mẫu mà không biết mình đang làm gì. Khi thu bài, thầy Smarts bảo sẽ kiểm tra trong giờ ăn trưa, và sẽ trả lại cho tôi vào buổi chiều, trong giờ khoa học – thầy Smarts cũng dạy luôn môn khoa học.

Giờ ra chơi cũng chẳng khá hơn gì. Suốt mười phút, tôi vờ vẫn một mình trước những con mắt dòm ngó của tất cả mọi người trong sân. Cố làm quen với mấy cô cậu đã cùng học với tôi trong hai tiết học đầu tiên, nhưng chúng đều lảng tránh. Bề ngoài, mùi người, hành động của tôi đều kì cục, và ở tôi có điều gì đó không bình thường. Các thầy chưa phát hiện ra, nhưng lũ nhóc đã đánh hơi thấy. Chúng biết tôi không thuộc về nơi này.

Thậm chí nếu chúng có tỏ ra thân thiện với tôi, chắc tôi cũng không dám đáp lại. Tôi chẳng biết gì về phim ảnh, chương trình truyền hình, những ngôi sao nhạc Rock, sách báo, truyện tranh... mà chúng luôn đem ra bàn cãi. Cách nói của chúng cũng lạ lẫm với tôi. Tôi không thể nào hiểu nổi hàng loạt tiếng lóng chúng sử dụng.

Sau giờ ra chơi là môn sử. Trước kia, sử là môn tôi rất thích. Nhưng giờ giáo trình này vượt quá những gì tôi đã học. Cả lớp đang tập trung vào Đế nhị Thế chiến, đây là đề tài tôi đã học trong những tháng cuối cùng làm người thường. Khi đó, tôi chỉ học những sự kiện chính của cuộc chiến, và tên của những nguyên thủ quốc gia. Nhưng là một nhóc mười lăm tuổi, muốn tỏ ra tiến bộ, tôi nghĩ là mình phải chứng tỏ là muốn biết những chi tiết trong và ngoài cuộc chiến, tên các vị tướng, những ảnh hưởng rộng lớn của chiến tranh và... vân vân.

Tôi nói với cô giáo là ở trường cũ tôi đã tập trung vào môn cổ sử. Nhưng cô nói ngay, trường Mahler có một lớp nhỏ dành cho những học sinh học cổ sử, và cô sẽ chuyển tôi sang lớp đó vào sáng mai.

Sau đó là giờ Anh văn. Tôi phát hoảng, vì với sử địa, còn có thể nói láo là đã theo một giáo trình khác, nhưng làm sao cắt nghĩa về những khiếm khuyết về tiếng Anh? Tôi có thể nói láo là chưa học tất cả những bài thơ, những cuốn sách mà người khác đã đọc, nhưng nếu giáo viên hỏi: thay vào đó, em đã đọc gì? Chết luôn!

Tôi phải ngồi tại một bàn còn trống, gần đầu lớp. Vì khuôn viên nhà trường rộng lớn, học sinh và thầy cô thường vào lớp hơi trễ. Thầy Anh văn cũng vậy. Tranh thủ mấy phút chờ đợi, tôi liếc qua cuốn thơ mới mua hôm thứ sáu. Cố thuộc vài mẩu thơ, với hi vọng sẽ gặt được thầy.

Cửa lớp mở, tiếng ồn ào ngừng bật, cả lớp đứng dậy.

- Các em ngồi xuống.

Cô giáo vừa nói vừa tiến thẳng lại bàn, đặt chồng sách xuống. Nhìn cả lớp, cô vuốt tóc mỉm cười. Đó là một cô giáo da đen, còn trẻ và xinh đẹp. Cô nhìn quanh tìm tôi, rồi nói:

- Tôi nghe nói lớp ta có một học sinh mới. Mời em đó đứng dậy.

Tôi đứng dậy, giơ tay, lo lắng nói:

- Đây ạ.

Cô cười tươi:

- Gần hàng đầu. Dấu hiệu tốt đây. Tôi đã có tên và chi tiết về em... Chờ mấy phút tôi sẽ...

Cô quay nhìn trong đồng sách và tờ giấy, rồi bất ngờ sững người như bị đánh, nhìn lom lom tôi, tiến lên một bước. Mặt rạn rỗ, cô bật kêu lên:

- Darren Shan hả?

- Dạ... phải.

Tôi mỉm cười bối rối. Không hiểu cô là ai, tôi cố lục lại trong trí – cô ta có ở cùng khách sạn với mình không nhỉ? – rồi cái miệng, đôi mắt đỏ từ từ hiện trong đầu tôi. Rồi khỏi bàn, tôi tiến mấy bước, khi chỉ còn cách nhau chừng một mét, tôi chăm chú quan sát mặt cô. Tôi ghen thờ, hỏi:

- Debbie Hemlock?

CHƯƠNG SÁU

Choàng tay ôm tôi, Debbie thét lên:

- Darren!

Tôi cũng ôm lấy cô, mừng rỡ reo lên:

- Debbie!

Giáo viên tiếng Anh của tôi là Debbie Hemlock – bạn gái cũ của tôi.

Debbie hỗn hển:

- Cậu ít thay đổi quá.

Tôi cười lớn:

- Còn cô thì quá khác.

- Mặt cậu sao vậy?

- Sao cô lại trở thành giáo viên?

Rồi cả hai cùng nói một lúc:

- Làm gì ở đây?

Chúng tôi ngừng bật, mở mắt lớn, hoan hỉ như điên. Chúng tôi không còn ôm nhau nữa, nhưng tay vẫn trong tay. Cả lớp mở mắt thô lỗ như đang chứng kiến ngày tận thế.

- Cậu đã đi...

Vừa mở miệng nói, Debbie nhìn quanh, nhận ra chúng tôi đang ở giữa trung tâm chú ý của cả lớp, cô buông tay tôi, ngượng ngịu giải thích:

- Darren và cô là bạn cũ. Lâu lắm chúng tôi không được gặp nhau...

Ngừng lại, cô nhú mào nói:

- Chúng tôi xin lỗi.

Rồi cô nắm tay tôi kéo ra ngoài. Sau khi khép cửa, Debbie nhìn quanh để biết chắc chỉ có hai chúng tôi, cô dựa sát vào tôi, rít lên hỏi:

- Bạn đi chỗ quỷ quái nào suốt mấy năm qua?

- Đi đây đi đó.

Tôi cười nói, nhìn kỹ mặt Debbie, bàng hoàng vì cô đã thay đổi quá nhiều. Cô ta đã thay đổi quá nhiều. Cô ta cũng cao hơn nhiều, cao hơn cả tôi lúc này.

Cô cau có hỏi:

- Sao mặt bạn vẫn thế? Bạn trông gần như y hệt trong trí nhớ của tôi. Trông bạn như chỉ già đi vài tuổi mà... mười ba năm rồi còn gì.

- Thời gian qua nhanh thật. Gặp lại nhau mừng quá, cô hemlock.

Tôi hôn vội lên má Debbie. Nụ hôn làm cô sững người, lùi một bước:

- Đừng làm thế.

- Xin lỗi. Chỉ vì mừng quá.

- Gặp lại bạn tôi cũng rất vui. Nhưng lỡ có ai nhìn thấy tôi hôn một học sinh thì...

- Ôi Debbie, mình không thực sự là một học sinh. Bạn biết mà. Tôi đủ già để... Đúng, bạn biết tôi bao nhiêu tuổi rồi.

- Tôi biết. Nhưng mặt bạn...

Debbie vuốt ve từ cằm, môi, mũi tôi, lên cái thẹo hình tam giác bên mắt phải:

- Bạn đã từng ra trận?

Tôi mỉm cười:

- Chắc bạn sẽ không tin, nếu tôi bảo là bạn đã đoán đúng.

- Darren Shan! Darren Shan!

Cô vừa lắc đầu, vừa lặp đi lặp lại tên tôi. Rồi... cô tát tôi. Tôi la lên:

- Vì sao vậy?

- Vì đã bỏ đi mà không nói một lời từ biệt và vì đã làm hỏng ngày lễ Giáng sinh của tôi.

- Mười ba năm rồi. Chẳng lẽ còn giận chuyện đó sao?

- Dòng họ Hemlock thù dai lắm.

Debbie nói nhưng đôi mắt thấp thoáng nụ cười. Tôi bảo:

- Mình có để lại món quà chia tay mà.

Một lúc sau cô mới nhớ ra:

- Cái cây?

Ông Crepsley và tôi đã giết Murlough – ma-cà-chóp điên loạn – trong nhà Debbie vào đêm Giáng sinh, sau khi sử dụng cô làm mồi nhử dụ hắn ra khỏi hang ổ. Trước khi ra đi, tôi đã trang trí một cây Giáng sinh và đặt cạnh cô (Tôi đã đánh thuốc, nên khi Murlough tấn công thì Debbie và ba má cô đã hôn mê rồi).

Debbie lẩm bẩm:

- Mình đã quên vụ cái cây, nhưng điều này nhắc mình tới một chuyện khác... Lúc đó chuyện gì đã xảy ra vậy? Gia đình mới cùng đang ngồi ăn đó, thức dậy đã thấy nằm trong giường. Cả ba má cũng thế. Không ai hiểu vì sao.

Tôi né câu hỏi của cô:

- Chú Jesse và thím Donna có khỏe không?

- Khỏe. Ba vẫn đi khắp các nước vì công việc. Mẹ mới... Ồ không.

Cô thụi vào ngực tôi:

- Đẹp chuyện của tôi đi. Tôi muốn biết chuyện gì đã xảy ra với bạn. Bạn là một kỉ niệm đẹp trong mười ba năm qua. Mấy lần tôi đã cố tìm, nhưng bạn lặn mất tăm, không để lại chút dấu vết nào.

Tôi thở dài:

- Chuyện dài lắm, mà cũng phức tạp lắm.

- Tôi có thời gian mà.

Hất đầu về cửa lớp đang đóng, tôi phủ nhận:

- Bạn không có thời gian đâu.

- Khỉ thật! Mình quên khuấy học trò.

Cô tiến tới, mở cửa. Đám nhóc đang rầm rầm nói chuyện đều im bật khi thấy cô giáo. Debbie nói lớn:

- Lấy sách ra, cô sẽ trở lại với các em ngay.

Quay lại tôi, cô bảo:

- Bạn nói đúng, chúng ta không có thời gian. Thời khóa biểu của mình chặt kín đến hết ngày nay. Buổi ăn trưa lại có một cuộc họp giáo viên. Nhưng mình sẽ sớm gặp lại nhau để nói chuyện.

- Tan trường được không? Tôi về thay quần áo, rồi chúng ta sẽ gặp nhau ở... đâu?

- Nhà tôi. Lầu ba, chung cư 3C, đường Bungrove. Từ đây đi bộ tới đó chừng mười phút.

- Tôi tìm được.

- Nhưng cho tôi vài tiếng chấm bài. Đừng tới trước năm rưỡi.

- Được.

Thoáng nở nụ cười, Debbie thì thầm:

- Darren Shan, ai tin nổi chuyện này nhỉ?

Cô nghiêng về phía tôi, và tôi nghĩ – hy vọng chứ - là cô sắp hôn tôi, nhưng Debbie nghiêm mặt, đẩy tôi vào lớp trước.

Tiết học trôi qua trong một trạng thái mập mờ. Debbie cố gắng hết sức không quan tâm đặc biệt tới tôi, nhưng mắt chúng tôi vẫn cứ gặp nhau, và không thể ngăn nổi nụ cười. Đám nhóc nhận ra mối quan hệ khác thường của chúng tôi và đó là câu chuyện được bàn tán trong giờ ăn trưa. Nếu ngay từ tiết học đầu tiên đám học sinh này chỉ tỏ ra nghi ngờ tôi, thì bây giờ chúng tỏ ra hoàn toàn cảnh giác, tất cả đều né tránh tôi.

Tôi lướt qua tiết học sau một cách nhanh chóng, chẳng bận tâm đến chuyện mình mù tịt, ngu dốt với những vấn đề nêu trong bài học. Tôi chỉ còn có thể nghĩ tới Debbie. Thậm chí khi thầy Smarts ném mấy tờ bài tập vào mặt tôi, giận giữ la mắng, tôi cũng chỉ cười cười, gật đầu.

Cuối ngày, tôi chạy ào về khách sạn. Tôi đã được giao chìa khóa một ngăn riêng để giữ sách tại trường, nhưng quá phấn khởi, tôi ôm cái cặp đầy sách về luôn.

Ông Crepsley vẫn còn trong giường, nhưng Harkat đã dậy. Tôi hấp tấp kể cho anh ta nghe những chuyện trong ngày và việc gặp Debbie. Tôi nói như hụt hơi:

- Tuyệt vời không? Thật không thể nào tin nổi! thật là...

Không tìm cách nào diễn tả cho hết ý, tôi vươn cao hai tay, hét toáng lên:

- Yahoo!

- Tuyệt thật.

Miệng anh ta méo xệch thành nụ cười, nhưng mặt chẳng tỏ ra chút gì là vui vẻ.

Thấy đôi mắt tròn xoe xanh lè của anh vẻ lo lắng, tôi hỏi:

- Chuyện gì không ổn à?

- Không có gì. Tuyệt lắm, thật mà. Tôi chỉ xúc động như cậu thôi.

- Đừng gạt tôi. Anh có vẻ áy náy. Chuyện gì vậy?

- Chuyện này không có vẻ gì là... quá ngẫu nhiên sao?

- Ý anh là sao?

- Với tất cả các trường cậu có thể tới... tất cả giáo viên cậu có thể gặp trên thế giới này... vậy mà cậu lại tới ngay cái trường cô bạn gái cũ của cậu đang dạy? Mà lại trúng phóc ngay lớp cô ta?

- Đòi mà Harkat. Chuyện lạ vẫn luôn xảy ra.
 - Đúng, và đôi khi chúng xảy ra trong... tình cờ. Nhưng cũng có khi chúng đã được sắp đặt.
- Đang cởi sơ mi, tôi ngừng lại. Mấy ngón tay vẫn đặt trên nút áo, tôi ngó anh ta lom lom:
- Anh nói sao?
 - Có gì đó bốc mùi đáng ngờ. Phải chi cậu gặp Debbie ngoài đường lại khác. Nhưng cậu học lớp cô ta, trong một ngôi trường mà... đáng lẽ cậu không có mặt. Có kẻ đã sắp đặt để cậu vào trường Mahler, có kẻ... biết chuyện Murlough và quá khứ của cậu.
 - Ý anh là, kẻ giả mạo chữ kí của chúng tôi biết Debbie đang dạy tại Mahler?
 - Rõ ràng là vậy. Chỉ riêng chuyện đó đã đủ làm chúng ta lo ngại. Nhưng còn điều khác nữa... chúng ta phải suy nghĩ. Nếu kẻ sắp đặt vụ này không... chỉ biết Debbie... mà kẻ đó chính là Debbie thì sao?

CHƯƠNG BẢY

Tôi không thể nào tin Debbie ở trong liên minh của ma-cà-chóp và lão Tí Nị, hoặc đóng vai trò nào trong vụ sắp đặt tôi vào trường Mahler. Tôi cho Harkat biết, cô ấy đã sống sờ sờ thế nào khi gặp tôi, nhưng anh ta bảo, có thể cô ấy đã diễn quá xuất sắc.

- Nếu cô ta đã vượt qua đủ thứ trở ngại để đưa cậu tới được đó, thì diễn trò ngạc nhiên có gì khó khăn đâu.

Tôi bướng bỉnh lắc đầu:

- Cô ấy không bao giờ làm như thế.
- Tôi không biết cô ta, nên không ... dám đưa ý kiến. Nhưng chính cậu cũng không thực sự biết rõ về cô ấy. Lần cuối cùng cậu gặp, cô ta chỉ là một đứa trẻ con. Người ta thay đổi khi khôn lớn.
- Anh nghĩ là tôi không nên tin Debbie?
- Tôi không nói thế. Có thể cô ta chân thật. Có thể cô ta chẳng liên quan tới vụ hồ sơ giả, hay chuyện cậu tới trường đó. Có thể chỉ là một sự tình cờ quá lớn. Nhưng thận trọng vẫn là điều cần thiết. Hãy đến gặp, nhưng phải mở mắt mà quan sát cô ta. Thận trọng từng lời nói. Hãy đặt mấy câu hỏi thăm dò cô ta. Và hãy... nhớ mang theo vũ khí.

Tôi lặng lẽ nói:

- Tôi không thể làm Debbie đau đớn. Cho dù cô ta có âm mưu chống lại chúng ta, tôi không thể

giết cô ta được.

- Dù sao cũng phải mang theo. Nếu cô ta làm việc cùng ma-cà-chóp, có thể cậu sẽ phải sử dụng vũ khí với... kẻ khác.

- Anh nghĩ là ma-cà-chóp chờ tôi tại đó?

- Có thể. Chúng ta không hiểu vì sao ma-cà-chóp – nếu chúng đứng sau vụ hồ sơ giả - lại đưa cậu tới trường. Nếu chúng cùng phe với Debbie – hay sử dụng cô – cuộc gặp gỡ này có thể giải thích được điều đó.

- Ý anh là chúng muốn tôi đến gặp Debbie một mình để dễ dàng bắt tôi?

Tôi gật đầu ngẫm nghĩ. Dù không tin Debbie làm việc cho kẻ thù của chúng tôi, nhưng rất có thể chúng đã điều khiển cô để tiếp cận tôi. Tôi hỏi Harkat:

- Chúng ta nên tính toán vụ này thế nào?

- Bước bào một cái bẫy là gốc. Nhưng đôi khi cần phải liều. Có lẽ đây là cách chúng ta lột mặt những kẻ đang gài bẫy chúng ta

Cẩn môi ngẫm nghĩ một lúc, rồi theo một sự mách bảo khôn ngoan nhất – tôi đi đánh thức ông Crepsley.

Tôi đi bấm chuông số 3C rồi đứng chờ. Một lát sau giọng Debbie vang qua điện thoại nội bộ:

- Darren hả?

- Chính hấn.

- Bạn trễ hẹn rồi nhé.

Lúc đó là bảy giờ hai mươi. Mặt trời đã lặn

- Mặc làm bài tập ở nhà. Hãy trách giáo viên tiếng anh của tôi thì hơn. Cô ta đúng là một con rỗng cái.

- Ha ha... phun lửa nè!

Sau tiếng kêu rè rè, cửa mở. trước khi bước vào, tôi nhìn sang trung cư bên kia đường và nhận ra một bóng đen đang lẩn lút trên mái. Ông Crepsley và Harkat đang ở ngay sau nhà Debbie. Cả hai sẽ xông tới giải cứu, nếu phát hiện ra tôi gặp rắc rối. Đó là kế hoạch của chúng tôi. Ông Crepsley đã đề nghị đánh nhanh rút gọn, nhưng khi tôi giành quyền chỉ huy, ông đồng ý nhường thế chủ động cho đối thủ - nếu chúng xuất hiện.

Trước khi đi, ông đã cảnh báo tôi:

- Nếu xảy ra đụng độ, không được phép lưỡng lự. Mi sẽ không phải ra tay chống lại cô bạn gái, nếu cô ta thông đồng với kẻ thù, ta sẽ lo việc đó. Nhớ đừng ngăn cản khi ta hành động.

Tôi nghiêm khắc gật đầu, nhưng không chắc có thể đứng nhìn ông ta ra tay làm hại Debbie không, cho dù phát hiện cô có âm mưu hại chúng tôi – nhưng tôi sẽ cố.

Tôi chạy lên thang, bấm vế đầu nhói vì hai con dao buộc chặt hai bên. Hy vọng không phải sử dụng tới vũ khí, nhưng biết mình có vũ khí vẫn yên tâm hơn.

Cánh cửa hộ 3C đã mở, nhưng tôi vẫn gõ và giọng Debbie vọng ra:

- Vào đi. Mình đang ở trong bếp.

Tôi khép cửa nhưng không khóa. Quan sát vội căn hộ. Rất thơm tất. Nhiều ngăn kệ tràn ngập sách. Một máy chơi CD. Một tivi xách tay. Một poster phim Chúa tể của những chiếc nhẫn dán trên tường, một tấm hình Debbie chụp cùng ba má, treo trên một bức tường khác. Debbie từ bếp bước ra. Cô cuốn một cái tạp dề đỏ, tóc dính bột mì.

- Chờ bạn tới phát chán, nên đi làm mấy cái bánh sữa. Thích ăn không hay ăn với nho?

- Ăn không.

Tôi mỉm cười trả lời. Kẻ sát nhân và băng đảng của chúng không tiếp đón bạn với bột mì trên tóc. Bao nhiêu nghi ngờ về Debbie đều tan biến hết, và tôi chẳng có gì phải sợ Debbie. Nhưng vẫn phải cảnh giác – Debbie tỏ ra không có gì nguy hiểm, nhưng biết đâu ma-cà-chóp đang ở trong phòng bên, hay lẫn lút trong cầu thang thoát hiểm.

Tôi đang đi quanh phòng khách, Debbie hỏi:

- Có thích ngày học đầu tiên không?

- Cảm giác thật lạ. Mình chưa bao giờ bước vào một ngôi trường từ khi... A, cũng đã lâu rồi. Quá nhiều thay đổi. Khi mình...

Chợt nhìn thấy bìa cuốn Ba chàng lính ngự lâm, tôi hỏi:

- Thím Donna vẫn bắt bạn đọc cuốn sách này sao?

Debbie quay nhìn cuốn sách, cười lớn:

- Ồ, lần đầu tiên chúng mình gặp nhau, mình đang đọc cuốn đó, phải không?

- Ờ, và bạn rất ghét nó.

- Thật hả? Kỳ cục nhỉ, bây giờ mình lại rất thích. Một trong những cuốn mình thích nhất đó. Mình luôn khuyên học sinh nên đọc chuyện này.

Lắc đầu chế diễu, tôi đặt cuốn sách xuống, vào tham quan nhà bếp. Nhỏ nhưng rất ngăn nắp. Mùi bột mới nhào dễ thương thoang thoảng. Tôi nhận xét:

- Thím Donna dạy bạn tốt ghê.

Má của Debbie từng là một bếp trưởng.

Cô mỉm cười:

- Bà không cho mình ra khỏi nhà, nếu chưa biết làm bếp giỏi. Tốt nghiệp đại học còn dễ hơn vượt qua những thử thách má mình đưa ra.

- Bạn đã qua đại học?

- Nếu không làm sao mình có thể đi dạy được?

Đặt khay bánh chưa nướng lên cái lò nhỏ, cô mở lửa, rồi ngoắc tay bảo tôi trở ra phòng khách. Khi tôi đã yên vị trên cái ghế đệm êm, Debbie tới bên kệ CD, tìm một đĩa hát, hỏi tôi:

- Thích nghe gì?

- Gì cũng được.

- Mình không thích pop, rock lắm. Jazz hay cổ điển nhé?

- Được thôi.

Chọn một đĩa, cô cài vào máy rồi mở. Trong khi tiếng nhạc nhẹ nhàng từ từ tràn ngập không gian, Debbie lắng nghe mấy phút rồi hỏi:

- Thích không?

- Cũng được. Bài gì vậy?

- The Titan. Biết của ai không?

- Mahler?

- Đúng. Mình mở bài này cho bạn làm quen. Thầy hiệu trưởng Chivers rất bực mình nếu học sinh của ông không nhận ra Mahler.

Ngồi xuống ghế kế bên, Debbie lặng lẽ quan sát mặt tôi. Cảm thấy không thoải mái, nhưng tôi không quay đi. Cô thở dài nói:

- Nào, muốn nói chuyện đó với mình không?

Tôi kể cho cô nghe câu chuyện mà tôi và ông Crepsley, Harkat đã dàn dựng từ trước: tôi là nạn nhân của một căn bệnh về tuổi tác, nghĩa là tôi già chậm hơn những người bình thường. Tôi nhắc đến Evra Von – cậu bé rắn mà cô đã gặp, và bảo hai chúng tôi đều là bệnh nhân tại một dưỡng đường đặc biệt.

Debbie hỏi:

- Hai người không phải là anh em?

- Không. Còn người đàn ông đi cùng không là cha chúng tôi. Ông ấy là y tá của bệnh viện. Đó là lý do mình không bao giờ cho bạn gặp ông ta. Chỉ là một trò vui đùa để... bạn tưởng mình là một người bình thường, nên mình không muốn ông ta làm hỏng cuộc vui.

- Vậy thì... bạn bao nhiêu tuổi rồi?

- Không lớn hơn bạn nhiều đâu. Mười hai tuổi mình mới bị bệnh. Trước đó mình không khác gì những đứa trẻ khác.

Debbie trầm ngâm theo đúng tính cách thận trọng của cô, rồi hỏi:

- Nếu đúng vậy, bây giờ bạn đang làm gì ở trường? Vì sao lại chọn trường tôi?

- Mình không biết bạn dạy tại Mahler. Đó là một sự cố kì lạ. Mình trở lại trường là vì... Khó cắt nghĩa quá. Khi mới lớn, mình không có một sự giáo dục đàng hoàng. Mình là một đứa quậy phá, suốt ngày chỉ câu cá, đá banh thay vì học hành. Về sau, mình cảm thấy thiếu thốn, không đủ kinh nghiệm vào đời. Mấy tuần trước mình gặp một người chuyên làm giấy tờ giả, từ thông hành, giấy khai sinh, đủ thứ... Mình đã yêu cầu ông ta làm cho mình một chứng minh thư, nhờ vậy mình mới có thể giả làm một học sinh mười lăm tuổi.

- Để làm gì? Sao bạn không vào lớp tối dành cho người lớn?

- Vì, nhìn lại đi, mình không phải là người lớn.

Tôi làm bộ rầu rĩ, tiếp:

- Bạn không hiểu, mình khổ sở đến thế nào, khi phải cắt nghĩa với người lạ về chuyện quá chậm phát triển, về những gì họ nói về mình. Mình ít giao thiệp, sống một mình trong nhà suốt. Vì vậy mình cảm thấy đây là một cơ hội để được giả như một người bình thường. Mình tưởng sẽ thích hợp với những người giống mình – cùng tuổi mười lăm. Hy vọng nếu ăn mặc, nói năng như chúng, đi học cùng với chúng, có thể chúng sẽ chấp nhận mình và mình sẽ không còn cảm thấy quá cô đơn nữa.

Nhìn xuống, tôi buồn thảm nói thêm:

- Mình đoán, bây giờ màn kịch đó phải kết thúc rồi.

Hai đứa cùng im lặng một lúc lâu, rồi Debbie lên tiếng:

- Vì sao?

- Vì bạn biết mình là ai. Bạn sẽ nói với thầy Chivers. Mình sẽ phải ra khỏi trường.

Nắm bàn tay tôi, Debbie nói:

- Bạn điên rồi. Hầu như tất cả những người mình biết đều nóng lòng ra khỏi trường, còn bạn, bạn khao khát được trở lại. Mình ngưỡng mộ bạn vì điều đó. Mình nghĩ, việc bạn muốn trở lại đi học lại là rất tuyệt vời. Bạn thật dũng cảm, và mình sẽ không nói với bất kì ai về việc này.

- Thật sao?

- Mình nghĩ, sau cùng bạn sẽ hiểu ra – một hành động như thế này sẽ chẳng kéo dài được mãi – nhưng tôi sẽ không cản trở bạn đâu.

- Cảm ơn, Debbie... mình...

Tôi tăng hăng, nhìn bàn tay chúng tôi đan vào nhau, ngập ngừng nói:

- Mình muốn hôn bạn, để cảm ơn, nhưng không biết bạn có...

Debbie nhú mày. Cô ấy đang suy nghĩ: cô giáo để học sinh hôn có chấp nhận được không? Rồi cô cười, nói:

- Thôi được. Nhưng hôn má thôi đó.

Ngẩng đầu, nghiêng tới trước, tôi chạm môi lên má cô. Tôi muốn được hôn bài bản hơn, nhưng biết là không thể. Dù hai đứa xấp xỉ tuổi nhau, nhưng trong mắt cô, tôi vẫn là một nhóc tì mới lớn. Giữa chúng tôi có một lần ranh không thể bước qua... cho dù người đàn ông trong tôi khao khát vượt rào.

Chúng tôi nói chuyện suốt mấy tiếng đồng hồ. Tôi tìm hiểu tất cả đời sống của Debbie: sau trung học, cô lên đại học, học khoa Anh và xã hội học như thế nào, tốt nghiệp và trở thành giáo viên ra sao. Sau vài lần được chỉ định dạy tạm thời ở mấy nơi khác, cô xin được dạy thường trực ở đây, vì cảm thấy thành phố này gần gũi như quê nhà. Cô đã dạy tại Mahler được hai năm và yêu quý ngôi trường này. Cũng có mấy người đàn ông trong cuộc đời cô – và đã một lần đính hôn – nhưng hiện nay thì không có ai. Debbie nói – rất thẳng thừng – là sẽ không có bạn trai nào nữa.

Cô hỏi tôi về cái đêm mười ba năm trước và chuyện gì đã xảy ra. Tôi đổ thừa tại rượu.

- Cả gia đình bạn ngủ gục tại bàn ăn. Mình phải gọi điện cho ông y tá vẫn săn sóc mình và Evra. Ông ta tới khám và cho biết cả nhà đều ổn và sẽ khỏe lại khi ngủ dậy. Tụi mình đưa cả ba lên giường, rồi ra đi. Mình thật tệ vì đã không nói được lời nào tạm biệt.

Tôi đã nói với Debbie là đang sống một mình. Nếu Debbie kiểm tra lại với ông giám thị Blaws, cô sẽ biết là tôi nói dối, nhưng tôi nghĩ giáo viên bình thường không gần gũi lắm với các giáo viên giám thị.

Debbie lẩm bẩm:

- Có bạn trong lớp tôi sẽ là sự lạ. Chúng ta phải rất thận trọng. Bất kì kẻ nào nghi ngờ điều giữa tôi và bạn, chúng ta sẽ phải nói ra sự thật. Nếu không nói, tôi sẽ bị mất việc.

- Có lẽ chúng ta không phải lo về vấn đề đó nữa đâu.

- Là sao?

- Mình nghĩ là sẽ không theo nổi việc học. Mình quá yếu trong tất cả các môn. Những môn như toán và khoa học mình thua kém quá xa cả lớp. Có lẽ mình bỏ cuộc.

Debbie gầm lên:

- Như thế là chạy trốn. Tôi sẽ không tha thứ cho bạn đâu.

Cô nhét một cái bánh đầy hạt dẻ, bơ và mứt vào miệng tôi:

- Phải hoàn tất điều bạn mới bắt đầu, nếu không bạn sẽ phải ân hận đấy.

Mồm đầy bánh, tôi lúng búng:

- ... ưng ôi ông ế

- Chắc chắn bạn có thể. Không dễ. Nhưng bạn phải cố gắng. Có thể tìm một gia sư dạy riêng...

Mặt cô bỗng tươi lên:

- Ừ, đúng rồi.

- Cái gì?

- Bạn có thể tới tôi mà học.

- Học gì?

Cô thụi lên cánh tay tôi:

- Học bài nhà trường, ngố ạ. Tan trường, mỗi ngày bạn có thể tới tôi chừng một hai giờ. Tôi sẽ giúp bạn làm bài tập ở nhà và bổ túc những môn bạn kém.

- Không phiền bạn chứ?

- Tất nhiên. Mình rất vui.

Sau cùng, một đêm đầy thú vị cũng phải kết thúc. Tôi đã quên những nguy hiểm có thể xảy ra vì ma-cà-chóp, nhưng khi Debbie xin lỗi để vào phòng tắm, tôi lại nghĩ đến chúng và chẳng biết ông Crepsley và Harkat đã thấy gì. Tôi không muốn học với Debbie nếu việc đó làm cô liên lụy vào chuyện nguy hiểm của chúng tôi.

Nếu chờ Debbie ra, tôi sẽ lại quên nguy hiểm đang chực chờ, vì vậy tôi viết vội mấy chữ: “phải đi gấp. Gặp lại bạn rất tuyệt vời. Sáng mai sẽ gặp tại trường. Hy vọng không giận nếu mình không làm bài tập”. Để mẩu giấy lên cái đĩa đã hết bánh, tôi lặng lẽ chuồn ra ngoài.

Vừa chạy xuống thang, tôi vừa vui vẻ ư ử hát. Đứng trước cửa chính ngay chân cầu thang, tôi huýt ba hồi sáo – dấu hiệu để ông Crepsley biết là tôi đã ra. Sau đó tôi đi vòng ra sau nhà. Gặp Harkat đang núp sau mấy cái thùng rác màu đen, tôi hỏi:

- Có gì không?

- Không. Không ai lãng vãng gần đây hết.

Ông Crepsley tiến lại, ngồi xổm ngay sau thùng rác với chúng tôi. Trông ông có vẻ nghiêm hơn bình thường, tôi hỏi:

- Phát hiện được ma-cà-chóp nào không?

- Không.

- Lão Tí Nị?

- Không.

Tôi cười:

- Tình hình có vẻ tốt.

- Debbie thế nào? Con bé đang hoảng chứ?

- Ồ! Rất đang hoảng.

Tôi tóm tắt buổi chuyện trò với Debbie, ông Crepsley không nói năng gì chỉ ậm ừ khi tôi kéo ông vào câu chuyện. Trông ông không vui mà có vẻ xa cách. Sau cùng tôi nói:

- ... vậy là chúng cháu thu xếp để gặp nhau mỗi buổi chiều, sau khi tan trường. Cháu muốn hỏi ông và Harkat có sẽ theo dõi khi chúng cháu gặp nhau không. Theo cháu, việc đó không cần thiết. Cháu tin chắc Debbie không có mưu đồ gì đâu. Nhưng... nếu ông muốn, chúng cháu sẽ lên lịch học muộn vào ban đêm.

Ông thở dài, không nhiệt tình lắm:

- Ta cũng nghĩ là không cần thiết. Sục sạo khắp vùng rồi, không có bằng chứng nào của ma-cà-chóp. Nếu mi đi vào ban ngày sẽ thích hợp hơn.

- Ông chấp nhận?

- Phải.

Một lần nữa, giọng ông đầy chán nản. Tôi hỏi:

- Có gì không ổn sao? Ông vẫn còn nghi ngờ Debbie, phải không?

Nhìn chúng tôi, ông buồn rầu nói:

- Ta có tin chẳng lành.

Harkat và tôi nhìn nhau lo lắng, bật kêu lên:

- Ồ?

- Khi mi ở trong nhà với Debbie, ông hoàng Mika Ver Leth đã chuyển tin cho ta qua thần giao cách cảm...

Tôi bồn chồn hỏi:

- Về vụ chúa tể Ma-cà-chóp?

- Không. Về một người bạn của chúng ta. Ông hoàng Paris Skyle. Ông ấy...

Ông Crepsley lại thở dài, thần thờ nói:

- Paris chết rồi.

CHƯƠNG TÁM

Cái chết của ông hoàng già xảy ra không là một ngạc nhiên lớn - ở tuổi tám trăm, công việc vất vả của Chiến Tranh Của Những Vết Thẹo đè nặng trên đôi vai ông. Nhớ lại khi rời núi Ma-cà-rồng, tôi đã thấy là ông quá yếu, nhưng thật không ngờ là ông ra đi quá nhanh như vậy, và tin này làm tôi bàng hoàng.

Cho đến lúc này, ông Crepsley chỉ biết là ông hoàng già chết vì bệnh bình thường, nhưng phải chờ đến khi ông trở lại núi mới biết chắc nguyên nhân - ma-cà-rồng chỉ có thể truyền những thông tin cơ bản qua thần giao cách cảm.

Tôi muốn theo ông Crepsley về dự đám tang - đây là một sự kiện lớn, tất cả ma-cà-rồng trên khắp thế giới sẽ về trong ngày tang lễ - nhưng ông yêu cầu tôi ở lại. Ông nhắc lại:

- Luôn luôn phải có một ông hoàng vắng mặt trên Núi Ma-cà-rồng, phòng xa có chuyện bất trắc xảy ra với những vị kia. Ta biết mi rất kính mến ông hoàng Paris, nhưng các ông hoàng Mika, Arrow và Vancha là chỗ thâm giao lâu năm hơn mi. Nếu yêu cầu một trong ba vị đó vắng mặt là không công bằng.

Dù thất vọng nhưng tôi vẫn phải nghe theo ý ông. Nếu tôi tự đặt mình trước các ông hoàng lớn tuổi là ích kỉ.

- Xin chuyển lời cháu nói: các vị hãy thận trọng, giữ gìn sức khỏe. Cháu không muốn thành ông hoàng duy nhất còn lại. Cháu không muốn thành ông hoàng duy nhất còn lại. Nếu chẳng may, các vị rủ nhau... đi hết, cháu phải một mình dẫn dắt thị tộc thì... sẽ là một đại họa.

- Câu nói hay nhất trong ngày.

Harkat cười nói nhưng giọng chẳng vui vẻ chút nào, rồi quay qua ông Crepsley:

- Tôi đi cùng ông được không? Tôi muốn được... tỏ lòng kính trọng.

- Mi ở lại thì hơn. Ta không muốn để Darren lại một mình.

- Ông nói phải. Tôi nên ở lại.

- Vấn đề bây giờ là hai người vẫn ở đây hay nên chuyển qua nơi khác.

Tôi vội nói:

- Tất nhiên là ở lại.

Dù đang buồn, ông không nén được nụ cười:

- Ta biết là mi sẽ nói thế. Qua cửa sổ, ta đã thấy mi hôn má cô giáo rồi.

Tôi hậm hực:

- Ông rình mò cháu.

- Đó là ý kiến chung, phải không nào?

Tôi vẫn còn tức tối, nhưng rõ ràng vụ quan sát lẫn nhau có trong bảng kế hoạch.

Ông nói tiếp:

- Mi và Harkat nên ngừng hoạt động trong khi ta không có đây. Nếu bị tấn công, hai người sẽ khó mà tự vệ một mình.

- Cháu sẵn sàng liều mạng, nếu Harkat dám.

Harkat nhún vai:

- Đã chấp nhận ở lại là... không sợ gì hết.

Ông Crepsley thở dài:

- Rất tốt. Nhưng hãy hứa với ta là phải tạm bỏ việc truy lùng những kẻ sát nhân khi ta vắng mặt, và không được làm trò gì có thể gây nguy hiểm cho hai mi.

Tôi bảo:

- Chuyện đó không phải lo. Chuyện truy tìm sát nhân không nằm trong bộ nhớ của cháu đâu, cháu còn chuyện khác phải đương đầu còn kinh khủng hơn nhiều... đó là bài tập ở nhà.

Ông chúc chúng tôi bình yên, rồi trở lại khách sạn, thu dọn hành lý để lên đường. Khi chúng tôi quay lại khách sạn thì ông đã đi rồi, chắc chắn đã ra ngoại thành để phi hành. Vắng ông, thật trống trải và hơi... sờ sợ, nhưng chúng tôi không lo lắng lắm. Chuyện gì không may có thể xảy ra trong một thời gian ngắn chứ?

Hai tuần sau đó thật gay go. Cùng sự vắng mặt của ông Crepsley trong thành phố, cuộc truy lùng ma-cà-chóp tạm ngừng, số người chết ổn định (gần đây không có ai bị giết), tôi đã có thể

tập trung vào trường lớp, nhưng với hàng đồng công việc phải làm để ổn định chuyện này.

Debbie đã giúp làm nhẹ bớt gánh nặng cho tôi. Theo hướng dẫn của cô, tôi giả bộ như bị ảnh hưởng từ vụ hỏa hoạn tưởng tượng, nên đã quên nhiều bài vở. Giải thích về những điểm cao, tôi bảo là nhờ cha tôi có nhiều bạn thân trong ban giám hiệu trường cũ. Thầy hiệu trưởng Chivers tỏ ra nghi ngờ khi nghe chuyện này, nhưng Debbie thuyết phục thầy đừng đẩy vấn đề đi xa thêm nữa.

Tôi quyết định bỏ qua môn ngôn ngữ hiện đại, để ôn lại mấy năm toán và khoa học. Ngồi giữa những đứa trẻ mười ba tuổi, tôi cảm thấy thật kì cục, khác biệt. Nhưng ít ra, tôi cũng theo kịp những gì chúng đang làm. Tôi vẫn còn học môn khoa học với thầy Smarts, nhưng bây giờ thầy đã tỏ ra thông cảm hơn, khi thầy biết tôi không giả bộ ngu dốt. Thầy luôn giúp đỡ tôi theo kịp bài học.

Tôi gặp khó khăn trong các môn Anh, sử, địa, nhưng trong giờ học thêm, thay vì ngôn ngữ, tôi đã tập trung vào ba môn trên, nên dần dần cũng ngang ngửa với cả lớp.

Tôi rất thích học vi tính và đồ họa cơ khí. Khi còn nhỏ, ba tôi đã dạy căn bản, vì ông hi vọng tôi sẽ trở thành một chuyên gia đồ họa. Tôi mau chóng phục hồi những gì mình còn thiếu sót. Thật ngạc nhiên, tôi quen với máy tính như ma-cà-rồng quen với máu. Được hỗ trợ bằng những ngón tay siêu tốc của mình, tôi lướt bàn phím nhanh hơn bất kì tay thư ký đánh máy nào của loài người.

Tôi phải thận trọng giữ gìn sức khỏe. Đám nhóc cùng lớp vẫn còn nghi ngờ tôi, nên rất khó kết bạn, nhưng tôi biết mình sẽ được hâm mộ, nếu tham gia hoạt động thể thao trong giờ nghỉ trưa. Tôi có thể tỏa sáng trong tất cả các môn thể thao – bóng đá, bóng rổ, bóng ném – và tất cả sẽ yêu thích người chiến thắng. Sức hấp dẫn được chứng tỏ, được kết bạn, thật mạnh mẽ.

Nhưng tôi phải tự kiềm chế. Sự nguy hiểm là quá lớn. Không chỉ vì khả năng như một siêu nhân – chẳng hạn nhảy cao hơn một vận động viên bóng rổ nhà nghề - tôi có thể hớp hồn mọi người bằng sức mạnh của mình, nhưng vì sợ sẽ làm tổn thương người khác. Nếu trong khi chơi bóng, có ai đá trúng sườn tôi, tôi có thể mất bình tĩnh mà loi ra bắn một phát. Mà cú đâm của tôi thì... dư sức tiễn một con người vào bệnh viện hoặc... tệ hơn vào thẳng nhà xác!

Vì vậy, giờ thể dục là giờ oải nhất. Tôi cứ phải cố ý che đậy sức lực của mình dưới lớp vỏ vụng về, ủy mị. Giờ Anh văn chẳng sung sướng gì hơn. Được gần Debbie là một điều tuyệt vời, nhưng trong lớp chúng tôi phải tỏ ra như cô giáo và học trò bình thường. Chẳng có gì là thân thuộc. Chúng tôi luôn phải giữ sự lạnh lùng xa cách, làm bốn mươi phút – và tám mươi phút khi tiết học tăng đôi trong những ngày thứ tư và thứ sáu – chậm chạp trôi qua trong đau khổ.

Buổi chiều và những ngày cuối tuần, khi tôi đến căn hộ của cô để học thêm, không khí khác hẳn. Chúng tôi thoải mái tranh luận về bất cứ điều gì mình thích, nằm co trên trường kỉ với một chai rượu vang, xem những phim cũ trên tivi, nghe nhạc, tán chuyện quá khứ.

Nhiều đêm tôi ăn tại nhà cô. Debbie mê làm bếp, và chúng tôi bày ra đủ món nấu nướng khác nhau. Tôi lên cân thấy rõ, ban đêm phải tập chạy để giữ thân thể săn chắc.

Nhưng với Debbie, tất cả không chỉ là nghỉ ngơi và món ăn ngon. Cô quyết dạy tôi đạt tới một mức độ thích đáng, nên mỗi chiều phải bỏ ra hai tiếng đồng hồ soạn bài cho tôi. Đây không phải một việc dễ dàng ngoài chuyện mệt mỏi dầm ngày làm việc, Debbie không thông thạo lắm các môn toán, khoa học và địa lý. Nhưng cô kiên trì làm gương, bắt buộc tôi phải làm theo.

Một tối, đọc bài luận văn xuôi của tôi xong, Debbie nói:

- Văn phạm của bạn...không thể tin nổi! Anh ngữ thì khá, nhưng có những thói quen xấu cần phải bỏ.

- Thí dụ?

- Chẳng hạn như câu này: "John and me went to the store to buy a magazine". Sai chỗ nào?

Ngẫm nghĩ, tôi ngây thơ đề nghị:

- Chúng mình đi mua một tờ báo nhé?

Quăng bài luận văn vào tôi, Debbie khúc khích cười:

- Học hành cho đàng hoàng.

Nhặt tờ giấy lên, đọc lại câu đó, tôi đoán:

- Chắc phải viết là: "John and I"?

- Đúng. Bạn luôn dùng cách "...and me". Như vậy là sai văn phạm.

Tôi thở dài:

- Mình biết, nhưng khó quá. Trong nhật kí mình luôn viết "and me" ... có vẻ tự nhiên hơn.

- Chưa ai bảo Anh ngữ là tự nhiên.

Cô nhướn mắt bảo:

- Mình không biết là bạn viết nhật kí đấy.

- Từ năm chín tuổi mình luôn có một cuốn nhật kí. Tất cả bí mật của mình đều nằm trong đó.

- Hy vọng bạn không viết về mình. Nếu lọt vào tay kẻ xấu...

- Ha! Nếu muốn, mình có thể tống tiền bạn, đúng không?

- Cứ thử đi

Debbie la lên, rồi nghiêm chỉnh tiếp:

- Darren, thật sự mình không nghĩ là bạn viết về chúng mình. Nhưng nếu có viết, hãy dùng một mật mã, hay đặt cho mình một cái tên. Nhật kí rất có thể bị thất lạc. Nếu tình bạn của chúng ta

bị phát hiện, mình sẽ rất vất vả để hoàn chỉnh lại.

- Yên tâm. Gần đây bạn quá mình chưa viết gì thêm. Nhưng bao giờ viết lại mình sẽ thận trọng.

- Và nhớ khi nói về chúng ta, phải viết là Miss X and I” chứ không là “ miss X and me”. Rõ chưa?

Debbie vênh váo nói rồi kêu thét lên khi tôi nhào tới, bắt đầu thọc léc cho tới khi mặt cô đỏ bừng.

CHƯƠNG CHÍN

Hôm thứ ba của tuần thứ ba đi học, tôi có một người bạn. Richard Montrose. Là một cậu bé nhỏ con, tóc xám như lông chuột, học cùng lớp Anh và sử với tôi. Cậu ta nhỏ hơn tất cả các học sinh khác một tuổi, rất ít nói, nhưng lại luôn được các thầy cô khen ngợi. tất nhiên điều này làm mấy thằng cô hồn ở lớp ngứa mắt và là mục tiêu cho chúng bắt nạt.

Vì không tham gia các trò chơi trong sân, hầu hết thời gian nghỉ trưa tôi đi lonh quanh, hay vào phòng vi tính trên lầu ba của khu nhà sau trường. Đang ở trong phòng vi tính, nghe tiếng ồn ào huyên náo ở bên ngoài, tôi chạy ra xem. Smickey Martin – thằng nhóc đã gọi tôi là cùi bắp trong ngày đầu tiên tôi đến trường – đang cùng ba thằng bạn nó ép sát Richard vào tường. Vừa moi móc túi cậu bé, thằng Smickey vừa cười, nói:

- Monty, mày biết là phải trả mà. Nếu tụi tao không lấy tiền của mày, thì thằng khác cũng sẽ lấy. Đưa tiền cho con quỷ mày biết còn hơn là con quỷ mày không biết.

- Tao xin mày Smickey. Tuần này không được đâu. Tao phải mua bản đồ mới.

Smickey cười đều:

- Phải giữ gìn bản đồ cũ cho cẩn thận chứ.

- Mày là thằng trấn lột, mày...

Richard định rửa Smickey bằng một từ ghê tởm, nhưng ngừng lại. Giọng thằng Smickey đầy đe dọa:

- Mày định gọi tao là thằng gì, Monty?

Bây giờ Richard sợ thật sự, nó hỗn hển:

- Không có gì.

- Có. Mày định nói. Ê, tụi bây, giữ lấy nó. Tao sẽ dạy cho nó một bài học...

Từ phía sau, tôi lên tiếng:

- Mày sẽ không dạy nó gì hết.

Smickey quay phắt lại, thấy tôi nó cười hô hố:

- Thằng nhóc Darrrsy Horston. Mày làm trò gì ở đây?

Tôi không trả lời, trừng trừng nhìn nó. Nó nói:

- Tốt nhất là biến đi. Tao chưa lấy tiền của mày đâu. Nhưng tao không nói là sẽ không...

- Mày sẽ không lấy được gì của tao đâu. Và từ nay mày cũng sẽ không lấy được gì của Richard nữa. Và bất cứ người nào khác...

Nó lim dim mắt:

- Ố ồ! Nói ngon lành quá há, Horston. Rút lại ngay những lời đó, tao sẽ tha cho.

Bình thần tiến lên, tôi thích thú có cơ hội đặt thẳng láo toét này vào đúng vị trí của nó. Smickey cau mặt – nó không ngờ đến thách thức này – rồi nó cười, nó nắm tay Richard, quay ngược về tôi. Tôi bước tránh sang một bên khi Richard kêu thét lên – tôi chỉ tập trung vào thằng Smickey – nhưng rồi tôi nghe tiếng cậu bự va chạm mạnh vào một vật. Ngó lại, tôi thấy Richard đổ rầm vào tay vịn cầu thang và đang lộn ngược ra ngoài – đầu cậu ta sẽ rơi thẳng xuống sàn bên dưới ba tầng lầu!

Quay phắt lại, tôi vồ lấy chân Richard. Không kịp nắm chân trái cậu ta, nhưng mấy ngón tay quắp được phần mắt cá chân phải, ngay khi cậu ta lộn sang bên kia lan can. Nắm chặt vải quần của Richard rách toạc và cậu ta sẽ tuột khỏi tay tôi. Nhưng không sao, và trong khi Richard bị treo lơ lửng, thút thít khóc, tôi kéo lên, đặt cậu ta đứng trên sàn.

Khi Richard đã được an toàn, tôi quay lại tính sổ với thằng Smickey và đồng bọn nó. Nhưng chúng đã chuồn hết đúng như một lũ chết nhát. Tôi hỏi Richard ổn không. Cậu bé chỉ yếu ớt gật đầu. Tôi trở lại với tiếng rì rầm nho nhỏ của phòng vi tính.

Một lát sau Richard xuất hiện trước cửa phòng. Vẫn còn run, nhưng cậu ta mỉm cười nói:

- Bạn đã cứu mạng mình.

Tôi nhún vai, nhìn màn hình như đang đắm chìm vào đó. Richard đứng chờ mấy giây, rồi nói:

- Cám ơn nhiều.

Tôi ngược lên:

- Không có chi. Ba tầng lầu nhằm nhò gì. Cùng lắm bạn chỉ gãy vài cái xương thôi.

- Mình không nghĩ vậy. Mình đã chúi đầu xuống như một phi cơ.

Ngồi xuống bên tôi, Richard quan sát màn hình, hỏi:

- Tạo màn hình chờ à?

- Ừa.

- Mình biết tìm mấy phim khoa học ảo tưởng và phim kinh dị hay lắm. Muốn mình chỉ cho không?

- Thế thì nhất rồi.

Mỉm cười, mấy ngón tay cậu ta lướt trên bàn phím và rồi chúng tôi tán chuyện lớp, bài vở, vi tính. Giờ nghỉ trưa trôi qua thật nhanh.

Trong giờ Anh và sử, Richard chuyển chỗ đến ngồi bên tôi, và cho tôi chép bài từ những ghi chép của cậu ấy. Richard có một cách viết thần tốc ký riêng, để ghi rất nhanh những gì thầy cô giảng. Trong giờ ra chơi và ăn trưa, cậu ta cũng luôn đi cùng tôi. Richard đã kéo tôi ra khỏi phòng vi tính, để giới thiệu với bạn bè. Chúng không thật nồng nhiệt đón nhận tôi lắm, nhưng ít ra tôi cũng có vài người để nói chuyện.

Thật thú vị được cùng nhau loanh quanh, tám chuyện tivi, âm nhạc, sách truyện và tất nhiên con gái. Harkat và tôi có một tivi trong phòng khách sạn và tôi cũng bắt đầu theo dõi mấy chương trình về đêm. Hầu hết những trò các bạn tôi yêu thích đều trẻ con và chán ngắt, nhưng tôi cũng giả bộ háng hái tham gia nhiệt tình như chúng.

Ngày cuối tuần đến, tôi mới biết một tuần lễ đã vụt qua. Lần đầu tiên tôi hơi nản vì có hai ngày tự do mà không biết làm gì, nhưng lại vui lên khi nghĩ đến hai ngày đó còn có Debbie.

Tôi luôn suy nghĩ rất nhiều về mối quan hệ giữa hai đứa. Ngày mới lớn chúng tôi đã rất thân nhau, bây giờ tôi cảm thấy càng thân thiết hơn bao giờ hết. Tôi biết có những cản trở - nhất là ngoại hình của tôi - nhưng sau một thời gian dài gần gũi với cô, tôi biết chúng tôi có thể vượt qua những trở lực đó, để trở lại như mười ba năm trước.

Tối thứ sáu đó, khi chúng tôi đang cùng ngồi trên trường kỉ, tôi lấy hết can đảm, nghiêng người, thử hôn cô. Debbie có vẻ ngạc nhiên, nhẹ đẩy tôi ra, bối rối:

- không được.

- sao lại không được?

Debbie đứng dậy:

- Mình là cô giáo của bạn. bạn là học sinh của mình. Như thế là không đúng.

Tôi cũng đứng dậy, gắt gỏng;

- Tôi không muốn là học trò của bạn. mà là một bạn trai.

Tôi lại cố hôn cô, nhưng Debbie tát tôi thật mạnh. Sững sờ, tôi chớp mắt rồi lom lom nhìn cô. Cô tát tôi lần nữa, nhưng nhẹ tay hơn. Nhìn Debbie run rẩy, mắt nhòa lệ, tôi rên lên gọi:

- Debbie! Mình không có ý...

- Mình muốn bạn ra khỏi đây ngay.

Tôi lùi lại mấy bước, vừa mở miệng phản đối, Debbie đã nói:

- Đừng. đừng nói gì hết. Làm ơn đi đi.

Đau khổ gật đầu, tôi quay lưng, bước lại cửa, không nhìn lại, tôi nói:

- Mình chỉ muốn được gần gũi bạn hơn, không có ý làm hại gì hết.

Im lặng một lúc, Debbie thở dài:

- Mình biết.

Đánh liều vội nhìn lại – Debbie khoanh tay trước ngực, mắt lom lom nhìn xuống sàn. Cô ấy sắp khóc. Tôi hỏi:

- Chuyện này có làm thay đổi mọi sự giữa chúng ta không?

- Mình không biết.

Debbie thành thật trả lời. Cô ngược lên nhìn tôi, đôi mắt bối rối đầy nước mắt:

- Hãy chờ vài ngày. Chúng ta sẽ nói lại chuyện này sau. Mình cần phải suy nghĩ...

Mở cửa, tiến ra ngoài một bước, tôi vội nói:

- Được. có thể bạn không muốn nghe điều này, nhưng Debbie, mình yêu bạn. yêu hơn bất cứ ai trên đời này.

Trước khi cô kịp trả lời, tôi đóng cửa, phóng xuống cầu thang như một con chuột bị hất hủi.

CHƯƠNG MƯỜI

Tôi chậm rãi bước qua đường phố, cứ như đi nhanh sẽ làm mất những điều đang suy tính, nói làm sao để Debbie chấp nhận tôi. Tôi tin chắc cô cũng có những cảm xúc về tôi như tôi cảm thấy về cô. Nhưng bề ngoài của tôi làm cô bối rối. Phải tìm cách để cô nhìn tôi như một người đàn ông trưởng thành chứ không phải một thằng nhóc. Nếu tôi nói ra sự thật thì chuyện gì sẽ xảy ra? Tưởng tượng mình sẽ tiết lộ bằng cách:

- Debbie, hãy đón nhận một chuyện rất bất ngờ. Mình là một ma-cà-rông.

- Hay lắm, cưng.

- Không kinh ngạc?
- Mình phải kinh ngạc sao?
- Mình uống máu. Lò mò trong đêm tối, tìm những người đang ngủ và mở mạch máu họ ra...
- Ồ! Chẳng có ai hoàn hảo cả.

Cuộc đối thoại tưởng tượng làm tôi thoáng cười. Quả thật, tôi không thể đoán được phản ứng của Debbie sẽ thế nào. Trước đây, tôi chưa bao giờ tiết lộ chuyện này với con người. tôi không biết phải bắt đầu từ đâu. Như thế nào và một người bình thường sẽ trả lời ra sao. Tôi biết ma-cà-rồng không là những quái vật sát nhân vô cảm trong sách và phim ảnh, nhưng bằng cách nào tôi có thể thuyết phục được người khác?

Tôi bực tức đá một thùng thư:

- Con người đáng ghét. Ma-cà-rồng đáng ghét! Tất cả chúng ta chỉ là một lũ rùa.

Vừa suy nghĩ vớ vẩn như thế, tôi vừa nhìn quanh và chợt nhận ra là không biết mình đang ở khu nào trong thành phố. Tôi tìm một tên đường quen thuộc để trở về khách sạn, đường phố vắng hoe. Những kẻ sát nhân bí ẩn đã ngừng tay hoặc đã rút lui, mặc dù cảnh sát vẫn còn tuần tra, nhưng những hàng rào phòng thủ đã được dẹp bỏ, người dân có thể thoải mái đi lại. tuy nhiên lệnh giới nghiêm vẫn còn hiệu lực, và hầu hết mọi người đều vui vẻ chấp hành.

Tôi thích thú những con đường tối tăm, tĩnh mịch. Một mình đi xuống những con hẻm ngoằn ngoèo, tưởng như đang xuyên qua đường hầm trong núi Ma-cà-rồng, để trí tưởng tượng trở lại cùng cụ Seba Nile, Vanez Blane, và những ma-cà-rồng khác, không vướng bận tình yêu, trường lớp hay định mệnh đầy những cuộc truy lùng gây cho tôi toàn chuyện khó khăn.

Nghĩ đến núi ma-cà-rồng, tôi lại nghĩ đến ông hoàng già Paris Skyle. Quá bận rộn với trường lớp và Debbie, tôi không còn thời gian để nghĩ ngợi về cái chết của ông. Tôi rất nhớ ma-cà-rồng già đã chỉ dạy cho tôi rất nhiều điều. Chúng tôi cũng đã cùng vui cười thỏa thích cùng nhau. Bước qua bãi rác trong một con hẻm tối thui, tôi nhớ lại mấy năm trước, khi ông cúi quá thấp trên một ngọn nến và bị cháy râu. Ông vừa la hét, vừa dập lửa, vừa nhảy tung tung quanh cung ông hoàng, như một anh hề cho đến khi...

Một vật từ sau đập mạnh vào gáy làm tôi lôn nhào xuống đồng rác. Tôi thét lên, hai tay ôm chặt gáy, lăn người đề phòng. Đúng lúc đó, một vật thể màu bạc cắm phập xuống nền đất, ngay chỗ đầu tôi mới lăn qua.

Quên cái đầu bị thương, tôi trườn đi bằng hai gối, tìm một thứ có thể tự vệ được. gần đó có một cái nắp thùng rác bằng nhựa. tôi vội lấy, che trước ngực như một tấm khiên, rồi quay lại kẻ tấn công. Hắn đang lao tới tôi với một tốc độ mà không người bình thường có thể có được.

Một vật màu vàng bay bút xuống tấm khiên tạm thời cắt nắp thùng rác ra làm hai mảnh, cùng tiếng cười của một con quỷ hoàn toàn điên loạn.

Kẻ tấn công thận trọng lượn vòng quanh tôi, huỳnh hoang nói:

- ta sẽ cắt mi thành từng mảnh.

Giọng hần ta quen quen, nhưng dù cố nhớ, tôi vẫn không thể nhận ra. Tôi cố quan sát bề ngoài của hần trong khi hần vẫn đang lượn quanh. Mặc toàn đồ đen, mặt kín mít sau cái mũ đen trùm đầu, hần to lớn rắn chắc, và tôi có thể thấy đôi mắt đỏ sáng rực lên trên những cái răng đang nhe ra. Hần không có bàn tay, đầu hai cánh tay được nối với những vật kim loại - một bên vàng, một bên bạc. Mỗi bên có ba cái móc sắt và cong như lưỡi câu.

Ma-cà-chóp lại tấn công – đôi mắt và tóc đỏ đã phát giác đó là một ma-cà-chóp. Hần rất lẹ, nhưng tôi đã tránh kịp, những cái móc cắm sâu vào bức tường phía sau. Khi hần rút móc lại, mặt tường thủng một lỗ khá lớn. Lợi dụng không tới một giây hần rút tay ra khỏi tường, tôi tung chân đá ngay ngực hần. Nhưng hần đã đoán biết trước, hạ tay kia xuống, tàn bạo đánh bật ống chân tôi sang một bên.

Rú lên vì đau, tôi ném cả hai mảnh nắp thùng rác vào tên ma-cà-chóp. hần cười ha hả né tránh. Tôi cố chạy... nhưng không được. cái chân bị thương không ủng hộ tôi. Sau vài lần cô gượng chạy, tôi tuyệt vọng lăn đùng xuống đất.

Xoay người nằm ngửa, tôi trừng trừng nhìn lên tên ma-cà-chóp, với bàn tay bằng những cái móc, đang lừ lừ tiến tới. hai cánh tay hần vung vẩy, những cái móc ken kết rợn người khi chạm vào nhau.

Gã ma-cà-chóp rin rít nói:

- ta sẽ cắt mi... từ từ... đau đớn. bắt đầu từ tay. Từng ngón một, rồi bàn tay...

một tiếng nổ trầm đục, tiếp theo là tiếng rít trong không khí. Một vật bay vút qua, xém trúng đầu ma-cà-chóp. vật đó cắm phập lên tường. đó là một mũi tên ngắn bằng sắt. Nó bật lên tiếng rủa, ngồi thụp xuống, lấp trong bóng tối của lối đi nhỏ.

Những khoảnh khắc chậm chạp trôi qua như nhện bò sống lưng tôi. Tiếng thở giận dữ của ma-cà-chóp, tiếng thở hổn hển của tôi tràn ngập không gian. Không hề thấy bóng dáng hay tiếng động của ng bắn tên. Lê bước giật lùi, mắt vẫn trừng trừng nhìn tôi, ma-cà-chóp nhe răng thề:

- ta sẽ thanh toán mi sau. Mi sẽ chết từ từ, vô cùng đau đớn. ta sẽ cắt mi trước, từng ngón một.

nói xong hần quay người chạy. Mũi tên thứ hai bắn theo, nhưng không trúng. Ma-cà-chóp lao về cuối đường, rồi mất hút vào đêm tối.

Im lặng thật lâu. Rồi có tiếng bước chân. Một người cao trung bình bước ra từ trong bóng tối. người đó mặc bộ đồ đen, một khăn quang dài quấn quanh cổ, tay đeo găng. Tóc bạc – dù chưa già – vẻ nghiêm nghị. Tay người đó cầm một vũ khí hình dạng như khẩu súng, đầu mũi súng lộ ra mũi tên bằng sắt.

Ngồi dậy, nắm bóp cho chân phải bết đau, tôi lên tiếng khi người đó lại gần:

- cảm ơn.

Người đó không trả lời, lẳng lặng tiến tới cuối con đường nhỏ,, quan sát phía ngoài, tìm dấu vết của ma-cà-chóp.

Quay lại, người đàn ông tóc bạc đứng cách tôi vài mét. Tay phải hắn cầm vũ khí, nhưng không chĩa xuống đất mà chĩa thẳng vào tôi.

Cố nở nụ cười hiền lành, tôi nói:

- làm ơn hạ mũi súng xuống được không? Ông mới cứu tôi, lỡ có cướp có bắn chết tôi thì... kì lắm.

không hạ súng xuống mà cũng không trả lời ngay, vẻ không có gì là than phiền, một lát sau người đó hỏi:

- mi có ngạc nhiên nếu ta tha mạng cho mi không?

Giống như tên vừa rồi, giọng hán cũng quen quen, nhưng tôi không nhận ra là ai =.=!

Lo lắng nhìn mũi súng, tôi đáp yếu xìu:

- tôi đoán là...

- mi biết vì sao ta cứu mi không?

- Vì... lòng nhân từ?

- Có thể.

Người đó tiến gần thêm một bước, lúc này mũi súng nhắm thẳng vào tim tôi, nếu bắn, hắn sẽ tạo một lỗ toang hoác trên ngực tôi. Hắn rút lên nói:

- Nhưng cũng có thể ta cứu ngươi vì chính ta.

- Ông là ai?

- Mi không nhận ra ta sao?

Tôi lắc đầu, dù chắc chắn đã nhìn thấy khuôn mặt này, nhưng không nhớ nổi ai.

Người đó thở khi một tiếng:

- lạ thật, ta không bao giờ nghĩ ngươi có thể quên được ta. Nhưng dù sao cũng đã quá lâu rồi, mà năm tháng đã xử tệ với ta, cũng như với mi vậy. có lẽ mi sẽ nhớ ra cái này.

Hắn đưa tay trái ra. Cái găng tay đã được cắt bỏ miếng da chỗ lòng bàn tay, để lộ ra một chữ thập cắt sâu vào thịt. Nhìn chữ thập hồng hào và mềm mại giữa lòng bàn tay hắn, tôi thấy như trở lại khu nghĩa trang trong đêm đầu tiên tôi trở thành đệ tử ma-cà-rồng, gặp đứa con trai tôi đã cứu mạng, một kẻ đã ganh tị với tôi, kẻ đã tưởng tôi âm mưu với ông Crepsley và phản bội

nó.

Tôi ghen tở, nhìn từ dấu thập đến khuôn mặt lạnh lùng của nó, hỗn hển nói:

- Steve! Steve Leopard!

- Đúng

Steve đã có thời là bạn thân nhất của tôi. Thằng bạn giận tới mất hết lí trí đó đã thề: lớn lên sẽ trở thành một thợ săn ma-cà-rồng, để có thể truy lùng và giết chết tôi!

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Nó đứng gần đủ để tôi có thể chớp được bóng súng, hất qua hướng khác, nhưng tôi không làm được gì, sống sờ thụ động nhìn.

Sau nhiều giây bắn khoả, Steve hạ thấp vũ khí, rồi tra vào dây đeo sau lưng.

- Tớ đã làm cậu hồi hộp phải không?

Nó nói và mỉm cười, tôi e dè hỏi:

- Cậu không định giết tớ?

- Chắc chắn là không rồi.

Nó bối rối bắt tay tôi:

- Chào Darren. Rất mừng vì gặp lại cậu.

Nhìn bàn tay hai đứa đang siết chặt rồi nhìn mặt nó, tôi choàng tay ôm lấy Steve, gục lên vai nó mà nức nở khóc:

- ôi steve!

- Đừng khóc nữa.

Giọng nó nghẹn ngào tiếp:

- Cậu làm tớ ướt sũng nước mắt mất.

Xô tôi ra, Steve đưa tay chùi mắt nó, rồi nhoẻn cười. tôi cũng lau nước mắt cười với nó.

- Thật đúng là cậu rồi.

- Tất nhiên. Làm gì có kẻ nào đẹp trai như thế này nữa, đúng không nào?

- Vẫn khoác lác như hồi nào.

- Sự thật đấy chứ, khoác lác gì.

Rồi nó cười lớn hỏi:

- Đi nổi không?

- Tập tễnh thì chắc được.

- Vậy thì dựa vào tớ, tớ không muốn loanh quanh ở đây, móc sắt có thể trở lại với bạn bè của

nó.

- Móc-sắt? À cậu định nói đến ma-cà...

Tôi ngừng lại. tự hỏi Steve biết những gì về sinh vật của đêm tối. nhưng nó buồn bã gật đầu:

- ma-cà-chóp.

- cậu biết chúng?

- Biết rõ.

- Có phải chính thằng bàn tay móc sắt đó giết người không?

- Phải. nhưng nó không chỉ một mình. Chúng ta sẽ nói chuyện này sau, bây giờ phải đưa cậu ra khỏi đây trước đã.

Để tôi dựa vào người, Steve đưa tôi trở lại lối cũ, vừa bước đi, tôi vừa luôn tự hỏi: mình có bị đánh tới hôn mê trong ngõ hẻm không? Nếu không có cái chân đau, một điều quá thật, chắc chắn tôi đã nghĩ đây chỉ là một giấc mơ mình hằng mong mỏi mà thôi.

Steve đưa tôi lên lầu năm của một chung cư đã xuống cấp. chúng tôi đi dọc hành lang có nhiều cánh cửa đã rụng rời.

Steve bảo:

- ngôi nhà này đã hết được phép sử dụng, mấy căn hộ có người chiếm dụng, hầu hết là người già vô gia cư. Nhưng phần lớn đều bỏ hoang. Tơ thích ở đây hơn nhà trọ hay khách sạn. không gian tĩnh lặng thích hợp với chủ đích của tớ hơn.

Steve ngừng lại trước một cánh cửa màu nâu, được đóng bằng một ổ khóa to dùng và sợi xích sắt. nó móc túi lấy chìa khóa rồi mở cửa. không khí bên trong hơi rình rích, nhưng Steve tỉnh bơ đẩy tôi vào. Chung quanh tôi mù mù cho đến khi nó châm ngọn nến rồi bảo:

- không có điện, mấy hộ bên dưới vẫn nối dây nhưng trên này bị mất điện từ tuần trước.

Dù tôi vào một phòng khách bề bộn, rồi đặt tôi trên một trường kỉ rách bươm, Steve cười:

- Coi chừng bị châm rách mông đấy.

- Nhân viên trang trí nội thất của cậu đình công rồi à?

- Dừng cảm râm nữa. đây là nơi tốt nhất để làm việc. nếu vào một khách sạn sang trọng, chúng ta sẽ phải giải thích về cái chân của cậu và vì sao hai đũa dơ bẩn khắp người. chưa kể đến thứ này nữa...

Nó trút bỏ hai khẩu súng bắn tên, tôi lặng lẽ hỏi:

- Steve cậu có thể cho mình biết chuyện gì đang xảy ra không? Sao cậu lại có mặt trong căn

hẻm đó và sao cậu lại mang theo những thứ này?

- Khoan đã, để sau khi lo xong vết thương cho cậu và... sau khi cậu gọi một cú điện thoại.

- Tớ phải gọi ai?

- Móc sắt đã theo dõi cậu từ nhà cô bạn gái... cô nàng da đen đó.

Mặt tôi trắng nhợt.

- nó biết nơi ở của Debbie?

- Nếu đó là tên của cô thì đúng vậy. chưa chắc nó sẽ đi theo cô ta, nhưng nếu cậu không muốn quá liều lĩnh, tớ khuyên cậu nên gọi và bảo cô ta là...

Steve chưa dứt lời, tôi đã bấm điện thoại, tiếng chuông điện thoại của Debbie reo bốn lần, rồi năm, sáu bảy... Tôi vừa định phóng tới để giải cứu thì Debbie nhắc máy: “a lô”

- Tôi đây.

- Darren, chuyện gì mà...

- Bạn tin tôi không?

Im lặng một lúc, cô nói có vẻ bất ngờ,

- Một trò đùa hả?

Tôi gắt:

- Bạn tin tôi không?

Cảm thấy vẻ nghiêm trọng của tôi, cô tl:

- đương nhiên.

- Vậy thì ra khỏi nhà ngay, nhét mấy bộ đồ vào túi xách và biến ngay khỏi đó đi.

- Darren. Bạn có chuyện gì vậy? bạn có bị mất...

- Bạn muốn chết không?

Im lặng rồi nói nhỏ:

- không.

- Vậy thì ra khỏi nhà ngay.

Tôi tắt máy, hi vọng là debbie quan tâm đến lời cảnh báo của tôi. Nghĩ đến harkat, tôi hỏi steve:

- ma-cà-chóp có biết chỗ ở của tớ không?

- Tớ nghĩ là không. Vì nếu biết, nó đã tấn công cậu ở đó rồi. theo mình tối nay nó gặp cậu chỉ là tình cờ thôi. Giám sát đám đông để tìm con mồi mới, nó thấy cậu và theo dõi cậu tới nhà bạn gái, chờ cậu ra khỏi đó và...

Phần còn lại thì tôi đã biết.

Steve lấy hộp cứu thương từ cái kệ sau trường kỉ, bảo tôi cúi xuống để nó khám vết thương sau gáy, nó hỏi:

- có bị rách không?

- Có, nhưng không sâu lắm. không cần phải khâu đâu. Tớ sẽ rửa và băng bó lại là được rồi.

Nó chăm chú nhìn chân tôi. Một vết cắt dài và sâu. Vải quần tôi sưng máu. Steve cắt quần, lấy bông lau chùi vết thương. Quan sát một lúc, nó lấy kim và một cuộn chỉ ruột mèo, bảo:

- ráng nhé! Sẽ đau đấy.

- đây không phải lần đầu mình bị khâu vá đâu.

Steve làm rất gọn, khi vết thương lành, tôi chỉ còn một vết sẹo nhỏ. Trong lúc nó dọn dẹp đồ nghề, tôi hỏi:

- cậu đã làm chuyện này rồi à?

- Mình đã qua khóa cứu thương. Uống gì không?

- Nước lạnh được rồi.

Nó lấy từ túi xách ra chai nc suối, rót đầy hai li.

- rất tiếc là nước không còn được lạnh. Không điện, tủ lạnh tịt luôn.

Uống một hơi dài, tôi nhìn bồn rửa chén, hỏi:

- không sao. Nc cũng bị cắt luôn à?

- Không. Nhưng nước này giặt thì được nhưng uống thì phải ngồi ì trong toilette mấy ngày liền. qua vành li, chúng tôi nhìn nhau cười. tôi bảo:

- nào, bây giờ kể cho tớ nghe suốt mười năm qua cậu đã làm gì.

- Cậu kể trước đi.

- Không được. Cậu là chủ nhà mà.

- Chơi trò hên xui đi.

- Ok

nó lấy ra một đồng xu bảo tôi đặt cửa, tôi kêu lên:

- ngửa!

steve thấy đồng xu, bắt lấy, lật ra. Nó nhăn mặt, thở dài:

- tớ chẳng bao giờ gặp may cả.

rồi nó bắt đầu kể, đó là một câu chuyện dài. Chúng tôi uống cạn chai nc và thắp thêm ngọn nến thứ hai, trước khi nó kể xong.

Steve căm ghét tôi và ông Crepsley suốt một thời gian dài. Đêm đêm nó thức thật khuya tính toán tương lai, mơ một ngày bắt được và đâm cọc xuyên qua tim chúng tôi.

Nó lẩm bẩm:

- mình phần nộ tới phát điên lên được. Không thể nghĩ đến bất kì chuyện gì khác nữa. trong lớp mộc, mình đã làm những cái cọc. giờ địa lí mình ghi nhớ bản đồ thế giới, để biết mọi ngả đg trên tất cả xứ sở truy lùng cậu.

Nó tìm hiểu tất cả những gì liên quan đến chúng tôi. Khi tôi biết nó, nó đã có một bộ sưu tập lớn những cuốn chuyện kinh dị, nhưng sau đó nó đã tăng lên gấp đôi, rồi gấp ba trong vòng một năm. Nó tìm hiểu chúng tôi yêu thích khí hậu nào, chúng tôi thích định cư tại vùng nào hơn, giết chúng tôi cách nào hiệu quả nhất.

Nó bảo:

- tớ trao đổi thông tin với mọi ng trên mạng. cậu sẽ phải kinh ngạc khi biết có bao nhiêu thợ săn ma-cà-rồng. chúng tôi trao đổi thư từ, sách truyện, ý kiến. đa số là những tên dở hơi, nhưng cũng có vài tay rất thông thạo vấn đề họ đề cập đến.

năm mười sáu tuổi nó bỏ nhà đi, bỏ trường lớp, bước vào đời, tự kiếm sống bằng đủ mọi thứ nghề. Đôi khi nó đi trộm cắp, vật vạ qua ngày trong những ngôi nhà bỏ hoang. Đó là những tháng năm vất vả, cơ cực và đơn độc. không bạn bè, không thật sự quan tâm đến chuyện gì, ngoài chuyện học hỏi để trở thành một sát thủ giết ma-cà-rồng.

- để khởi sự, mình nghĩ nên giả bộ muốn kết bạn với họ. Mình đi tìm kiếm ma-cà-rồng, làm như muốn trở thành một trong số họ. hầu hết những gì mình đọc qua sách hay lượm trên mạng chỉ là đồ bỏ. mình quyết định, cách tốt nhất là liều mạng, để biết rõ kẻ thù.

Tất nhiên, sau cùng, khi tìm thấy ma-cà-rồng, và nghiên cứu những cuốn sách hay của họ, Steve nhận ra chúng tôi không phải là quái vật. nó phát hiện ra sự tôn trọng sự sống của chúng tôi, chúng tôi là những kẻ tôn trọng danh dự, ko giết người khi xin họ chút máu.

Steve thở dài, dưới ánh nến, mặt nó buồn rười rượi:

- Điều đó làm tôi phải nghiêm khắc nhìn lại mình. Mình mới là quái vật – giống như thuyền trưởng Ahab truy đuổi cặp cá voi sát nhân.

Từ từ, lòng căm thù của nó giảm dần. nó vẫn còn ầm ứ chuyện tôi ra đi với ông Crepsley, nhưng chấp nhận sự thật là tôi đã không làm việc đó để cố ý làm nó đau khổ. Nhìn lại quá khứ, nó thấy tôi đã phải lìa bỏ nhà cửa, gia đình, để cứu mạng nó, và không hề lừa gạt hay âm mưu chống lại nó.

Đó là khi nó bỏ cuộc truy lùng điên rồ, không tìm kiếm chúng tôi nữa, gạt bỏ tất cả ý nghĩa phục thù, bình tĩnh suy ngẫm sẽ làm gì trong quãng đời còn lại.

Nó nói:

- đáng lẽ mình trở về, mẹ mình vẫn còn sống. đáng lẽ mình về nhà, hoàn thành việc học hành, tạo một cuộc sống bình thường cho bản thân. Nhưng đêm tối có cách đòi hỏi những người đã nhiệt tình ôm nó trong vòng tay. Mình phát hiện ra sự thật về ma-cà-rồng, nhưng đồng thời, mình cũng phát hiện ra ma-cà-chóp.

Steve không ngừng suy nghĩ về mà-cà-chóp, nó nghĩ không thể có một sinh vật như thế tồn tại, lang thang khắp nơi và thích giết là giết. điều đó làm nó phẫn nộ. Nó muốn chặn đứng kiểu sát nhân của chúng.

Nó mỉm cười buồn bã:

- Nhưng mình không thể báo cảnh sát. Phải bắt được một ma-cà-chóp còn sống mới có thể chứng thực là chúng tồn tại. nhưng mình tin là cậu quá biết điều này. Bắt một ma-cà-chóp còn sống là chuyện không thể. Cho dù cảnh sát tin mình, thì họ có thể làm được gì? Ma-cà-chóp xuất hiện, giết, rồi di chuyển ngay đi nơi khác. Trong khi mình thuyết phục cảnh sát về mối nguy hiểm mọi người đang gặp, thì ma-cà-chóp đã biến mất. chỉ còn một cách: mình phải tự tay bắt chugs.

Áp dụng những hiểu biết có được khi tìm hiểu về ma-cà-rồng, Steve lên kế hoạch săn lùng và giết càng nhiều ma-cà-chóp càng tốt. chuyện đó không dễ, nhưng Steve kịp thời tìm được những ng biết vài điều về ma-cà-chóp. nó đã có một số thông tin về thói quen, đặc điểm, lộ trình của ma-cà-chóp, và sau cùng nó đã gặp một ma-cà-chóp.

- Giết hấn là một việc làm khó khăn nhất mình chưa từng làm. Biết hấn là một tên sát nhân, nếu thả hấn ra, hấn lại sẽ giết ng. nhưng đứng quan sát nó đang trong giấc ngủ...

Nó rùng mình, tôi vội hỏi:

- cậu đã làm chuyện đó cách nào? Một cây cọc?

nó cay đắng gạt đầu:

- phải. mình đã làm chuyện góm giếc đó.

Tôi nhăn mặt:

- Tớ không hiểu. cọc nhọn là cách tốt nhất để giết ma-cà-chóp, cũng như ma-cà-rồng sao?

Nó lạnh lùng nhìn tôi lom lom:

- chưa giết ai bằng cọc nhọn à?

- Chưa.

- Đừng! đâm thì đơn giản thôi, nhưng máu phun lên mặt, lên tay và khắp ngực cậu. và nó không chết ngay như ma-cà-rồng chết trong phim đầu. Kẻ mà tớ giết đã nằm quần quai cả mấy phút sau, quần quai, gào thét. Nó bò ra khỏi quan tài, đuổi theo tớ, nó chậm chạp, nhưng mình trượt trên vũng máu, trước khi biết chuyện gì đang xảy ra, nó đã đè lên mình.

Tôi hồi hộp hỏi:

- cậu phải làm sao?

- Mình đâm đá, cố xô nó ra. Khốn nạn là nó mất quá nhiều máu, không còn sức để giết mình, mà chết ngay trên ng mình. Máu nó tưới đầm lên mình. Mặt nó sát mặt mình trong lúc nó run rẩy lấy bầy...

Steve quay mặt đi, tôi cũng không ép nó kể thêm chi tiết nữa.

Hất đầu về phía mấy khẩu súng bắn tên, Steve nói:

- từ đó, tớ sử dụng những thứ này, rất hiệu quả. Một cái rìu cũng tốt,... nếu nhắm trúng mục tiêu và có sức bổ xuống một cái đầu. nhưng hãy tránh xa những khẩu súng thông thường, chúng ko đáng tin cậy đối với xương thịt ma-cà-chóp vô cùng cứng rắn.

- tớ sẽ ghi nhớ điều đó, cậu giết bao nhiêu ma-cà-chóp rồi?

- sáu, tuy nhiên hai trong số đó là những tên điên loạn, đáng lẽ phải chết từ lâu rồi.

tôi phục lăn:

- con số đó nhiều hơn cả số ma-cà-rồng đã giết.

- con người lợi thế hơn ma-cà-rồng. chúng tôi có thể đi khắp nơi và chiến đấu ban ngày. Trong một cuộc đấu sòng phẳng, một ma-cà-chóp sẽ cho tớ đo ván. Nhưng nếu vớ được chúng khi đang ngủ... tuy nhiên điều đó đang thay đổi. mấy tên tớ theo đuổi gần đây đang bị con ng thác tùng. Tớ không thể tiến gần để giết chúng. Đây là lần đầu tiên tớ thấy ma-cà-chóp đi cùng những sát nhân là người thường.

- chúng được gọi là ma mới.

steve nhú mày hỏi:

- sao cậu biết?

- chúng tôi cũng mới biết thôi.

- Tôi nhìn đồng hồ. chuyện của Steve chưa đầy đủ. Nó vẫn chưa giải thích vì sao lại ở đây, nhưng chúng tôi đi vì đã muộn. tôi không muốn Harkat phải lo lắng.

Tôi hỏi Steve:

- cậu có muốn tới khách sạn với bọn tớ không? Tại đó cậu sẽ kể hết chuyện cho tớ, ngoài ra, có ng tớ muốn cũng được nghe chuyện của cậu.

- ông Crepsley?

- Không. Ông ấy đi công việc rồi. đây là ng khác.

- Ai thế?

- Kể ra dài dòng lắm. đi không?

Lưỡng lự một lúc, nó đồng ý. Nhưng nó ngừng lại, lấy khẩu súng bắn tên trước khi ra khỏi phòng. Tôi có cảm giác, thậm chí vào toa let nó cũng mang theo khẩu súng.

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Trên đường tới khách sạn, tôi kể cho Steve nghe những chuyện tôi đã trải qua. Rất tóm tắt, nhưng tôi nhắc lại hầu hết các sự việc chính, và nói với nó về Chiến Tranh Của Những Vết Thẹo bắt đầu như thế nào.

Nó lẩm bẩm:

- chúa tể ma-cà-chớp, lạ nhỉ, chúng tổ chức ra sao?

Tôi hỏi Steve về gia đình tôi và bạn bè, nhưng nó đã xa nhà từ năm mười sáu, nên chẳng biết gì về họ.

Tới khách sạn, nó leo lên lưng tôi để tôi trèo qua tường. tôi gõ cửa. Harkat xuất hiện, kéo chúng tôi vào. Anh ta nghi ngờ nhìn Steve cho đến khi tôi giới thiệu. anh ta trầm ngâm nói:

- Steve leopard? Tôi đã được nghe nhiều chuyện về cậu.

Steve cười lớn:

- chắc không có chuyện nào tốt.

nó xoa hai tay vẫn còn đeo găng vào nhau, rồi nói lỏng khăn choàng cổ. bây giờ trong gian nhà ấm, tôi mới nhận thấy từ thân thể mình nó tỏa ra mùi thuốc chữa bệnh rất nồng.

đôi mắt xanh lè ko đờ Steve, Harkat hỏi tôi:

- cậu ta đến đây làm gì?

Tôi nói qua mọi chuyện cho Harkat nghe, biết Steve đã cứu mạng tôi, Harkat hơi yên tâm, nhưng vẫn đề phòng:

- đưa cậu ta về đây có ổn ko?

- Cậu ấy là bạn tôi, đã cứu mạng tôi.

- Nhưng cậu ta biết chỗ ở của chúng mình.

- Thì sao?

Steve vội nói:

- Harkat nói phải. tớ là người. nếu tớ lọt vào tay ma-cà-chóp, chúng sẽ tra khảo và moi được tên khách sạn này. Sáng mai các cậu nên đổi khách sạn khác và đừng cho tớ biết.

Tôi cứng rắn nói, bực mình vì Harkat ko tin tưởng Steve.

- tớ thấy không cần thiết.

một sự im lặng khó chịu bao trùm, rồi Steve lên tiếng cười nói:

- Nào, có vẻ không được lịch sự, nhưng tôi vẫn phải hỏi: Harkat, anh là cái quái gì vậy?

Câu hỏi thẳng thắn của Steve khiến anh chàng tí hon tỏ ra hơi có chút thân thiện với nó. Mỉm cười, Harkat mời nó ngồi, rồi kể về mình, từ một hồn ma được lão Tí Nị làm sống lại như thế nào.

Steve kinh ngạc, kêu lên:

- Chưa bao giờ mình nghe thấy chuyện lạ lùng như thế này. Mình đã rất chú ý đến những người bé nhỏ trong cái áo choàng xanh, khi thấy họ trong Gánh Xiếc Quái Dị. Mình cảm thấy họ có điều gì kì lạ, nhưng với tất cả những gì xảy ra sau đó, mình đã hoàn toàn quên họ rồi.

Sự tiết lộ của Harkat – anh ta từng là một hồn ma – làm Steve hoang mang.

Tôi hỏi:

- có ổn không?

- Mình chưa bao giờ tin có đời sống sau cái chết. khi tớ giết, tớ nghĩ đó là một sự kết thúc của vật chất. biết người có linh hồn, mà linh hồn lại sống ở cõi chết, thậm chí có thể quay trở lại... thật là một tin chẳng hay ho chút nào.

Tôi trêu chọc nó:

- Sợ linh hồn của các ma-cà-chóp mà cậu giết theo đuổi hả?

- Gần giống như vậy.

Lắc mạnh cái đầu, Steve ngồi xuống kể tiếp chuyện đời nó:

- Mình tới đây hai tháng trước, khi nghe thấy thông tin hình như có sự hiện diện của ma-cà-chóp. mình nghĩ sát nhân phải là một ma-cà-chóp điên loạn. Vì thường thường, chỉ những ma-cà-chóp điên rồ mới để xác nạn nhân ở những chỗ có thể phát hiện được. Nhưng những gì mình phát hiện ra còn đáng ngại hơn nhiều.

Steve là một tay điều tra rất tài năng. Nó tìm cách khảo sát 3 xác nạn nhân, và phát hiện ra những chi tiết nhỏ khác nhau trong cách nạn nhân bị chết.

- Kể cả những ma-cà-chóp điên loạn cũng có những kiểu cách hút máu khác nhau. Không có hai ma-cà-chóp hút cạn máu nạn nhân theo cùng một kiểu bao giờ. Và không ma-cà-chóp nào thay đổi phương pháp của nó. Vụ này chắc chắn phải có nhiều tên tham gia.

Và vì bản chất của ma-cà-chóp điên khùng là sống đơn độc, nên Steve kết luận: sát nhân phải là những tên tỉnh táo.

Nó thở dài:

- Nhưng điều đó thật vô lí. Những tên tỉnh táo sẽ không bỏ xác nạn nhân tại những nơi dễ tìm thấy. theo mình biết chúng đang đặt bẫy ai đó, nhưng mình không biết là ai.

tôi nhìn Harkat dò hỏi, anh ta ngập ngừng rồi gật đầu bảo:

- Nói cho cậu ta biết.

Tôi kể cho Steve vụ hồ sơ giả được gửi tới trường. nó nghi hoặc hỏi:

- chúng theo đuổi cậu?

- có thể. Hay có thể chúng theo đuổi ông Crepsley. Chúng tôi vẫn chưa biết chắc. nhưng phải có kẻ nào khác đứng sau vụ này, một kẻ muốn chúng tôi chống ma-cà-chóp.

steve im lặng ngẫm nghĩ, Harkat lên tiếng:

- cậu vẫn chưa cho chúng tôi biết tại sao cậu lại có mặt ở đó tối nay... để cứu Darren?

Steve nhún vai:

- may mắn thôi. Tôi đảo qua đảo lại khắp các thành phố để tìm kiếm ma-cà-chóp. tụi sát nhân không ở những nơi ẩn nút thông thường: xưởng máy, tầng hầm nhà thờ, những ngôi nhà bỏ hoang... Tám đêm trước, tôi phát hiện một gã to lớn với những bàn tay móc sắt, xuất hiện từ một ddg hầm.

tôi nói với Harkat:

- đó là tên đã tấn công tôi. Mỗi đầu cánh tay nó có ba cái móc, một bên vàng, một bên bạc.

steve nói tiếp:

- từ đó, đêm nào tôi cũng theo dõi nó. Một người thường bám theo một ma-cà-chóp là chuyện không dễ gì. Giác quan chúng rất nhạy bén. Nhưng tôi đã luyện tập nhiều, đôi khi mất dấu nó, nhưng bắt gặp lại nó tiến ra từ đường hầm vào lúc chạng vạng tối.

tôi hỏi:

- tối nào hắn cũng ra bằng một ngã đường sao?

- Tất nhiên là không. Kể cả một ma-cà-chóp điên cũng không làm những điều như thế

- Vậy sao cậu tìm được hắn?

Steve cười kiêu hãnh:

- Bằng cách lắp dây điện tại các nắp cống. Ma-cà-chóp không sử dụng cùng một lối ra đêm này qua đêm khác, nhưng chúng gắn liền với một vùng nhất định khi đặt hang ổ. Tôi đã mắc điện tất cả những nắp cống trong vòng bán kính hai trăm mét, rồi tăng lên nửa cây số. mỗi khi tên nào định mở nắp cống, ánh sáng lóe lên trên một dụng cụ của tôi. Vấn đề theo dõi ma-cà-chóp trở nên rất đơn giản.

Nó thiếu não tiếp:

- đơn giản với trước đây thôi. Sau vụ đêm nay, chắc chắn nó sẽ chuyển đến nơi khác. Dù chưa biết nhiều về những điều tôi biết về hắn, nhưng nó phải đề phòng chuyện xấu nhất xảy ra. Tôi nghĩ, nó sẽ không sẽ không sử dụng những đường hầm đó nữa đâu.

Harkat hỏi:

- Lúc đó cậu có biết ng cậu cứu là Darren ko?

Steve nghiêm túc gật đầu:

- nếu không biết, tôi đã không nhào vào cứu.

tôi nhú mày hỏi:

- cậu định nói gì?

- Tớ đã có thể giết móc sắt từ lâu rồi, nhưng vì biết nó không hành động một mình, tớ đã muốn lần theo đồng đảng của nó. Tớ đã khảo sát những đg hầm vào ban ngày, hi vọng theo dấu vết nó tận sào huyệt. Chuyện tớ can thiệp vào đêm nay, tớ đã làm hỏng cơ hội đó. Tớ sẽ ko can thiệp vì bất cứ ai nếu kẻ đó không phải là cậu.

Tôi ghen thờ hỏi:

- nếu tấn công một người bình thường, cậu sẽ để mặc cho chúng nó giết sao?

- Đúng. Nếu phải hi sinh một người để cứu nhiều người, tớ sẽ làm. Nếu không thoáng thấy mặt cậu khi cậu bước ra khỏi nhà bạn gái, tớ đã để hấn giết cậu rồi.

Đó là một cách nhìn đời quá khắc nghiệt, nhưng tôi có thể hiểu. ma-cà-rồng phải biết đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Tôi ngạc nhiên là Steve cũng nghĩ theo cách đó – nhiều người bình thường không nghĩ như vậy – nhưng nếu đã muốn hiến thân mình để truy sát những sinh vật tàn nhẫn, thì phải học để trở thành tàn nhẫn.

Steve nói:

- Đó là cốt lõi của vụ này, còn nhiều điều tôi chưa nói tới, nhưng tôi đã nói hầu hết những điều quan trọng rồi.

Nó rung mình, kéo cái áo choàng đen sát thêm quanh vai. Harkat hỏi:

- Cậu lạnh à? Để tôi mở lò sưởi.

- Không ăn thua gì đâu, tôi bị bệnh này từ khi ông Crepsley kiểm tra từ nhiều năm trước. Chỉ cần nhìn thấy ng khác sở mũi là tôi đã bị cảm rồi.

Nó xoắn vặn khăn quàng cổ, rồi ngo ngoáy mấy ngón tay đeo găng, nói:

- Đó là lí do vì sao tôi phải cuộn đủ thứ lên người. Nếu không, là phải nằm bẹp dí trên giường suốt mấy ngày, ho khò khè và khạc nhổ liên tục.

Tôi hỏi:

- vì vậy mà cậu bốc mùi phải không?

- Chính xác. Một loại thảo dược pha trộn đặc biệt, mỗi sáng, trước khi mặc quần áo, tớ phải thoa khắp ng. Rất công hiệu! trở ngại độc nhất là mùi hôi. Khi truy lùng ma-cà-chóp, mình phải thận trọng tránh gió xuôi chiều với chúng. Chỉ một thoáng mùi này là chúng tóm được tớ ngay.

Chúng tôi lại nhắc chuyện quá khứ. Steve muốn biết đời sống trong Gánh Xiếc Quái dị ra sao, tôi muốn biết trước khi săn lùng ma-cà-chóp nó đã đi đâu. Cậu chuyện của chúng tôi lại xoay về hiện tại, về những vấn đề với ma-cà-chóp.

Steve nói:

- Nếu móc sắt hành động một mình, vụ tấn công của tớ có thể đã tống nó ra khỏi đây. Khi chỉ có một mình, ma-cà-chóp không dám liều. nếu biết đã bị phát hiện, chúng chuồn ngay, nhưng nếu nó là một thành viên của một nhóm, tớ không tin là nó đã bỏ đi.

- Tớ đồng ý. Chúng bỏ bao công sức để gài cái bẫy này, sẽ ko từ bỏ vì một trục trặc đầu tiên đâu.

Harkat hỏi Steve:

- Cậu có nghĩ ma-cà-chóp biết cậu là ng cứu Darren không?

- Không. Chúng không biết chút gì về tôi. Có thể chúng nghĩ là anh hay ông Crepsley. Tôi đã thận trọng không để lộ diện với móc sắt.

- Như vậy, có thể chúng ta vẫn ở thế tốt hơn chúng. Tôi và Darren chưa hề sẵn lòng chúng... từ khi ông Crepsley rời khỏi. vì chỉ có hai người là quá nguy hiểm.

- Nhưng nếu có tôi cùng đi thì sẽ khác. Tôi đã quen với việc săn ma-cà-chóp. tôi biết tìm chúng tại đâu và theo dấu chúng thế nào.

Tôi nói thêm:

- và với sự ủng hộ của hai chúng tôi, cậu sẽ hành động được nhanh hơn, bảo vệ được nhiều vùng hơn.

chúng tôi im lặng nhìn nhau, Harkat cảnh giác:

- Cậu sẽ bị nguy hiểm, nếu... liên quan tới chúng tôi. Dù là kẻ nào sắp đặt chuyện này, kẻ đó hẳn đã biết rõ về chúng tôi. Đi cùng chúng tôi, chẳng khác nào cậu cho chúng thấy việc cậu hành động.

- Anh và Darren cũng sẽ bị nguy hiemr. ở trên khách sạn này, hai người được an toàn, dưới lòng đất là sân chơi của chúng. Nếu xuống đó, cũng có nghĩa là chúng ta sẵn sàng bị tấn công. Nên nhớ, dù chúng thường ngủ vào ban ngày, nhưng dưới đường hầm ko có bóng mặt trời, chúng có thể thức và chờ đợi.

Chúng tôi cùng ngẫm nghĩ một lúc, rồi tôi đưa tay phải ra, bàn tay úp xuống:

- Tớ ủng hộ.

Lập tức, Steve đặt bàn tay (có dấu thập đáng sợ) lên tay tôi, nói:

- tớ không còn gì để mất. tớ theo cậu.

phản ứng của Harkat chậm hơn, anh ta lèm bèm:

- Ước gì ông Crepsley có ở đây.

- Tôi cũng ước vậy, nhưng ông ấy không có đây, mà càng chờ ông ấy chừng nào, càng có thêm thời gian cho ma-cà-chóp lên kế hoạch tấn công. Nếu Steve nói đúng, chúng hoảng sợ và chuyển sào huyết thì phải mất một thời gian mới ổn định. Như vậy chúng sẽ có những điểm yếu để dễ bị tấn công. Đây có thể là cơ hội tốt nhất của chúng ta.

Harkat thở dài rầu rĩ:

- Cũng có thể đây là cơ hội tốt nhất để chúng ta đi thẳng vào bẫy... nhưng

Đặt bàn tay xám xỉ lên tay hai đứa chúng tôi, anh ta nói thêm:

- Nhưng nguy hiểm cũng có phần thưởng của nó. Nếu chúng ta có thể truy sát được chúng, chúng ta sẽ cứu được nhiều mạng người. tôi theo hai cậu.

Mỉm cười nhìn Harkat, tôi đề xuất một lời thề:

- Cho tới chết?

Steve đồng ý:

- Cho tới chết

- Cho tới chết.

Harkat cũng gật đầu nói, rồi vội nói thêm:

- nhưng hi vọng không phải là cái chết của chúng ta.

CHƯƠNG MƯỜI BA

Chúng tôi dành những ngày thứ bảy và chủ nhật đi thám sát các đường hầm. Steve và Harkat mang theo súng bắn tên. Vũ khí này sử dụng rất đơn giản: lắp tên, nhắm và bắn. Hiệu quả chết người trong phạm vi 20m. là ma-cà-ròng, tôi đã thề không sử dụng những vũ khí như thế. Tôi chỉ dùng đoản kiếm và dao.

Chúng tôi bắt đầu từ vùng Steve đã phát hiện ra Móc Sắt, hi vọng sẽ tìm thấy dấu vết của hãn hoặc đồng bọn. lần lượt từng đường hầm, chúng tôi giữ khoảng cách có thể tìm thấy nhau, tìm kiếm dấu móng tay hay móc sắt trên những bức tường, lắng nghe tiếng động của sự sống. lúc đầu chúng tôi di chuyển rất nhanh vì Steve đã biết những đường hầm này. Nhưng khi cuộc tìm kiếm mở rộng thêm vào những khu vực mới, chúng tôi phải thận trọng hơn.

Nhưng không tìm thấy gì.

Đêm đó sau khi tắm và ăn một bữa đơn giản, chúng tôi lại cùng nhau trò chuyện. Steve không thay đổi nhiều. nó vẫn linh hoạt và ngộ nghĩnh như xưa. Tuy nhiên, đôi khi nó lặng lẽ, mắt như nhìn vào một cõi xa xôi nào. Có lẽ nó đang nghĩ đến những ma-cà-chóp bị nó giết, hay nghĩ về con đường sống nó đã chọn. mỗi khi câu chuyện nhắc đến ông Crepsley, nó lại có vẻ bối rối. Steve không bao giờ quên lí do ông ấy đưa ra để loại bỏ nó – ông bảo nó mang dòng máu xấu và nó là ma quỷ. Tôi nghĩ ông ta sẽ không vui khi thấy nó.

Steve cầu nhàu:

- Tớ không biết sao ông ta nghĩ tớ là ma quỷ. Tớ là một thằng nhóc quậy phá, rồ dại – đúng – nhưng ma quỷ thì không bao giờ. Darren, cậu có nghĩ tớ là ma quỷ không?

- Đương nhiên là không.

- Có lẽ ông ta đã định nghĩa sai về ma quỷ. Khi mình tin vào một nguyên nhân, mình phó thác tất cả nhiệt tình vào nó. Như việc truy lùng ma-cà-chóp của mình, đa số con người không giết một sinh vật khác, kể cả đó là kẻ sát nhân. Thà họ trao chúng cho pháp luật. nhưng tớ sẽ tiếp tục giết ma-cà-chóp cho tới khi tớ chết. có thể ông Crepsley đã thấy khả năng giết chóc của tớ và lẫn lộn với sự khao khát giết người.

Chúng tôi đã nói nhiều về chuyện u ám đó, về linh hồn con người, bản chất của cái thiện và cái ác. Suốt mấy tiếng, Steve toàn nói về lời phán đoán độc địa của ông Crepsley. Nó gần như bị ám ảnh bởi việc đó.

Nó mỉm cười nói:

- Tớ nóng lòng chứng tỏ là ông ta đã sai lầm. khi biết tớ đứng về phía ông ta để chống lại ma-cà-chóp, bất chấp việc ông ta đã loại bỏ mình... đó là điều tớ đang chờ đợi.

Gần hết ngày nghỉ cuối tuần, tôi phải quyết định xem xét lại chuyện tới trường. tôi không muốn bị phiền phức với trường Mahler nữa, nhưng ở đó còn có Debbie và giám thị Blaws. Nếu thành công tôi bỏ học không lí do, ông ta sẽ đi tìm. Steve bảo chuyện đó không thành vấn đề, chúng tôi có thể chuyển qua khách sạn khác. Nhưng tôi không muốn đi cho đến khi ông Crepsley trở về. tình trạng của Debbie còn phức tạp hơn, hiện nay ma-cà-chóp đã biết cô có mối liên hệ với tôi. Bằng cách nào đó, tôi phải thuyết phục cô rời ra một căn hộ khác – nhưng cách nào đây? Bịa đặt như thế nào để làm cô tin và làm theo ý tôi?

Tôi quyết định tới trường vào sáng thứ hai để giải quyết những chuyện đó với Debbie. Với các thầy cô khác, tôi sẽ bảo là bị bệnh, như vậy ngày hôm sau tôi vắng mặt, sẽ không ai nghi ngờ có gì bất ổn. tôi nghĩ ông giám thị sẽ không điều tra trước cuối tuần – vắng mặt ba bốn ngày sẽ không là chuyện gì bất thường – và chắc chắn lúc đó ông Crepsley đã trở lại. khi đó, chúng tôi có thể tính toán để thiết lập một kế hoạch chính xác.

Steve và Harkat sẽ tiếp tục cuộc truy lùng ma-cà-chóp trong khi tôi ở trường, nhưng đồng ý hết sức thận trọng và hứa sẽ không gây chiến, nếu phát hiện ra chúng.

Tới trường, tôi đi tìm Debbie trước giờ vào học. Tôi sẽ nói với cô là một kẻ thù cũ của tôi đã biết chuyện chúng ta gặp nhau, tôi sợ hấn sẽ làm hại cô để trả thù tôi. Tôi sẽ bảo hấn không biết nơi cô làm việc, nhưng biết nơi cô ở, và nếu cô tìm được chỗ ở nào mới, đừng trở về căn hộ cũ, cô sẽ được an toàn.

Một cốt truyện quá dở, nhưng tôi không nghĩ được điều gì tốt hơn. Nếu cần tối sẽ năn nỉ Debbie, đem hết khả năng của mình để thuyết phục cô chú ý đến lời cảnh giác của tôi. Nếu thất bại, tôi sẽ phải nghĩ đến chuyện bắt cóc, nhốt lại và bảo vệ cho cô.

Nhưng khắp trường không thấy bóng dáng Debbie đâu. Giờ ra chơi, tôi lên phòng nhân viên, nhưng cô vẫn chưa tới trường và không ai biết cô đang ở đâu. Thầy hiệu trưởng Chivers đang ở đó với các thầy cô khác và ông đang giận như điên vì không chịu nổi giáo viên và học sinh vắng

mặt không có phép.

Tôi trở lại lớp, ước gì tôi dặn cô liên lạc với tôi qua địa chỉ mới của cô, nhưng khi bảo Debbie chuyển chỗ ở, tôi đã không nghĩ đến việc đó. Bây giờ tôi không có cách nào để tìm ra cô.

Hai giờ ngồi trong lớp và bốn mươi phút nghỉ trưa là thời gian khốn khổ nhất trong đời tôi. Tôi muốn bay ra khỏi trường, nhào tới căn hộ cũ của Debbie, để xem có dấu hiệu gì của cô không. Nhưng tôi thấy trong lúc hoang mang này không hành động gì là hơn.

Rồi lúc mười giờ mười phút, điều kì diệu xảy ra, Debbie xuất hiện! Tôi đang buồn rầu tha thẩn trong phòng vi tính, tôi bỗng thấy một chiếc xe hơi dừng lại bên ngoài cổng sau. Debbie ngồi trên xe cùng hai người đàn ông và một phụ nữ - cả ba đều mặc sắc phục cảnh sát. Ra khỏi xe, cô đi cùng với nữ cảnh sát và một trong hai người đàn ông.

Tôi chạy vội theo, và bắt kịp cô trên lối vào phòng thầy hiệu trưởng. tôi kêu lên:

- Cô Hemlock!

Người cảnh sát nam quay vội lại, tay đặt lên khẩu súng đeo ngang hông. Ông ta ngừng lại, thoải mái khi thấy bộ đồng phục trên người tôi. Tôi đưa tay bắt và nói:

- Thưa cô, em có thể nói chuyện với cô một lát được không ạ?

Debbie xin phép 2 người sĩ quan. Họ gật đầu, nhưng thận trọng theo dõi chúng tôi.

Tôi thì thầm hỏi Debbie:

- Chuyện gì vậy?

- Không biết à?

Cô đã khóc, mặt mũi lem nhem nước mắt. tôi lắc đầu, cô hỏi, giọng cay đắng đến không ngờ:

- Sao lại bảo tôi đổi chỗ ở?

- Chuyện phức tạp lắm.

- Khi bảo tôi dọn đi nơi khác, cậu có biết chuyện gì sẽ xảy ra không? Nếu cậu đã biết, tôi sẽ căm ghét cậu suốt đời.

- Debbie, thật tình tôi không biết cô nói gì.

Chăm chăm tìm một chút giả dối trên mặt tôi, không thấy gì, thái độ cô dịu xuống:

- Tin này rồi sẽ sớm được đưa lên báo. Mình tiết lộ cho bạn biết cũng không sao, nhưng đừng nói với bất kì ai khác. Theo lời bạn, mình chuyển nhà đến một khách sạn, mặc dù vẫn nghĩ bạn điên. Và... có kẻ tấn công người kể bên. Ông bà Andrews và ông Hugon. Bạn chưa gặp họ phải không?

Tôi liếm môi, lo lắng:

- Có nhìn thấy bà Andrew một lần. họ... bị giết?

Debbie gật đầu. cô ứa nước mắt nói:

- Và... bị hút tới cạn kiệt máu.

Tôi quay đi nhục nhĩ. Không bao giờ tưởng tới chuyện bọn chúng tấn công hàng xóm của Debbie. Trong thâm tâm tôi chỉ lo đến sự an toàn của cô, không hề nghĩ tới ai khác. Đáng lẽ tôi phải giám sát ngôi nhà đó, dự đoán những thứ xấu nhất có thể xảy ra. Ba người đã bị giết vì tôi không làm điều đó.

Tôi buồn dàu hỏi:

- Xảy ra khi nào?

- Đêm thứ bảy hay rạng sáng chủ nhật. thi thể được phát hiện ra hồi chiều hôm qua. Nhưng hôm nay cảnh sát mới tìm ra tôi. Họ giữ kín chuyện này, nhưng mình nghĩ thông tin bị rò rỉ. trên đường tới đây, khi đi qua đó, mình thấy các nhóm phóng viên đã tràn ngập xung quanh nhà.

- Sao cảnh sát lại bắt giữ bạn?

Debbie lườm tôi:

- Nếu người sống xung quanh căn hộ nhà bạn bị giết, mà cảnh sát không tìm thấy bạn đâu, bạn nghĩ không bị cảnh sát truy lùng à?

- Xin lỗi, mình hỏi ngược thật.

Cúi đầu, Debbie hỏi tôi:

- Biết kẻ nào làm chuyện đó không?

Tôi ngập ngừng:

- Có và không. Mình không biết tên chúng, nhưng biết chúng là gì và vì sao chúng làm như thế.

- Bạn phải báo cảnh sát ngay đi.

- Không được. Chuyện này vượt quá khả năng của họ.

Nhìn tôi qua làn nc mắt, cô nói:

- Mình sẽ được tha chiều nay. Họ đã lấy lời khai, nhưng muốn kiểm tra lại vài lần nữa. khi được tha, tôi sẽ có mấy câu hỏi với bạn. nếu tôi không hài lòng với những gì bạn trả lời, tôi sẽ giao bạn cho cảnh sát.

- Cám ơn...

Không nghe hết câu trả lời, Debbie quay phắt đi, cùng hai cảnh sát sĩ quan, cô tiến tới phòng thầy hiệu trưởng. tôi quay về lớp. tiếng chuông báo giờ nghỉ trưa kết thúc, nhưng với tôi, tôi tưởng như một hồi chuông báo tử.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Đã đến lúc phải cho debbie biết sự thật, nhưng Steve và Harkat ko đồng ý. Steve thét lên:

- Nếu cô ta báo cảnh sát thì sao? >"<

Harkat cảnh cáo:

- Nguy hiểm lắm. không sao đoán được lòng dạ con người đâu. Cậu không thể biết được cô ta sẽ phản ứng ra sao, sẽ làm những gì.

Tôi bướng bỉnh nói:

- Tôi cóc cần. tội ma-cà-chóp không đùa với chúng ta nữa đâu. Chúng biết chúng ta biết về chúng. Chúng đã tới để giết Debbie, nhưng không tìm thấy cô ấy, chúng đã tàn sát những người hàng xóm. Chúng ta đã lún sâu vào vụ này rồi. Phải cho Debbie biết việc này nghiêm trọng đến thế nào chứ.

Steve hỏi:

- Lỡ cô ta phản bội chúng ta, báo cảnh sát thì sao?

- Chúng ta phải chấp nhận nguy hiểm đó.

- Chỉ có cậu chấp nhận nguy hiểm đó thôi!

Tôi thở dài:

- Mình tưởng chúng ta cùng nhau hành động? Nếu mình hiểu lầm, cậu cứ đi đi. Mình không ngăn đâu.

Steve bồn chồn trên ghế, ngón tay phải đeo găng xoa lên vết sẹo hình chữ thập trên bàn tay trái. Nó thường làm thế, giống ông Crepsley mỗi khi nghĩ ngợi lại thoa cái vết sẹo dài trên mặt.

Nó buồn rầu nói:

- Không cần phải giận hờn như thế. Tớ sẽ theo cậu tới cùng như đã thề. Nhưng cậu đã có một quyết định làm ảnh hưởng tới tất cả chúng ta. Như vậy là không đúng. Chúng ta nên bỏ thăm.

- Không cần, mình không thể hi sinh Debbie. Chẳng khác nào cậu bỏ tớ lại cho tên Móc Sắt. biết

rằng đang coi trọng Debbie quan trọng hơn nhiệm vụ, nhưng mình không thể làm khác được.

- Cậu nặng lòng với cô ta thế sao?

- Phải. ==!

- Vậy thì tớ không bàn cãi nữa, cho cô ta biết sự thật.

- Cảm ơn nhiều.

Tôi nhìn Harkat, chờ anh ta chấp thuận. anh ta nhìn xuống, lẩm bẩm:

- Làm thế là sai lầm, biết có can cũng không được... nhưng tôi không chấp nhận. tuy nhiên đa số luôn thắng thiểu số.

Kéo mặt nạ lọc không khí lên khỏi miệng, anh ta quay lưng lại chúng tôi, buồn rầu nghĩ ngợi.

Debbie đến trước bảy giờ, cô tắm và thay quần áo nhưng trông cô vẫn có vẻ khiếp đảm.

Bước vào phòng, cô nói:

- Một cảnh sát ở ngoài hành lang. Họ hỏi mình có muốn cảnh sát bảo vệ không, mình đồng ý. Ông ta nghĩ là mình tới để dạy bạn học. mình đã cho ông ta biết tên bạn. nếu bạn phủ nhận chuyện đó thì...căng quá!

- Rất vui được gặp bạn.

tôi cười nói, đưa tay đỡ áo khoác cho cô. Nhưng Debbie làm ngơ, đi thẳng vào trong phòng. Cô đứng khựng lại khi thấy Steve và Harkat (Harkat đã đứng quay mặt vào trong)

cô nghiêm khắc nói:

- Cậu không cho tôi biết là còn người khác nữa.

- Họ phải có mặt tại đây. Vì họ là một phần trong những gì mình sắp nói với bạn.

- Họ là ai?

- Đây là Steve, còn đây là Harkat.

Steve nhẹ nhàng cúi đầu. trong một lúc, tôi không nghĩ Harkat sẽ quay mặt lại. Nhưng rồi anh ta quay mặt lại.

- ôi chúa ơi!

Debbie ghen thở, khiếp đảm vì khuôn mặt xám xịt góm giếc của anh ta.

Harkat cười bối rối:

- Chắc trong trường cô hiếm có ai trông giống tôi.

- Có... phải anh ta đến từ cái viện mà cậu nói? Nơi bạn và Evra sống?

- Không có viện nào hết. mình đã nói dối.

Cô lạnh lùng nhìn tôi:

- còn những dối trá nào khác nữa?

- tất cả, chỉ là nhiều hay ít thôi. Nhưng sự dối trá sẽ kết thúc tại đây. Ngay đêm nay. Mình sẽ nói sự thật với bạn. cuối cùng rồi bạn sẽ nghĩ là mình điên., hoặc sẽ ước gì mình không nói cho bạn nghe sự thật, nhưng bạn phải nghe mình nói, vì tính mạng của bạn.

- Là một câu chuyện dài?

Steve trả lời với một tiếng cười:

- Một câu chuyện dài nhất mà cô từng được nghe.

- Vậy thì tôi phải tìm một chỗ ngồi thoải mái.

Cô ngồi xuống một cái ghế, cởi áo choàng, vắt ngang đùi, nhìn thẳng tôi, để tôi biết rằng cô đã sẵn sàng.

Tôi bắt đầu từ chuyện Gánh Xiếc Quái Dị và quý bà Octa. Sau đó tôi tóm tắt những năm tháng làm đệ tử ông Crepsley và thời gian ở núi ma-cà-rồng. rồi tôi giải thích lí do chúng tôi ở đây, hồ sơ giả được nộp vào trường Mahler như thế nào, tôi gặp Steve ra sao và nó đóng vai trò gì trong vụ này, tôi kết thúc bằng những sự việc xảy ra trong hai ngày cuối tuần.

Tất cả đều im lặng một lúc lâu. Sau cùng, Debbie lên tiếng:

- chuyện điên rồ, bạn lại bịa đặt.

steve cười:

- cậu ấy nói nghiêm túc đó.

- Ma-cà-rồng, ma-cà-chóp ... hồn ma... khôì hài thật.

Tôi nhẹ nhàng nói:

- đó là sự thật, tôi có thể chứng minh.

Tôi đưa cô xem những vết thẹo trên ngón tay.

Debbie cười nhạo:

- những vết thẹo chẳng chứng minh được điều gì.

Tôi bước lại cửa sổ nói:

- đi tới cửa rồi quay lại nhìn mình.

Debbie vẫn ngồi yên, mắt đầy nghi hoặc. tôi bảo:

- Đi đi, mình không làm hại bạn đâu.

Ôm áo choàng trước ngực, Debbie đi tới cửa, đứng đối diện với tôi. Tôi nói:

- cố mở mắt, dù có mỏi cũng đừng chớp mắt.

- bạn định làm gì vậy?

- bạn sẽ thấy... hay bạn không thấy mình thì tốt hơn.

Khi Debbie đang chăm chú nhìn tôi, tôi căng thẳng cơ bắp chân, đột ngột lao tới, đứng nghiêm trước mặt cô. Tôi di chuyển hết sức nhanh lẹ - nhanh hơn bất kì người thường nào có thể theo kịp. với Debbie, thì hình như tôi vừa biến đi và xuất hiện thành linh trước mặt cô. Quay lưng, tôi lao ngược trở lại, đứng bên cửa sổ, một lần nữa mắt cô lại không theo kịp.

Steve vỗ tay, nhặt nhéo hoan hô:

- Hay!

Giọng Debbie run rẩy:

- Sao bạn làm được điều đó...

- Mình có thể di chuyển với tốc độ kinh hoàng. Mình cũng rất mạnh, có thể đâm thủng tường mà da tay không hề hấn gì. Mình có thể nhảy cao hơn, xa hơn bất kì người thường nào. Mình có thể nín thở lâu hơn họ và sống lâu đến mấy thế kỉ

Tôi nhún vai kết luận:

- Vì mình mang nửa máu ma-cà-rồng.

- Nhưng không thể...

Debbie tiến mấy bước tới tôi rồi ngừng lại. cô đang giằng xé giữa chuyện không muốn tin, nhưng tự đáy lòng, cô biết tôi đang nói sự thật. Tôi nói:

- mình có thể chứng minh cho bạn suốt đêm, tìm mọi cách để giải thích cho bạn. Debbie, sự thật vẫn là sự thật, tin hay không, tùy bạn!

- mình không... mình không thể...

cô chăm chú nhìn mắt tôi một hồi lâu, rồi ngồi phịch xuống ghế:

- Mình tin bạn, hôm qua thì chắc là ko. Mình đã thấy hình chụp những nạn nhân bị giết. mình nghĩ, không người bình thường nào có thể làm được chuyện đó.

- Bây giờ bạn hiểu vì sao mình phải nói với bạn. chúng tôi không biết lí do vì sao ma-cà-chóp dụ chúng tôi vào đây, nhưng chắc chắn kế hoạch của chúng là để giết chúng tôi. Vụ tấn công hàng xóm của bạn chỉ là màn mở màn cho vụ đổ máu. Chúng không ngừng tại đó đâu. Bạn sẽ là nạn nhân tiếp theo nếu chúng tìm thấy bạn.

Debbie yếu ớt hỏi:

- Nhưng tại sao? Nếu chúng muốn giết bạn và ông Crepsley, tại sao chúng lại đuổi theo mình?

- Mình không biết. thật khó hiểu, và đó mới chính là điều đáng sợ.

- Bạn đang làm gì để ngăn chặn chúng?

- Tìm dấu vết của chúng vào ban ngày. Hy vọng sẽ tìm ra. Nếu gặp là đánh. Và... nếu may mắn, chúng tôi sẽ thắng.

- Phải báo cho cảnh sát và quân đội. Họ có thể...

- Không. Ma-cà-chóp có liên quan tới chúng tôi. Chúng tôi sẽ giải quyết vụ này.

- Sao có thể nói thế được! Những nạn nhân bị giết là người thường. cảnh sát đang nỗ lực tìm kẻ sát nhân, trong khi không biết một chút về chúng. Nếu bạn cho họ biết họ nên tìm kiếm cái gì thì họ đã kết thúc chuyện đó từ mấy tháng trước rồi.

- Cách đó không mang lại cái gì. Không thể.

Cô quát lên:

- có thể. Tôi sẽ nói với ng sĩ quan ở ngoài kia, và chúng ta sẽ thấy là...

Steve cắt ngang:

- cô sẽ thuyết phục anh ta bằng cách nào?

- Tôi sẽ...

- Ông ta sẽ không tin cô. Sẽ cho là cô bị điên và sẽ gọi bác sĩ đến đưa cô đi...

Nó nhe răng cười, nói tiếp:

-...điều trị.

- Darren sẽ ra hành lang cùng với tôi. Bạn ấy sẽ...

- ... sẽ cười hiền lành và hỏi ông cảnh sát tốt bụng: sao cô giáo của nó hành động kì cục quá.

Giọng Debbie run lên:

- Anh lầm rồi. tôi có thể thuyết phục người khác.

- Vậy thì đi đi. Cô biết cửa ở đâu mà. Chúc may mắn. Nhớ gửi một tấm bưu ảnh, báo cho chúng tôi biết cô tiến tới đâu.

- Tôi không ưa anh. Anh vừa kiêu ngạo, vừa hợm hĩnh.

Steve trả đũa ngay:

- Cô không cần phải ưa tôi. Đây không phải cuộc thi tuyển người hâm mộ. đây là vấn đề của cái chết và sự sống. Tôi đã nghiên cứu về ma-cà-chóp và tôi đã giết sáu tên trong bọn chúng. Darren và Harkat cũng từng chiến đấu và giết chúng. Chúng tôi biết phải làm gì để ngăn chặn chúng. Thật tình, cô có nghĩ mình được quyền đứng đó chỉ đạo công việc của chúng tôi không. Thậm chí cô mới chỉ nghe đến ma-cà-chóp cách đây vài tiếng đồng hồ.

Debbie vừa định mở miệng cãi, nhưng ngậm lại ngay. Rồi cô buồn rầu thú nhận:

- Anh nói đúng. Các anh đã liều mình vì người khác. Và các anh biết rõ chuyện này hơn tôi. Đáng lẽ tôi không nên thuyết giảng với các anh. Có lẽ tại cái máu nhà giáo trong tôi. Cô gượng cười yếu ớt. tôi hỏi:

- Bạn tin chúng tôi có thể giải quyết chứ? Hãy tìm một căn hộ mới, chờ vài tuần khi mọi chuyện qua đi.

- Mình tin bạn. nhưng nếu bạn nghĩ là mình bỏ chạy, là bạn đang tự dối lòng đó. Mình sẽ ở lại chiến đấu.

- Bạn nói gì vậy?

- Mình sẽ giúp một tay tìm và diệt ma-cà-chóp

Tôi lom lom nhìn cô, kinh ngạc vì cô nói đơn giản như chúng tôi đang đi tìm một con cún con bị lạc.

- Debbie ! bạn không nghe gì sao? Đây là những sinh vật có tốc độ di chuyển siêu phàm. Chỉ một cái búng tay, chúng có thể búng bạn bay vèo vào giữa tuần sau. Là một ng bình thường, sao bạn có thể hi vọng... hoàn thành công việc.

- Mình có thể cùng khám phá đg hầm, cung cấp thêm cho các bạn hai chân, hai tay... có mình, chúng ta có thể chia làm hai cặp, khám phá được nhiều gấp đôi.

Tôi phản đối:

- Chúng tôi đi nhanh lắm, bạn không theo kịp đâu.

Debbie tủm tủm cười:

- Đi nhanh trong những đường hầm tối, luôn có sự hiện diện của ma-cà-chóp? mình không tin.

- Ok. Bạn có thể theo kịp bước chân của chúng tôi, nhưng không chịu nổi vất vả đâu. Chúng tôi đi suốt ngày, giờ này qua giờ khác, không ngừng nghỉ. Bạn sẽ kiệt sức và tụt lại phía sau.

- Steve theo kịp đó thôi.

- Steve đã tự rèn luyện để truy lùng chúng, hơn nữa Steve không phải đến trường mỗi ngày.

- Mình cũng vậy, mình được nghỉ phép vì thông cảm cho hoàn cảnh mới xảy ra, sớm nhất là đầu tuần tới mình mới phải đến trường.

- Debbie...bạn...

Tôi cầu cứu Steve:

- Nói dùm là cô ấy bị mất trí rồi.

- Thật ra... tớ thấy ý kiến đó hay đấy chứ...

Tôi gào lên:

- Cái gì?

- Chúng ta có thể xuống đó với một đôi chân nữa. nếu cô ta có gan, tôi đề nghị: cứ để cô ta đi.

- Nếu chúng ta đụng đầu ma-cà-chóp thì sao? Cậu ko hiểu là Debbie sẽ phải đương đầu với Móc Sắt và đồng bọn của chúng à?

- Hiểu chứ. Thực ra, qua những gì mình thấy, cô ấy là người có tinh thần thép.

Debbie nói ngay:

- Cảm ơn.

- Không có gì.

Steve cười nói, rồi nghiêm mặt tiếp:

- Tớ sẽ trang bị cho bạn ấy một khẩu súng bắn tên. Ít ra, cô ấy cũng cho bọn ma-cà chóp thêm một mục tiêu để lo ngại.

- Tớ ko ủng hộ ý kiến này. Harkat... nói với họ đi chứ.

Anh chàng tí hon trầm ngâm hỏi:

- Nói gì, Darren?

- Nói là họ... điên, mất trí, ngu ngốc!

- Vậy sao? Nếu Debbie là người khác, cậu có gạt phắt ngay đề nghị của cô ta không? Chúng ta đang ở thế lợi. muốn thành công chúng ta cần có đồng minh.

- Nhưng...

- Chính cậu đưa cô ta vào vụ này. Tôi đã nói, nhưng cậu bỏ qua. Một khi cậu liên quan đến con

người, cậu không thể kiểm soát được họ. cô ta biết rõ sự nguy hiểm và chấp nhận. lý do cậu từ chối đề nghị của cô ấy là gì trừ chuyện cậu thích cô và không muốn thấy cô bị hại.

Nói kiểu đó là tôi hết đường cãi lại. tôi thở dài:

- Thôi được, dù tôi không thích, nhưng nếu bạn muốn, chúng tôi phải chấp nhận thôi.

Steve bình phẩm:

- Cậu ấy quá sành điệu, đúng không?

Debbie nhướn cười:

- Chắc chắn bạn ấy biết cách làm cho một người bạn gái hài lòng.

Bỏ áo choàng xuống ghế, cô nghiêng mình hỏi:

- Nào, bây giờ hãy trở lại công việc gấp gáp, đừng phí thời giờ nữa. tôi muốn biết tất cả về những quái vật này. Trông chúng ra sao? Nhìn chúng thế nào? Loại dấu vết nào chúng thường bỏ lại? ở đâu...

- Im đi!

Tôi rút lên. Cô nhìn tôi sững sờ:

- Mình đã làm gì...

- Suyt.

Tôi đặt ngón tay lên môi, rồi tiến lại, áp sát tai lên cánh cửa.

Bước tới bên tôi, Harkat hỏi:

- Có rắc rối?

- Có tiếng chân ngoài hành lang, nhưng không nghe tiếng cửa mở.

Chúng tôi trở lại, ra hiệu với nhau bằng mắt. Harkat cầm súng bắn tên, tiến tới kiểm tra cửa sổ.

Tôi nghe tiếng tim Debbie đập thành thạch. Cô hỏi:

- Chuyện gì vậy?

- Có thể không có gì. .. có thể bị tấn công.

Steve nghiêm mặt hỏi:

- ma-cà-chóp?

- không biết. có thể chỉ là một người hầu tò mò. Nhưng ngoài đó có người. có thể đang nghe trộm, có thể không, tốt nhất là đừng liều, cứ chờ xem.

Steve gắn tên vào súng. Tôi hỏi Harkat:

- bên ngoài có ai không?

- Không. Tôi nghĩ, nếu mình xông ra thành lĩnh sẽ không sao đâu.

Tôi rút kiếm, dẫn đo nghĩ: nếu ra đi lúc này sẽ an toàn hơn – nhất là đối với Debbie – nhưng đã vào cuộc rồi thì khó mà ngừng lại được. Tôi hỏi Steve:

- nhập cuộc chứ?

Nó thở phì, do dự:

- Tớ chưa bao giờ đụng độ với một ma-cà-chóp tỉnh táo. Chỉ tấn công khi chúng đang ngủ vào ban ngày. Không biết khả năng mình sẽ ra sao.

- Còn anh, harkat?

- Theo tôi, tôi và cậu ra ngoài nghe ngóng tình hình, Steve và Debbie chờ bên cửa sổ, nếu nghe tiếng đụng độ, họ sẽ ra sau.

- Bằng cách nào? Không có cầu thang thoát hiểm, mà hai người lại không thể leo tường.

Steve nói ngay:

- không sao.

Nó đưa tay vào trong áo, lấy cuộn dây cuốn quanh bụng ra, nháy mắt:

- Tớ luôn phải thủ sẵn đây.

Harkat hỏi:

- liệu dây có đủ mạnh cho hai người không?

Gật đầu, Steve cột một đầu dây vào lò sưởi. nó tiến tới mở cửa sổ, thả đầu dây còn lại xuống, rồi gọi Debbie.

- Lại đây.

nó bảo cô leo lên ngồi trên thành cửa sổ, hai tay nắm sợi dây, lưng quay ra ngoài, Steve nói với tôi và Harkat:

- Hai người làm những trò gì cần làm đi. Nếu tình hình xấu, tôi và Debbie sẽ ra khỏi đây.

Nhìn Harkat, tôi rón rén tiến lại, cầm quả nắm cánh cửa, nói:

- Tôi đi trước, anh theo sát phía sau. Thấy kẻ nào đáng ngờ, hạ ngay, tìm hiểu lí lịch sau.

Mở cửa, tôi nhào ra tiền sảnh. Harkat ngay sau lưng tôi, tay nâng súng. Bên trái chúng tôi

không có ai. Tôi quay sang bên phải, cũng... không có ai. Tôi ngừng lại, nghe ngóng.

Khoảnh khắc căng thẳng kéo dài dằng dặc trôi qua. Chúng tôi vẫn đứng im. Sưng im ắng dầy vò tinh thần chúng tôi, nhưng chúng tôi vẫn hết sức tập trung, vì khi chiến đấu với ma-cà-chóp chúng chỉ chờ một giây sơ sẩy của đối phương...

Rồi, phía trên đầu có tiếng ho.

Lăn xuống sàn, tôi xoay người rút kiếm, đưa thẳng lên. Trong khi mũi súng của Harkat cũng hướng lên cao.

Bóng người bám trên trần, lao xuống trước khi Harkat kịp nổ súng, đánh văng anh ta sang một bên, rồi đá thanh kiếm bật khỏi tay tôi. Một tiếng cười quen thuộc vang lên:

- Đùa thôi. Đúng kiểu của ta hả?

quay lại, tôi được đón chào bằng ánh nhìn của một người vạm vỡ trong lớp da thú màu đỏ tía, chân trần và tóc nhuộm xanh lè. Đó là ông hoàng ma-cà-rồng Vancha March!

- Vancha???

Tôi bị ngạt thở vì ông ta nắm cổ, kéo tôi đứng dậy, Harkat cũng đã đứng lên, đang xoa chỗ đầu bị ông hoàng đánh trúng.

Ông chỉ tay vào chúng tôi nói:

- Darren, Harkat, phải luôn nhớ kiểm tra những cái bóng ở trên đầu. nếu ta có ý định làm hại hai người, cả hai đã tiêu rồi.

Tôi hồ hởi kêu lên:

- Ngài trở lại từ bao giờ vậy? sao lại rình mò tụi cháu? Ông Crepsley đâu?

- Larten đang ở trên mái nhà. Chúng ta trở lại được mấy phút rồi. nghe trong phòng có giọng lạ, nên chúng ta phải thận trọng. ai đang ở trong đó”?

- Vào đi, cháu sẽ giới thiệu.

Tôi cười, đưa tôi vào phòng. Cho Steve và Debbie biết chúng tôi vẫn an toàn, rồi tới cửa sổ, cất giọng e dè nhưng rất ân cần gọi ông Crepsley.

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Đúng như Steve dự đoán, ông Crepsley tỏ ra hoàn toàn nghi ngờ nó. Kể cả sau khi được kể lại nghe vụ Steve cứu mạng tôi, ông vẫn lộ vẻ khinh bỉ, coi thường. ông bảo:

- Máu không thể thay đổi. Khi kiểm tra máu Steve Leonard, ta thấy vị nồng toàn mùi ma quái. Thời gian không thể làm phai nhạt được.

Steve cãi lại:

- Tôi không là ma quỷ. Ông mới là kẻ độc ác. Buộc tội người khác một cách ghê tởm, không chứng cứ. ông có biết là tôi đã bị đánh giá thấp kém đến thế nào, sau khi bị ông loại bỏ như một con quái vật không? Lời từ chối của ông suýt đẩy tôi vào con đường tội lỗi.

- Ta không nghĩ là nó ảnh hưởng lâu đến thế.

Vancha lên tiếng:

- Larten, có thể anh đã nhầm.

Ông hoàng đang nằm trên trường kỉ, kéo cái tivi lại gần. Da ông không đỏ như lần sau cùng tôi thấy ông(Vancha tin tưởng có thể tự rèn luyện để sống được ngoài ánh sáng mặt trời, nên thường lang thang vào ban ngày cả tiếng đồng hồ, cho da rộp đỏ, nâng cao sức phòng thủ của cơ thể.) tôi đoán máy tháng vừa qua, ông ta đã phải ở trong núi ma-cà-rồng.

Ông Crepsley khẳng khẳng:

- Tôi không lầm. tôi biết rõ mùi vị của máu.

- Tôi tin anh.

Vancha vừa gãi nách vừa nói. Một con bọ rơi xuống sàn 0-o. ông ta đưa chân gạt nó ra chỗ khác rồi nói:

- máu không dễ phân tích như một số ma-cà-rồng nghĩ. Trong nhiều thập kỉ qua, ta đã phát hiện ra máu độc ác của nhiều người, và đã theo dõi chúng, ba đứa trở thành kẻ xấu nên ta đã giết chúng, còn ba người kia sống một cuộc đời bình thường

- không phải tất cả những kẻ ác bẩm sinh đều phạm tội ác, nhưng tôi không muốn liều lĩnh, tôi không tin chúng.

Tôi gắt lên:

- Thế là ngớ ngẩn. ông phải phán xét người khác qua những gì họ làm chứ, không thể chỉ vì những gì ông nghĩ về họ. Steve là bạn cháu. Cháu đảm bảo cho nó.

Hakat lên tiếng:

- Tôi cũng thế. Lúc đầu tôi rất e dè, nhưng bây giờ tôi tin là cậu ấy đứng về phía chúng ta. Không chỉ đã cứu Darren, cậu ta còn báo cho Debbie để ra khỏi nhà. Nếu không cô ta đã chết rồi.

Ông C vẫn ngang ngạnh lắc đầu:

- Nên thử lại máu của hân, Vancha có thể làm chuyện này, ông ta sẽ thấy là những gì tôi nói đều là sự thật.

- Không cần, nếu anh đã nói là có dấu hiệu của ma quỷ, tôi tin là có. Nhưng người ta có thể vượt qua những khiếm khuyết của mình. Tôi không biết gì về con người này, nhưng nghe D và H, tôi đặt khả năng phán đoán của họ hơn là chất lượng máu của Steve.

Ông Creplsey lẩm bẩm thầm, ông biết là đã bị yếu thế hơn, ông nói với Steve như cái máy:

- Thôi được, ta sẽ không nói gì về vấn đề này nữa. nhưng ta sẽ theo dõi mi thật kĩ.

Steve đáp lại ngay:

- Cứ việc theo dõi.

Để làm không khí bớt căng thẳng, tôi hỏi ông hoàng V vì sao ông vắng mặt quá lâu. Ông cho biết sau khi trình diện hai ông hoàng Mika Ver Leth và Paris Skyle, ông đã trình bày về chúa tể ma-cà-chóp. đáng lẽ trở lại ngay, nhưng Paris đã cận kề cái chết, nên quyết định ở bên ông hoàng già vài tháng sau cùng. Ông nói:

- Ngài ấy chết lành. Khi biết mình không còn đủ khả năng làm tròn trách nhiệm, ngài đã âm thầm bỏ đi. Mấy đêm sau chúng tôi mới phát hiện ra xác ngài, ôm chặt một con gấu cho tới chết.

Debbie ghen ngào:

- Kinh khủng quá!

Tất cả đều phì cười vì phản ứng kiểu loài người của cô. Tôi giải thích cho cô hiểu:

- Đối với chúng tôi, không cách chết nào tồi tệ hơn là cái chết yên ả trên giường, ông hoàng Paris đã hơn tám trăm tuooit, mình tin ông không có gì ân hận khi lìa bỏ thế giới này.

Debbie vẫn băn khoăn:

- dù sao...

ông hoàng V nghiêng mình sang siết tay cô, nói:

- Ma-cà-rồng tôn trọng cách đó, để đêm nào ta sẽ cắt nghĩa cho cô ta hiểu.

Ông nắm tay Debbie lâu hơn cần thiết, nếu ông Crepsley để mắt theo dõi Steve, tôi sẽ không thể dời mắt khỏi Vancha. Dù biết cô không thể bị hấp dẫn bởi một ông già thô lỗ, lem nhem bùn đất và hôi rình, nhưng tôi sẽ không để một mình ông ta ở bên cô để giải thích về đường lối của ma-cà-rồng.

Tôi hỏi để làm ông sao lãng:

- Có tin tức gì của chúa tể ma-cà-chóp, và Gannen Harst không?

- Không. Ta đã cho các hướng quân biết đó là em trai ta và tả đầy đủ nhận dạng nó, nhưng gần đây vẫn không có ai có tin tức gì của nó.

Ông Crepsley hỏi:

- Tình hình ở đây sao rồi? ngoài vụ hàng xóm của cô Hemlock, có ai bị giết nữa không?

Debbie cười nói:

- Xin cứ gọi cháu là Debbie thôi ạ. (shut up! >"<)

Vancha cười cười:

- nếu Larten không gọi, ta sẵn lòng gọi.

ông ta lại nghiêng người đặt tay lên tay cô, tôi muốn văng bậy ra một câu nhưng đã kịp kìm nén. Thấy tôi hổn hển thở, ông ta nháy mắt một cách cố ý.

Chúng tôi cho ông C và V biết tình hình rất yên tĩnh trước khi móc sắt tấn công tôi, ông hoàng lẩm bẩm:

- cái vụ thằng móc sắt này có vẻ không ổn. ta chưa từng nghe một ma-cà-chóp lại có móc sắt ở tay, theo truyền thống, một ma-cà-chóp thà chịu mất tay chân thay vì thay thế tứ chi nhân tạo. lạ thật!

- Điều lạ hơn là nó đã không tấn công từ trước đó. Nếu ma-cà-chóp này là đồng bọn với những kẻ đã gửi chi tiết về Darren đến trường Mahler, hẳn nó đã biết địa chỉ khách sạn này... vì sao nó không tấn công Darren tại đây?

Vancha hỏi:

- Anh nghĩ có hai băng nhóm ma-cà-chóp hành động?

- Có thể. Hoặc cũng có thể một số ma-cà-chóp chịu trách nhiệm về việc giết người, trong khi kẻ khác, có thể là Desmond Tí Nị - sắp đặt chuyện trường lớp của Darren. Cũng có thể chính lão đã sắp xếp cho móc sắt chặn đường Darren.

Harkat hỏi:

- Nhưng sao Móc Sắt nhận ra được Darren?

- Có thể từ mùi máu của nó.

Vachan cầu nhàu:

- Ta không ưa vụ này, quá nhiều có thể và nếu. quá nhiều điều bất bình thường. theo ta chúng ta nên để mặc con người tự lo liệu

- Tôi sẵn lòng nhất trí với ngài. Dù nói vậy làm tôi thấy rất đau lòng, nhưng có lẽ chúng ta nên

rút là tốt nhất.

Debbie quát lên:

- vậy thì hãy rút lui xuống địa ngục đi.

Cô đứng phắt dậy, đối diện với ông C và V, tay nắm chặt, mắt náy lửa&_&

- Các ông là loài quái vật nào mà nói về con người chúng tôi như những sinh vật hạ đẳng không đáng gì???

Ông C cứng rắn trả lời:

- Thưa bà, tôi được phép nhắc để bàn nhớ, chúng tôi tại đây để chiến đấu với ma-cà-chóp để bảo vệ cho bà và đồng loại của bà.

Debbie cười nhạo:

- Chúng tôi phải tỏ ra biết ơn ư? Các ông làm những việc mà bất cứ kẻ nào có chút máu người cũng làm. Và... trước khi ông ca lại điệp khúc đáng ghét “chúng ta không phải là người”, tôi xin nhắc lại để ông biết: không cần phải là người mới có lòng nhân đạo.

Vancha thì thầm với tôi:

- Đúng là một phụ nữ bốc lửa? ta dễ dàng si tình một phụ nữ thế này(ngu tốt!)

- SI CHỖ KHÁC ĐÊ!

Debbie không quan tâm tới những lời nói của tôi và Vancha. Mắt cô gắn chặt với mắt Crep. Ông cũng đang lạnh lùng nhìn cô, rồi âm thầm hỏi:

- Cô yêu cầu chúng tôi ở lại và hi sinh mạng sống?

- Tôi không yêu cầu các ông gì hết. nhưng nếu bỏ đi, các ông còn có thể sống là chính mình được nữa không? (thời buổi này còn đâu là chính mình hả hotgirl*~*) có thể giả điếc trước tiếng khóc gào của những người sắp chết không?

Mắt hai người không rời nhau, một lúc sau, ông Crepsley quay đi:

- Không.

Debbie hài lòng ngồi xuống, ông nói tiếp:

- Nhưng chúng tôi không thể đuổi theo những cái bóng vô thời hạn, D, V và tôi đang thi hành nhiệm vụ. nhiệm vụ này đã bị trì hoãn quá lâu rồi. chúng tôi phải tiếp tục lên đường.

Quay lại, Crepsley nói:

- Tôi đề nghị, chúng ta ở lại thêm một tuần, tới hết ngày nghỉ cuối tuần sau, chúng ta sẽ cố hết khả năng để chiến đấu với ma-cà-chóp. nhưng nếu chúng tiếp tục lẩn tránh, chúng ta đành

chấp nhận thất bại và... rút lui (chuồn! hehe)

Vancha chậm rãi gật đầu,:

- Ta muốn đi ngay, nhưng ta chấp nhận. sao, Darren?

- Một tuần.

Tôi đồng ý. Rồi thấy ánh mắt của Debbie, tôi nhún vai, thì thầm:

- Chúng tôi chỉ có thể làm đến thế.

Harkat bỗng nói:

- Tôi có thể làm hơn. Tôi không bị ràng buộc bởi nhiệm vụ như ba người kia. Tôi có thể ở lại quá thời hạn cuối cùng nếu... đến lúc đó vấn đề vẫn chưa được giải quyết xong.

Steve lên tiếng:

- Tôi cũng thế. Tôi không bỏ đi cho tới khi kết thúc.

Debbie dịu dàng:

- Cảm ơn anh. Cảm ơn tất cả mọi người.

Rồi cô yếu ớt cười với tôi:

- All for one, and one for all :D

Tôi cũng cười, lặp lại:

- Tất cả vì một người, một người vì tất cả.

Lần lượt từng người trong phòng lặp lại câu đó. Tuy nhiên, khi đến lượt ông Crepsley, ông liếc nhìn Steve, lẩm bẩm lời thề nguyện.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Lúc chúng tôi đi ngủ trời đã gần sáng. Debbie đã yêu cầu viên cảnh sát ra về từ lúc chập tối. tất cả chúng tôi nhồi nhét vào hai phòng. H, S và tôi ngủ trên sàn. Ông Crepsley ngủ trên giường, Vancha trên tràng kỉ, còn phòng kia dành cho Debbie. Ông hoàng Vancha đề nghị chung phòng cho cô được ấm áp, nhưng cô e lệ:

- Xin cảm ơn, thà tôi ngủ chung với một dã nhân còn hơn.

Debbie vừa đi khỏi, ông ta tuyên bố ngay:

- Cô ấy thích ta. Phụ nữ luôn làm bộ đồng đánh khi họ thích ta.(óe!0.o)

Chạng vạng sáng, ông Crepsley và tôi trả phòng khách sạn. bây giờ - thêm Vancha, Steve và Debbie, chúng tôi cần tìm một nơi yên tĩnh hơn.

Khu chung cư gần như bỏ hoang của Steve là lý tưởng nhất. chúng tôi chiếm hai căn hộ kế bên Steve. Dọn dẹp qua loa các phòng là đã có thể ở được. không thoải mái lắm – lạnh và ẩm thấp – nhưng tạm ổn.

Sau đó là thời gian đi săn lùng ma-cà-chóp.

Chúng tôi chia làm ba cặp. tôi muốn đi cùng Debbie, nhưng ông Crepsley cho rằng để Debbie đi với một ma-cà-rồng thật sự thì tốt hơn. Ông hoàng Vancha lập tức tình nguyện đi cùng cô. Tôi gạt phắt ý kiến đó. Sau cùng tất cả đều nhất trí cô đi với ông Crepsley, còn lại tôi với Harkat, Vancha và Steve.

Cùng với vũ khí, mỗi người đều đem theo một điện thoại di động. ông hoàng Vancha không thích điện thoại di động – một cái trống nhỏ là phương tiện liên lạc hiện đại nhất với ông rồi – nhưng chúng tôi thuyết phục để ông hiểu, với điện thoại, khi một người trong nhóm phát hiện ra ma-cà-chóp, có thể tập hợp mọi người ngay lập tức.

Bỏ qua những đường hầm đã được chúng tôi khảo sát và những đường đang được con người sử dụng, chúng tôi chia mỗi nhóm một khu vực dưới lòng thành phố, rồi tiến xuống vùng tràn ngập bóng tối.

Một đêm dài đầy thất vọng. không ai thấy dấu vết nào của ma-cà-chóp, mặc dù ông Vancha và Steve phát hiện được một cái xác đã bị hút máu và được che đậy từ mấy tuần trước. Họ đã đánh dấu nơi đó, để sau khi kết thúc cuộc tìm kiếm, Steve sẽ báo với chính quyền. xác chết sẽ được nhận và chôn cất. khi chúng tôi gặp nhau trong căn hộ của Steve, trông Debbie như một hồn ma. Đầu óc rối bời, ướm sưng, quần áo rách bươm, hai má cô trầy xước, hai bàn tay đầy vết cắt của đá nhọn và ống nước cũ.

Trong khi tôi rửa ráy và băng bó cho cô, cô ngược đôi mắt thâm quầng nhìn lên tường, giọng yếu ớt hỏi:

- Sao bạn có thể làm chuyện đó hết đêm này sang đêm khác được?

- Tụi mình khỏe hơn con người. Nhanh nhẹn hơn và thích hợp hơn. Trước đây mình đã cố nói về việc này nhưng bạn không chịu nghe.

- Nhưng Steve không là ma-cà-rồng(mãi không tỉnh ngộ, cứng đầu ngu==!)

- Cậu ấy đã rèn luyện nhiều năm rồi.

Nhìn đôi mắt mệt mỏi của cô, tôi nói tiếp:

- Bạn không cần phải đi theo mới là phối hợp với chúng tôi trong vụ này. ở đây bạn còn có ích hơn là...

- Không. Mình đã nói là sẽ làm.

- Ok

Tôi thở dài. Băng bó xong, tôi dìu cô vào giường. chúng tôi không nhắc gì đến việc cãi nhau hôm thứ sáu. Đây không phải lúc dành cho những vấn đề cá nhân.

Khi tôi trở lại, ông Crepsley cười nói:

- Cô ấy sẽ vượt qua được những khó nhọc này.

- Ông nghĩ vậy thật sao?

- Ta đã không hề khoan nhượng, vẫn giữ nhịp đi nhanh. Vậy mà cô ấy bắt kịp, không một tiếng phàn nàn. Đương nhiên là kiệt sức, nhưng sau một ngày ngủ ngon lành, cô ta sẽ khỏe hơn. Cô ấy sẽ không làm chúng ta thất vọng đâu

Chiều tối hôm đó, trông Debbie không khá hơn sau khi tỉnh dậy, nhưng sau khi tắm và ăn một bữa ăn nóng, cô đã tươi tỉnh trở lại. cô là người ra khỏi nhà đầu tiên, tạt vôi vào các cửa hàng mua một đôi găng tay thật dày, một đôi ủng không thấm nước, và vài bộ quần áo mới. Debbie buộc tóc ra sau gáy, đội mũ lưỡi trai, và tối hôm đó khi chúng tôi khởi hành, tôi không thể không say mê ngắm nhìn vẻ đẹp rất ngẫu (và rất đẹp) của cô. Tôi mừng là cô không đi sau tôi với khẩu súng mượn của Steve.

Thứ tư, rồi đến thứ năm trôi qua. Chúng tôi biết có ma-cà-chóp ở dưới này, nhưng hệ thống đường hầm quá mênh mông, dường như chẳng bao giờ chúng tôi tìm được chúng. Sáng sớm thứ sáu, tôi và Harkat đang trên đường về nhà, tôi ngừng lại một quầy báo, mua mấy tờ để theo dõi tin tức. cả tuần nay tôi không ngó ngang tới tình hình thế giới, trong khi liếc qua mấy trang bìa, tôi bắt gặp một cái tựa nhỏ.

Thấy tôi đứng khựng lại, Harkat hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Tôi không trả lời, mãi miết đọc. đó là tin về một cậu bé đng bị cảnh sát tìm kiếm. cậu bé bị mất tích – được coi là nạn nhân của tội sát nhân vụ tấn công và giết một cô gái vào tối thứ tư. Cậu bé đang được tìm kiếm đó tên là... Darren Horston.

Sau khi Debbie đi ngủ, tôi bàn luận với hai ông Crepsley và Vancha về bài báo. Theo bài báo, tôi phải tới trường hôm thứ hai, nhưng từ đó không ai thấy tôi nữa. cảnh sát đã điều tra về tôi, cũng như tất cả các học sinh vắng mặt mà không thông báo lí do với nhà trường. không tìm thấy tôi, họ đã tả nhận dạng và yêu cầu những ai biết về tôi hãy báo ngay cho cảnh sát, họ cũng tha thiết muốn được tiếp chuyện “cha tôi” ông Vur Horston.

Tôi đề nghị, điện thoại cho trường Mahler, báo là tôi bị bệnh. Nhưng ông Crepsley nghĩ tôi nên đích thân tới trường thì hơn.

- nếu mi gọi, họ sẽ cho người trực tiếp tới hỏi chuyện. còn nếu ta làm ngơ, có thể ai bắt gặp sẽ

báo cho cảnh sát.

Tôi đồng ý tới trường, nói dối là bị bệnh và được cha tôi gửi tại nhà một ông chú để mau hồi phục sức khỏe. tôi sẽ học vài tiết, đủ để mọi người thấy tôi không gặp nguy hiểm gì, rồi bảo là cảm thấy bệnh lại, xin thầy cho phép “chú” Steve của tôi đón tôi về. Steve sẽ nói là cha tôi phải đi xa cho một cuộc phỏng vấn xin việc làm. Lý do chúng tôi đã không đến xin phép và thứ hai là vì, cha tôi xin được việc và phải nhận việc ngay, nên đã phải gửi tôi ở nhà người chú ở một tỉnh khác.

Đó là một sự phiền nhiễu chẳng thú vị gì, tôi muốn được tự do nhưng tôi muốn dồn sức săn lùng ma-cà-chóp vào cuối tuần này, vì vậy tôi phải mặc đồng phục,tới trường. tôi trình diện tại văn phòng thầy hiệu trưởng trước giờ vào học 20 phút. Tưởng phải chờ dài cổ ông thầy quanh năm đi muện, nhưng tôi ngạc nhiên thấy thầy đã có mặt. tôi gõ cửa, khi thầy lên tiếng mời.

- Darren!

Thầy giật nảy người, gọi tên tôi, rồi đứng bật dậy , xiết chặt vai tôi.

- Em đã đi đâu? Chuyện gì xảy ra? Sao không điện thoại?

Tôi nói lí do và xin lỗi nhà trường vì đã không liên lạc. tôi bảo mới chỉ được biết mọi người đang tìm kiếm vì sáng hôm nay. Tôi cũng bảo là không theo dõi tin tức và cha tôi đang đi làm xa. Thầy Chivers trách tôi không báo cho nhà trường, nhưng lại quá mừng vì tôi an toàn.

Thầy thở dài, lùa tay vào mái tóc mấy ngày chưa gội. trông thầy già và run rẩy khi nói:

- Nếu em cũng bị mất, chẳng phải là điều đáng sợ sao? Hai... trong vòng có một tuần, thật không dám nghĩ tới nữa.

- Hai gì ạ, thưa thầy?

- Mất Tara là một điều kinh khủng, nhưng nếu chúng ta...

- Tara?

- Tara William, cô gái bị giết thứ tư tuần trước. Chắc em có nghe rồi chứ?

- Em đọc tên đó trên báo, cô ấy là học sinh trường mình ạ?

- Chúa ơi! Em không biết sao?

- Biết gì ạ?

- Cô ấy là bạn cùng lớp với em. Đó là lí do vì sao chúng tôi đã quá lo lắng... chúng tôi tưởng... khi kẻ sát nhân tấn công hai em đi cùng nhau.

Tôi cố lục lọi trong trí nhớ, nhưng không tìm ra một khuôn mặt nào. Từ khi học tại Mahler, tôi gặp nhiều người, nhưng không quen nhiều, và trong số mà tôi quen thì khó có cô gái nào.

Thầy Chivers khẳng khẳng:

- Em phải biết bạn đó chứ. Em ngồi cạnh nó trong tiết học Anh văn mà. (mãi ngấm Debbie thì còn biết ai vào ai==)

Tôi lạnh người, mặt cô bé thành linh hiện ra trong trí nhớ. Một cô bé nhỏ nhắn, tóc nâu nhạt, răng niềng bạc, rất lặng lẽ. trong lớp học anh, cô bé ngồi phía bên trái tôi. Một hôm tôi để quên sách ở khách sạn, Tara đã để tôi học chung sách với cô.

- ôi không!!!

Tôi rên lên. Chắc chắn đây khoongphair là một sự ngẫu nhiên.

Thầy Chivers hỏi:

- Em không sao chứ? Có muốn uống chút gì không?

Tôi thần thờ lắc đầu, lẩm bẩm:

- Tara Williams

Toàn thân tôi ớn lạnh từ trong ra ngoài. Đầu tiên là hàng xóm của Debbie, bây giờ là bạn cùng lớp, ai sẽ là người kế tiếp đây?

Ôi không!!!

Tôi lại rên lên, nhưng lần này lớn hơn, vì tôi chợt nhớ ra ai ngồi bên phải tôi trong giờ anh văn... đó là Richard!

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

Tôi xin thầy hiệu trưởng cho tôi nghỉ một ngày, vì cảm thấy không được khỏe để bắt đầu đi học lại, và không thể nào lên lớp với những ý nghĩ về Tara. Thầy đồng ý, và trong khi tôi bước ra, thầy nói:

- Darren, cuối tuần này em nên ở nhà và thận trọng nhé.

- Dạ, thưa thầy.

Tôi nói dối, rồi chạy xuống cầu thang tìm Rachard.

Thằng Smickey và mấy thằng bạn của nó đang lớn vồn ở lối ra vào khi tôi xuống tới nhà dưới. Từ sau khi đụng độ nhau trên cầu thang, nó không nói gì với tôi, mặt nó xanh lè khi bỏ chạy – nhưng thấy tôi, nó la lên chế nhạo:

- Ê, tụi bay, coi con mèo lết xác tới kìa. Nhục thật. tao tưởng ma-cà-rồng xử mày như con Tara rồi chứ.

Tôi phóng nhanh tới trước mặt nó. Vẻ lo lắng, nó làu bàu:

- Coi chừng, Horston. Mày mà đụng tới mặt tao, tao sẽ...

Tôi nắm ngực áo nó, kéo nó lên cao khỏi đầu tôi, nó la hét như một em bé, và đá tới tấp, nhưng tôi không buông, tiếp tục lắc mạnh hơn cho tới khi nó câm họng. tôi bảo:

- Tao đang tìm Richard. Mày thấy nó không?

Nó không nói năng gì, lom lom ngó tôi, tôi đưa tay trái lên, bóp mũi nó, vặn thật chặt cho tới khi nó rỉ khóc lóc. Tôi lại hỏi:

- Mày thấy nó không?

Nó lí nhí:

- có... ó...ó!

Tôi buông mũi nó ra:

- Bao giờ, ở đâu?

- Một phút trước, nó tới phòng vi tính.

Tôi thở dài, yên tâm, rồi nhẹ nhàng hạ thẳng Smickey xuống, nói:

- Cảm ơn.

Nó bảo tôi cảm ơn thì được ích gì. Mỉm cười, tôi ngoắc tay tạm biệt thẳng du côn đang co rúm người. tôi ra khỏi tòa nhà, yên tâm là Richard được bình yên... ít nhất là tới tối...

Về tới chung cư của Steve, tôi đánh thức cả người và ma-cà-rồng đang say ngủ. Harkat thì đã dậy rồi, tôi cùng họ bàn luận về hai vụ mới xảy ra. Vì không đọc báo nên bây giờ Debbie mới biết rằng cô bé bị giết. cô bị sốc mạnh, ứa nước mắt thì thầm:

- Tara! Thứ quái vật nào mà lại giết một cô bé cô tội như Tara!!!!

- Tôi nói về Richard và dự đoán cậu ta sẽ là kẻ tiếp theo nằm trong danh sách của ma-cà-chóp.

Ông Crepsley nói:

- Điều đó là không thể tránh khỏi. ta nghĩ, chúng sẽ tiếp tục với một bạn cùng lớp ngồi cạnh cháu – cũng giống như chúng đã làm với hàng xóm của Debbie – nhưng cũng có khả năng là cô bé hoặc cậu bé ngồi trước hay sau cháu.

Tôi lưu ý tất cả.

- Nhưng Richard là bạn cháu. Cháu không thân với mấy đứa kia.

- Ta nghĩ là ma-cà-chóp không biết chuyện đó. Nếu biết chúng đã nhắm vào Richard trước.

Vancha nói:

- Chúng ta cần quan tâm tới cả ba. Có biết nhà mấy đứa học trò này ở đâu không?

- Tôi có thể tìm ra.

Vừa quệt nước mắt trên má, Debbie vừa nói. Vancha ném cho cô một miếng giẻ dơ dáy, Debbie đón nhận với một vẻ biết ơn, rồi nói tiếp:

- Hồ sơ học sinh có sẵn trong máy tính. Tôi biết mật khẩu. tôi sẽ vào một quán cà phê có internet, lấy địa chỉ của ba em đó.

Steve hỏi:

- Chúng ta làm gì khi – nếu – chúng chúng tấn công?

Chưa ai kịp trả lời, Debbie nói ngay:

- Chúng ta làm như chúng đã làm với Tara(stupid)

- Cô tưởng như thế là khôn ngoan sao? Chúng ta đều biết chúng không chỉ có một đứa trong hoạt động này, và tôi tin là chúng không kéo cả đám ra để làm việc này. Theo dõi kẻ sát nhân khi chúng trở về chẳng phải là khôn ngoan hơn sao...

- Khoan. Anh nói là chúng ta sẽ để hấn giết Richard hoặc một em khác?

- Đúng thế. Mục đích chính của chúng ta là...

Nó chưa dứt lời đã bị Debbie tát và rút lên:

- Súc sinh!

Steve điềm nhiên nhìn cô:

- Tôi làm điều phải làm. Sẽ không chặn đứng được ma-cà-chóp bằng kiểu cách văn minh hóa đâu.

- Anh... anh...

Cô không tìm được lời nào đủ xấu xa để rửa nó:

Ông hoàng Vancha lên tiếng:

- Cậu ta cũng có lí.

Debbie kinh hoàng quay sang nhìn ông.

- Đúng. Tôi không thích ý nghĩ để chúng giết thêm bất kì một đứa trẻ nào nữa, nhưng nếu để cứu những người khác...

- Không. Tôi không đồng ý đồng ý lấy một đứa trẻ ra làm vật tế thân.

Tôi đồng ý với cô:

- Tôi cũng thế.

Steve hỏi:

- Có ý kiến nào hay hơn không?

Tất cả im lặng, ông Crepsley nói:

- Chúng ta đóng bên ngoài, chờ ma-cà-chóp tới, bắn tên trước khi nó tấn công. Nhưng không giết, chỉ ngấm vào chân tay nó. Sau đó chúng ta bám theo, và nếu... may mắn, nó sẽ đưa chúng ta tới chỗ đồng bọn.

Vancha lèm bèm:

- Tôi không hiểu. Anh, tôi và Darren không thể sử dụng những khẩu súng này – trái ngược với đường lối ma-cà-rồng – như vậy là mỗi cặp tùy vào khả năng của Steve,, Harkat và Debbie.

Steve hứa:

- tôi sẽ không bắn trật mục tiêu.

Debbie:

- tôi cũng thế.

Harkat:

- tôi cũng không bắn trật.

Vancha đồng ý:

- Có thể tất cả đều bắn trúng. Nhưng nếu có hai hoặc nhiều ma-cà-chóp xuất hiện, sẽ không có thời gian để bắn phát thứ hai, ... vì súng này chỉ có thể bắn lẻ.

Ông Crepsley bảo:

- Chúng ta phải chấp nhận liều. bây giờ Debbie hãy đến một quán cà phê có nét, tìm địa chỉ càng sớm càng tốt, rồi trở về ngủ. chúng ta phải sẵn sàng hành động khi đêm xuống.

Ông Crepsley và Debbie rình ngoài nhà của Derek Barry, cậu bé ngồi trên tôi trong lớp anh văn. Vancha và Steve chịu trách nhiệm về Gretchen Kelton(Gretch khốn khổ theo cách gọi của thằng Smickey), cô bé ngồi bàn sau tôi. Tôi và harkat quan sát Richard Montrose.

Đêm thứ sáu đó trời tối thui, ẩm ướt và lạnh ngắt. Richard sống cùng cha mẹ và nhiều anh chị em trong một ngôi nhà lớn. trên cao có nhiều cửa sổ, dễ cho ma-cà-chóp hành động. nhưng hầu như ma-cà-chóp không bao giờ giết con người ngay trong nhà của họ - vì vậy mới có truyền thuyết ma-cà-rồng không thể bước qua ngưỡng cửa khi chưa được mời vào – mặc dù hàng xóm của Debbie bị giết ngay trong nhà họ, nhưng các vụ khác đều bị tấn công bên ngoài.

Đêm đó không có gì xảy ra. Richard ở trong nhà suốt. thỉnh thoảng thoáng thấy nó và gia đình qua lớp màn cửa, tôi phát thèm đời sống đơn giản của họ. chẳng ai trong gia đình Montrose phải rình rập bên ngoài ngôi nhà, ngong ngóng chờ đợi một cuộc tấn công của những quái vật linh hồn hắc ám của đêm tối.

Khi đèn tắt và cả gia đình nó đã yên ngủ, tôi và Harkat lên mái nhà, núp trong bóng tối, canh chừng suốt đêm. Mặt trời lên, chúng tôi trở về căn hộ của Steve để gặp mọi người. họ cũng trải qua một đêm yên tĩnh, không ai thấy ma-cà-chóp.

- Quân đội đã trở lại.

Ông hoàng Vancha nói về những toán lính tuần tra đường phố sau cái chết của Tara Williams.

- Chúng ta phải cố né tránh họ. rất có thể họ nổ súng vì tưởng nhầm chúng ta là kẻ sát nhân.

Sau khi Debbie đi ngủ, chúng tôi bàn tính chương trình hành động trong những tuần tiếp theo. Mặc dù hai ông Crep và Van và cả tôi đã đồng ý sẽ rời khỏi đây vào thứ hai, nếu không tìm được ma-cà-chóp, chúng tôi nghĩ là phải cân nhắc lại. với cái chết của Tara và tính mạng của Richard đang bị đe dọa, sự việc đã đổi khác.

Hai ông ma-cà-rồng không đồng ý, ông hoàng Vancha khẳng khẳng:

- Đã thề là phải giữ lời. dù có gặp đối thủ hay không, thứ hai chúng ta sẽ đi. Điều đó chẳng vui vẻ gì, nhưng nhiệm vụ của chúng ta là việc được ưu tiên. Chúng ta phải làm điều gì có lợi nhất cho thị tộc,.

Tôi phải nghe theo họ, ông hoàng Paris Shyle thường nói: do dự, thiếu quyết đoán là nguồn gốc của sự hỗn loạn. Đây không phải là thời điểm liều lĩnh gây bất hòa với hai đồng minh thân cận nhất của tôi.

Nhưng mọi chuyện xảy ra, tôi không còn phải lo ngại nữa, vì khuya thứ bảy đó, cùng những đám mây nặng nề che phủ mặt trăng, ma-cà-chóp ra tay hành động, và... lũ quỷ khát máu bất ngờ xuất hiện.

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

Harkat nhìn thấy trước. lúc đó là tám giờ mười lăm. Richard và một người anh nó ra khỏi nhà,

tới một cửa hàng gần đó, rồi trở về với những cái bao đầy. chúng tôi theo anh em nó từng bước. đúng lúc Richard đang ngật nghẻo cười vì một câu nói đùa của anh nó, Harkat níu vai tôi, chỉ về phía chân trời. không tới hơn một giây, tôi phát hiện ra một cái bóng đang tiến lại mái nhà của một cửa hàng lớn, theo dõi hai đứa con trai bên dưới.

Harkat hỏi:

- Có phải đó là Móc Sắt?

Tôi căng mắt nhìn:

- Không biết, xa quá, không nhìn rõ.

Hai anh em Richard tiến tới một con hẻm để về nhà. Đó là nơi lí tưởng cho ma-cà-chóp tấn công. Vì vậy tôi và harchad vội bám sát hai cậu bé, cho đến khi chỉ còn cách mấy mét, chúng rẽ xuống con hẻm. Harkat tra tên vào súng. Tôi rút từ thắt lưng một con dao phóng(theo kiểu của Vancha) sẵn sàng yểm trợ Harkat nếu anh ta bắt trượt.

Ma-cà-chóp tấn công khi hai anh em Richard đi được nửa hẻm. tôi thấy cái móc vàng và móc bạc của nó trước – chính là móc sắt – rồi tới cái đầu phủ kín bằng bằng cái muc trùn. Nếu nhìn quanh, hẳn đã thấy chúng tôi, nhưng nó chỉ chăm chăm vào hai cậu bé.

Móc Sắt ép sát tường, lén lút theo sau hai anh em như một con mèo. Tôi rất muốn bảo Harkat giết nó ngay bằng một mũi tên. Nhưng trong cái biển ma-cà-chóp còn nhiều cá khác, nếu chúng tôi không sử dụng gã này làm mồi, sẽ không bao giờ bắt được bầy kia.

Tôi thì thầm:

- nhắm ngay chân trái, dưới đầu gối, sẽ làm nó phải đi chậm hơn.

Mắt không rời ma-cà-chóp, Harkat gạt đầu. Thấy Móc Sắt sửa soạn nhảy, tôi muốn hỏi Harkat còn chần chừ gì nữa, nhưng sợ anh ta rối trí. Rồi, ngay khi Móc Sắt khom người để nhảy, harkat bóp cò. Mũi tên bay vút vào bóng tối và... trúng ngay điểm tôi đề nghị. Ma-cà-chóp đau đớn rú lên, lộn nhào khỏi tường. Anh em Richard nhảy dựng lên, mấy bao hàng rơi xuống đất. hai đứa trùng trùng nhìn người đang nằm quằn quại, không biết nên chạy hay tới giúp.

- Đi khỏi đây ngay!

Tôi gào lớn, tay che mặt bước tới:

- Nếu muốn sống, chạy ngay đi.

Bỏ lại mấy cái bao, hai anh em co giò chạy. là hai người thường, nhưng chúng chạy nhanh khiếp thật

Trong lúc đó, Móc Sắt đã đứng được dậy.

- Ôi chân tôi!

Nó rên lên, nhổ mũi tên. Nhưng Steve là một nhà thiết kế rất tinh quái, mũi tên không lung lay. Móc Sắt cố kéo mạnh hơn và mũi tên bị gãy, đầu tên vẫn nằm trong chân nó.

- Uiiii da!

Nó gào lên, ném chân mũi tên vô dụng về phía chúng tôi.

Tôi cố tình nói lớn với Harkat:

- tiến lên bắt, giết chết nó đi.

Hắn chờ người, tiếng rên rĩ tắt lịm trên môi. Nhận thấy đang gặp nguy, nó cố nhảy lại lên tường. Nhưng chân trái nó vô dụng, không thể nào nhảy nổi. nó bật lên một tiếng rủa, rút dao phóng về phía chúng tôi. Tôi và Harkat né tránh, đủ thời gian cho Móc Sắt quay người chạy... chính xác như điều mong muốn của chúng tôi.

Khi bắt đầu đuổi theo ma-cà-chóp, Harkat gọi điện báo cho những người kia biết chuyện đang xảy ra. Đó là công việc của anh ta. Phần của tôi là tập trung vào Móc Sắt, đảm bảo không để mất dấu nó.

Tới cuối hẻm, tôi không thấy Móc Sắt đâu. Trong một thoáng, tôi sợ là nó đã trốn thoát, nhưng rồi thấy trên lề đường có vết máu, tôi theo những giọt máu tới đầu một con hẻm khác và thấy nó đang leo lên một bức tường, rồi lên một mái nhà kế bên, trước khi tiếp tục tiến theo. Cuộc theo đuổi kéo dài trên cao thích hợp với mục đích của tôi hơn, vì tránh được lính tráng và cảnh sát.

Móc Sắt chờ tôi trên mái nhà. Vừa gỡ ngói ném vào tôi, nó vừa tru lên như một con chó dại. tôi tránh được một viên, nhưng lần thứ hai tôi phải lấy tay che mặt. viên gạch vỡ tan khi chạm đốt ngón tay tôi. Nhưng không gây thương tích nặng. ma-cà-chóp với bàn tay bằng móc sắt gầm gừ xông tới. tôi thoáng bối rối, vì một bên mắt nó không rục lên màu đỏ nữa – mà là xanh dương, xanh lục như người thường, nhưng tôi không còn thời gian để lí giải việc này. Nâng hai mũi dao lên, tôi sẵn sàng nghênh chiến, dù không muốn giết trước khi nó có thể dẫn tôi tới chỗ đồng bọn, nhưng nếu bắt buộc, tôi cũng phải làm.

Nhưng trước khi nó có dịp thử sức tôi, Vancha và Steve đã xuất hiện. Steve bắn tên, nhưng bị hụt, ông hoàng phóng lên tường. Móc Sắt lại tru lên và phóng mũi tên vào phía chúng tôi, rồi trườn lên mái, tụt xuống phía bên kia.

Đến bên tôi, ông hoàng hỏi:

- Không sao chứ?

- Dạ. chúng cháu bắn trúng chân nó. Nó vẫn còn đang chảy máu.

- Ta thấy rồi.

Tôi nhúng ngón tay vào một vũng máu, đưa lên ngửi. có mùi máu ma-cà-chóp, nhưng tôi vẫn yêu cầu ông thử. Ông nếm rồi nói:

- ma-cà-chóp, sao mi còn phải nghi ngờ?

tôi cắt nghĩa về màu mắt của Móc Sắt. Ông chỉ lẩm bẩm:

- Là thật.

Kéo tôi đứng dậy, ông chạy lên đỉnh mái nhà, kiểm tra xem Móc Sắt có nằm rình chúng tôi không, rồi ngoắc chúng tôi đi theo, cuộc rượt đuổi lại tiếp tục.

Trong khi tôi và ông Vancha thao dẩu ma-cà-chóp qua mái nhà, Harkat và Steve giữ song hàng với chúng tôi dưới đất, chỉ giảm tốc độ khi phải vòng qua các ngã tư, hay tránh những toán tuần tra của cảnh sát. Chừng năm mươi phút sau, ông Crepsley và Debbie kết nối với chúng tôi. Debbie tham gia cùng nhóm dưới đất, ông ma-cà-rồng hoạt động trên mái nhà.

Chúng tôi có thể tiến sát theo ma-cà-chóp với cái chân đau bị thương và mất hiệu máu của nó. nó không thể tiến nhanh được, nhưng chúng tôi vẫn để nó giữ khoảng cách phía trước. ở trên này, nó không có cách nào thoát nổi chúng tôi. Giết nó là vấn đề đơn giản, nhưng chúng tôi... chưa muốn giết.

Sau nhiều phút im lặng, Vancha nói:

- Chúng ta không được để nó nghi ngờ. nếu theo nó quá lâu, nó sẽ nghĩ chúng ta có âm mưu. Đã đến lúc lừa nó xuống đất.

Ông tiến lên trước, cho tới tầm ném shuriken. Rút từ thắt lưng ra vũ khí hình ngôi sao, nhắm thật kĩ, rồi phóng trượt qua ống khói ngay trên đầu Móc Sắt.

Quay phắt lại, ma-cà-chóp như như bàn tay móc vàng về phía chúng tôi, tức giận la lên mấy câu rất khó hiểu. Vancha làm nó im bật bằng một shuriken thứ hai, lần này sát mục tiêu hơn lần trước. Vội vàng nằm sấp xuống, Móc Sắt trườn tới mép mái nhà, móc lấy ống máng. Nó buông mình lửng lơ ngoài khoảng không, kiểm tra bên dưới, giựt móc khỏi ống máng. Nó buông mình lơ lửng ngoài khoảng không, buông mình xuống khỏi... bốn tầng lầu! nhưng với ma-cà-chóp thì đó chỉ là chuyện nhỏ.

Tiến lại một cái thang thoát hiểm, ông Vancha nói:

- Chúng ta đi thôi, báo cho những người kia biết. ta không muốn họ đụng đầu hấn trong thành phố.

Tôi vừa xuống thang vừa gọi điện thoại. họ đang ở sau chúng tôi khoảng hơn một dãy nhà. Tôi dặn họ giữ vị trí. Trong khi tôi và ông Crepsley theo sát ma-cà-chóp dưới đất, ông hoàng Vancha theo dõi nó từ trên nóc nhà, đảm bảo không thể để nó lên lại mái, thu hẹp khả năng lựa chọn giữa đường phố và đường hầm của nó.

Sau ba phút chạy điên cuồng, nó chọn đường hầm.

Chúng tôi phát hiện một nắp cống bỏ hoang và những vệt máu dẫn xuống đường hầm tối.

- Đây rồi!

Tôi thở dài nói trong khi chờ đợi ông Vancha. Tôi bấm điện thoại triệu tập cả nhóm. Khi có mặt đầy đủ, chúng tôi lại chia làm ba cặp, rồi lẳng lặng leo xuống, vì ai cũng biết việc mình phải làm là gì rồi.

Vancha và Steve dẫn đầu. tất cả chúng tôi theo sau, quan sát những đường kẻ bên, không để cho móc Sắt có thể chạy ngược trở lại. Việc theo dõi Móc Sắt ở dưới này thật chẳng dễ dàng. Nước trong đường hầm rửa sạch hết vết máu, và bóng tối làm tầm nhìn rất giới hạn. nhưng chúng tôi đã rất quen với những không gian tối tăm và chật hẹp, nên vẫn có thể di chuyển nhanh, giữ khoảng cách gần nhau, thu nhận từ những dấu vết nhỏ nhất.

Móc Sắt đưa chúng tôi vào những đường hầm sâu hơn những đường hầm chúng tôi đã biết. Kể cả Murlough, ma-cà-chóp điên loạn, cũng chưa sục sạo vào sâu dưới lòng đất như thế. Móc Sắt đang đi tìm đồng bọn giúp đỡ, hay đang cố đánh lạc hướng chúng tôi?

Trong một lúc nghỉ chân, Harkat nhận xét:

- Chắc chúng ta đã gần tới ranh giới thành phố rồi. mấy đường hầm này sắp đến khúc cuối, hoặc...

- Sao?

- Có thể Móc Sắt đang mở một lối thoát. Nếu nó ra tới khoảng trống ngoài vùng quê... nó có thể chạy và phi hành một cách an toàn.

- Vết thương không gây trở ngại cho nó sao?

- Có thể. Nhưng nếu nó quá tuyệt vọng thì... có thể không.

Khi theo kịp Vancha và Steve, Harkat nói với ông hoàng ý nghĩ của nó. Ông bảo đã nghĩ đến việc đó rồi, và đang từ từ tiến tới ma-cà-chóp – nếu Móc Sắt định tiến lên gần mặt đất, ông sẽ kết thúc đời nó.

Nhưng chúng tôi ngạc nhiên thấy, thay vì lên trên, Móc sắt càng xuống sâu hơn. Không thể ngờ nổi những đường hầm này xuống sâu đến thế này, và cũng không thể hiểu chúng được dùng để làm gì. Thiết kế rất hiện đại, và không một dấu hiệu nào thể hiện chúng đã từng được sử dụng. Tôi đang thắc mắc, bỗng Vancha đứng khựng lại, khiến tôi suýt xô phải ông. Tôi hỏi:

- Có gì vậy/

Vancha thì thầm:

- Nó ngừng lại rồi. Phía trước hình như có một căn phòng hay một cái hang.

- Chờ chúng ta để đánh một trận quyết định?

- Có thể. Nó mất nhiều máu và cuộc rượt đuổi làm nó kiệt sức. nhưng sao nó lại ngừng lại lúc

này? Ngay tại đây? Ta thấy không yên tâm.

Khi ông Crepsley và Debbie tới nơi, Steve tra một đèn pin vào khẩu súng bắn tên. Tôi rút lên:

- Thận trọng! nó thấy ánh sáng.

Steve nhún vai:

- Thì sao? Nó biết chúng ta đang ở đây. Chúng ta hoạt động trong ánh sáng hay trong bóng tối cũng thế thôi.

Có lí. Tất cả chúng tôi đều bật đèn đã đem theo, bật ánh đèn mờ để không tạo quá nhiều bóng đổ.

Steve hỏi:

- Chúng ta đi theo hay chờ chúng tấn công?

sau một thoáng ngập ngừng, ông Crepsley nói:

- Chúng ta theo nó vào trong.

Ông hoàng cũng đồng ý. Tôi nhìn Debbie. Trông cô run rẩy như sắp bị ngắt. tôi bảo;

- Nếu muốn, bạn có thể chờ tại đây.

- Không. Mình cũng đi... vì Tara.

Vừa rút vũ khí shuriken, ông hoàng Vancha vừa ra lệnh:

- Steve và Debbie thủ phía sau. Larten và ta dẫn đầu. Darren và Harkat đi giữa. nếu nó có một mình, ta sẽ thanh toán. Kể cả nếu phải đấu một trội một, nếu có có đồng bọn thì...

Ông cười chẳng khôì hài chút nào:

- Mạnh ai nấy lo.

Kiểm tra lần cuối, yên tâm mọi người đều đã sẵn sàng, ông tiến bước với ông Crepsley bên phải. harkat và tôi theo sau. Steve và Debbie bọc hậu.

Chúng tôi tiến vào căn phòng rộng mái vòm, hiện đại như những đường hầm. mấy cây nến trên tường tỏa ánh sáng chập chờn ảm đạm. Đối diện chúng tôi có một lối nữa để vào phòng, nhưng được đóng kín bằng một cửa sắt nặng nề hình tròn, giống những cửa an toàn trong ngân hàng. Harkat tới ngồi xổm gần những cái cửa đó chừng vài mét, đầu gối che kín mặt, hai tay mân mê đầu mũi tên đặt dưới chân.

Chúng tôi tản ra, Vancha phía trước, tất cả số còn lại tạo thành một nửa vòng tròn phía sau ông. Ông đứng lại, quan sát bóng dáng ma-cà-chóp, nói:

- Trò chơi kết thúc rồi.

Móc Sắt khịt mũi, ngược nhìn chúng tôi bằng một mắt đỏ, một mắt xanh:

- Mi nghĩ vậy sao? Còn ta lại nghĩ mới chỉ bắt đầu.

Ma-cà-chóp vỗ mấy cái móc sắt vào nhau, một, hai, rồi ba lần...

Và... một kẻ từ trần rơi xuống.

Kẻ đó hạ xuống ngay bên Móc Sắt, đứng nhìn chúng tôi, mặt hắc màu tía, đôi mắt đỏ như máu. Một ma-cà-chóp.

Thêm một tên nữa rơi xuống từ trần. rồi một tên nữa, thêm nữa... Nhìn ma-cà-chóp lộp độp rơi xuống, ruột gan tôi lộn tùng phèo. Trong đám chúng có cả những ma mới, sơ mi nâu quần đen, đầu trọc với chữ M xăm trên hai tai, quầng mắt sơn đỏ, và trang bị súng lục súng trường, cung tên.

Tôi đếm tất cả chúng là chín ma-cà-chóp và mười bốn ma mới, chưa kể Móc Sắt. Chúng tôi đã bị lọt bẫy rồi. Nhìn những khuôn mặt tàn nhẫn của đám này, tôi biết chúng tôi phải cần tới tất cả thần linh may mắn của ma-cà-rồng cứu giúp, mới mong còn sống sót, mà lết khỏi chỗ này.

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

- Phải. Nếu chiến đấu với những ma-cà-chóp cao thượng, trung thực, ta đã không nghĩ thế. Nhưng một ma-cà-chóp phải cầu viện những con người trang bị vũ khí, để tham gia cuộc chiến của nó, thì là một kẻ hèn nhát, không biết danh dự là gì. Ta không có gì phải sợ những con quái vật đáng khinh đó.

Ma-cà-chóp đứng trên cái móc sắt găm lên:

- Thận trọng lời nói của mi. chúng ta không tha thứ cho những lời nhục mạ như thế đâu.

- Chúng ta mới là những kẻ bị nhục mạ. chết trong tay những địch thủ xứng đáng là một cái chết vinh dự. nếu các người đưa ra những chiến binh ưu tú nhất để đánh và giết chúng ta, chúng ta sẽ chết với nụ cười trên môi. Nhưng đưa ra... những thứ... những thứ...

Đám ma mới xông xáo tức giận, nhưng các ma-cà-chóp có vẻ bối rối, gần như xấu hổ. tôi nhận thấy chúng cũng chẳng ưa gì đám ma mới hơn chúng tôi. Vancha cũng thấy điều đó. Ông từ từ nổi lông dây nịt có những vũ khí shuriken, bảo Steve, Debbie và Harkat:

- Bỏ súng bắn tên xuống.

Họ ngán người nhìn lại ông. Ông gằn giọng:

- Bỏ xuống!

Ba người làm theo. Vancha đưa hai bàn tay trần, nói:

- Chúng ta đã dẹp bỏ vũ khí tầm xa. Các mi sẽ ra lệnh cho bầy thú cưng làm vậy và chúng ta sẽ chiến đấu một cách đàng hoàng đáng trọng, hay... để chúng bắn giết chúng ta như ta nghĩ các người là những kẻ đáng khinh?

Giọng đầy căm hận, Móc Sắt thét lên:

- bắn! bắn chết hết chúng nó đi!

Đám ma mới nâng vũ khí lên nhắm.

Ma-cà-chóp bên trái Móc Sắt kêu lên:

- Không. Nhân danh tất cả bóng tối của đêm, ta nói: không.

Đám ma mới ngừng lại. móc Sắt quay phắt qua ma-cà-chóp hỏi:

- Diên hả?

- Coi chừng. nếu mi gây trở ngại cho ta, ta sẽ giết mi ngay tại chỗ.

Móc Sắt sững sờ ngừng lại. Quay lại đám ma mới, ma-cà-chóp ra lệnh:

- Bỏ hết vũ khí xuống. chúng ta sẽ chiến đấu bằng vũ khí cổ truyền. trong danh dự.

Ma mới tuân lệnh. Vancha quay lại nháy mắt với chúng tôi trong khi chúng tôi cũng bỏ vũ khí sang một bên. Vancha lại nhìn ma-cà-chóp lên tiếng:

- Trước khi bắt đầu, ta muốn biết, sinh vật với những cái móc này thuộc loại gì?

Móc Sắt căm phẫn nói:

- Ta là ma-cà-chóp.

Vancha mĩa mai:

- Thật ư? Ta chưa từng thấy ma-cà-chóp với hai mắt bất đồng.

Hai mắt đảo lia lịa, Móc Sắt gào lên:

- Mẹ kiếp! chắc nó bị rơi khi ta ngã.

- Cài gì bị rơi?

Tôi nói nhỏ:

- Kính sát trùng. Nó đeo kính sát trùng màu đỏ.

Móc Sắt la oai oái:

- Không. Đối trá. Ta không đeo kính. Bargaen, nói với chúng đi, mắt tôi đỏ, da tôi màu tía như các anh.

Ma-cà-chóp bên trái Móc Sắt bối rối xê dịch hai chân:

- Anh ta là ma-cà-chóp, nhưng mới chỉ được truyền máu gần đây. Anh ta muốn như tất cả chúng ta, nên đeo kính sát trùng...

Bargaen che miệng ho, nói tiếp

- Sơn mặt và thân hình màu tía.

Móc Sắt rống lên:

- Đồ phản bội!

Bargaen ghé tởm nhìn Móc Sắt rồi phun nước bọt xuống đất, ngay chỗ Vancha nhổ nước bọt lúc trước.

Ông hoàng lặng lẽ hỏi, giọng không chút diều cợt:

- Vì sao trên đời này lại có chuyện ma-cà-chóp truyền máu cho những kẻ mắc bệnh tâm thần như thế này và tuyển loài người vào để chiến đấu chứ?

Bargaen trả lời:

- Thời đại đổi thay. Dù chúng ta không thích, nhưng Chúa tể của chúng ta đã bảo phải thay đổi như thế.

- Đây là những gì Chúa tể vĩ đại đem lại cho thị tộc của hắc sao? Những tên côn đồ của loài người và những quái vật điên khùng tay bằng móc?

Móc Sắt gào lên:

- Ta không điên! Chỉ điên vì phẫn nộ.

Hắc chỉ tay vào tôi:

- Tất cả là lỗi tại ... nó.

Vancha cũng như tất cả mọi người trong phòng lom lom nhìn tôi. Ông Crepsley hỏi:

- Sao, Darren?

- Cháu không biết hắc đang nói gì.

- Đồ dối trá! Dối trá!

Ông Cresley tra hỏi:

- Mi có biết... sinh vật này không?

- Không. Lần đầu tiên cháu thấy hắc là khi cháu bị tấn công trong ngõ hẻm. cháu chưa bao giờ....

Móc Sắt gào lên:

- Nói láo! Nếu muốn, mày cứ tha hồ giả bộ, nhưng mày biết tao là ai. Mày cũng biết đã làm gì để đẩy tao đến nỗi này.

Hắc đưa hai tay lên, mấy cái móc lóe lên dưới ánh nến.

- Ta thề, thật tình không biết mi nói gì.

- Không ư? Nói dối với một cái mặt nạ thật quá dễ. Để xem mày còn có thể nói dối nữa không, khi đối diện với...

Móc tay trái, giật mạnh mũ trùm đầu, để lộ ra mặt hắc. đó là khuôn mặt tròn, nặng nề, râu xồm xoàm và nhòe nhoẹt sơn đỏ. Rồi gắn kết nội thứ: hai bàn tay bị mất, giọng nói quen thuộc, tôi đã nhận ra hắc là ai. Tôi nghẹn thở kêu lên:

- Reggie Veggie!

Hắc rút lên:

- Đừng gọi ta như thế. Mà là R.V vì R.V có nghĩa là Righteous Vampaneze

Tôi không biết nên cười hay nên khóc. RV là người tôi đã gặp không lâu sau khi gia nhập Gánh Xiếc Quái Dị, là chiến sĩ bảo vệ sinh thái, là người đã hiến dâng đời mình để bảo vệ đồng quê. Chúng tôi là bạn của nhau, cho đến khi ông ta phát hiện ra tôi giết thú vật làm thức ăn cho những người Tí Hon. Ông tìm cách giải thoát cho người sói, vì nghĩ là chúng tôi ngược đãi nó, nhưng lại bị con thú hung dữ đó cắn đứt hai tay. Lần cuối cùng tôi thấy ông, ông đang vừa chạy vừa la hét: “ tay của tôi! Tay của tôi!”

Bây giờ ông ta đứng đây. Cùng với ma-cà-chóp. tôi bắt đầu hiểu vì sao tôi bị gài bẫy và kẻ nào đã đứng sau vụ này. Tôi tố cáo:

- Chính ông là người gửi hồ sơ đó cho trường Mahler!

Cười ranh mãnh, vung vẩy mấy cái móc trước mặt tôi, ông ta hoir:

- Với cái bàn tay thế này ư? Chúng chỉ có thể chặt, xé, móc ruột, nhưng... viết lách thì không. Vai trò của tao là dụ mày xuống dưới đây, còn chuyện đó phải là một người tài trí hơn ta nhiều mới nghĩ ra.

Ông hoàng Vancha cắt ngang:

- Ta vẫn chưa hiểu. thằng điên này là ai?

Tôi bảo:

- Chuyện dài lắm, sau này cháu sẽ nói với ông.

Ông cười khểnh:

- Sau này! Mi lạc quan cho tới phút chót!

Bất chấp sự đe dọa của ma-cà-chóp và ma mới, tôi tiến lại gần RV. Còn cách vài mét, tôi đứng lại, lặng lẽ quan sát mặt ông ta. Vẻ lo lắng, nhưng ông ta không lùi lại.

Tôi bàng hoàng hỏi:

- Chuyện gì đã xảy ra với ông? Ông yêu đời, tốt bụng, hiền lành. Ông lại còn là một người ăn chay!

RV cười:

- Hết rồi. Bây giờ tao ăn rất nhiều thịt, mà phải là thịt còn máu.

Nụ cười tàn nhẫn:

- Mà y và cái băng nhóm quái dị kia đã đến làm hủy hoại đời tao. Tao đã lang thang khắp nơi, bơ vơ, sợ hãi, cho đến khi được ma-cà-chóp thu nạp. Họ cho tao nghị lực, trang bị cho tao hai tay mới. Đền đáp lại, tao đã giúp để giao nộp mi cho họ.

Tôi buồn bã lắc đầu:

- Chúng không làm cho ông thành mạnh mẽ, chúng làm cho ông thành một quái vật ghê tởm.

Mặt tối sầm, ông ta nói ngay:

- Rút lại lời nói đó ngay, nếu không ta sẽ...

Ông hoàng Vancha lên tiếng:

- Trước khi kéo dài thêm chuyện này, ta có thể hỏi một câu không? Một câu hỏi cuối cùng thôi?

Trong khi RV im lặng nhìn ông, ông hỏi:

- Nếu mi không gài bẫy chúng ta, kẻ nào làm chuyện đó?

Cả RV và các ma-cà-rồng khác đều nín bật, Vancha kêu lên:

- Nào, đừng ngại, chú nhỏ thông minh đó là ai? (chẳng thấy có gì là thông minh, chỉ thấy đây là cái bẫy đường vòng vớ vẩn)

Im lặng kéo dài thêm một lúc. Rồi, phía sau chúng tôi, một giọng nói nhỏ nhẹ nhưng hiểm độc

cất lên:

- Là tôi.

Tôi quay lại nhìn người đó là ai. Hai ông Vancha, Crepsley và Harkat cũng cùng quay lại. Nhưng Debbie thì không vì cô đang đứng chờ người, một lưỡi dao găm đề lên cuống họng, và Steve Leopard cũng không quay lại, vì hắn đang đứng bên cô, ... tay cầm dao găm.

Tôi không thốt được lên lời. từ từ chớp mắt, hi vọng tỉnh táo lại, nhưng không thể. Steve vẫn đang đứng đó, cầm dao dí cổ Debbie, u ám mỉm cười.

Giọng căng thẳng, ông Crepsley bảo Steve:

- Tháo găng tay ra. Tháo găng tay ra và cho chúng ta xem bàn tay của mi.

Steve mỉm cười, đưa bàn tay trái đang nắm cổ Debbie lên miệng, cắn đầu găng tay kéo ra. Điều đầu tiên đập vào mắt tôi là dấu thập trên lòng bàn tay trái nó, dấu thập mà nó đã rạch trong đêm thề sẽ truy lùng và giết tôi. Và mắt tôi lướt từ lòng bàn tay lên những ngón tay của nó, và tôi hiểu vì sao ông Crepsley đã yêu cầu nó tháo găng.

Năm vết sẹo nhỏ chạy dọc trên những đầu ngón tay – dấu hiệu chứng tỏ nó là sinh vật của đêm tối. Nhưng Steve không được ma-cà-rồng truyền máu. Nó được truyền máu bởi một trong những kẻ kia. Nó là một ma-cà-chóp nửa mùa!

CHƯƠNG HAI MƯỜI

Khi nỗi sợ hãi ban đầu nhạt dần, một mối căm ghét u ám, lạnh lẽo cuộn cuộn tự đáy lòng tôi. Tôi quên hết ma-cà-chóp, ma mới; chỉ hoàn toàn tập trung vào Steve. Thằng bạn thân thiết nhất của tôi. Thằng bé tôi đã xừ mạng. thằng đàn ông tôi đã mở rộng vòng tay đón nó trở lại. Tôi đã bảo lãnh cho nó. Đã tin tưởng nó, đã cho nó tham gia vào kế hoạch của chúng tôi.

Vậy mà suốt thời gian đó, nó âm mưu chống lại chúng tôi. Cách này hay cách khác, tôi có thể xông vào, xé nó ra từng mảnh, nhưng nó đang dùng Debbie làm lá chắn. dù nhanh như tôi, cũng sẽ không kịp ngăn nó cửa lưỡi dao vào cổ Debbie. Nếu tôi tấn công, cô ấy sẽ chết.

Giọng ông Crepsley không có vẻ quá phần nộ như tôi tưởng:

- Ta đã biết là không nên tin nó. Máu không thay đổi được. đáng lẽ ta nên giết nó từ nhiều năm trước.

Kéo Debbie sát vào nó hơn, Steve ha hả cười:

- Đừng tỏ ra là một kẻ chiến bại cay đắng thế chứ.

Vancha hỏi:

- Tất cả đều là thủ đoạn, phải không? Thằng bàn tay bằng móc kia tấn công, để mi có dịp cứu Darren cũng chỉ là một màn kịch.

Steve khoái chí:

- Tất nhiên. Ta luôn biết chúng ở đâu, lôi cuốn chúng bằng cách đưa RV tới thành phố này gieo hoảng sợ trong dân chúng, vì biết sẽ kéo được lão Crepsley khó tính quay trở lại.

Ông Crepsley kinh ngạc hỏi:

- Vì sao mi biết?

- Nghiên cứu. Tôi đã tìm ra tất cả những gì tôi cần biết về ông. Tôi coi ông như công việc của đời mình. Không dễ. nhưng sau cùng tôi cũng đã lần ra. Từ giấy khai sinh đến mối liên hệ của ông với nơi này. Trong những cuộc du hành, tôi đã kết hợp với những người bạn tốt – là ma-cà-chóp. họ đã không xua đuổi tôi như ông. Qua họ, tôi biết được một người anh em họ - Murlough loạn trí, khốn khổ - bị mất tích tại đây mấy năm trước. với những gì tôi đã phát hiện và biết những hoạt động của ông, việc nối kết những sự kiện không khó khăn gì. Chuyện gì đã xảy ra với Murlough vậy? ông giết hay chỉ dọa cho anh ta sợ rồi bỏ đi?

Ông Crepsley và tôi đều không trả lời. Steve lại nói:

- không sao. Chuyện đó không quan trọng. nhưng tôi đã tính toán, nếu ông đã trở lại để giúp những con người này một lần, thì sẽ lại làm điều đó.

- Thông minh lắm.

Mấy ngón tay ông ngo nguậy như chân nhện. tôi biết ông ngửa ngáy, chỉ muốn xiết cổ Steve.

Vancha nói:

- Điều ta không hiểu là: đám này làm gì ở đây?

Ông hất đầu về phía Bargen và các ma-cà-chóp, ma mới:

- Chắc chắn không để giúp mi trong cuộc trả thù đồ dại của mi rồi.

- Tất nhiên là không. Tôi chỉ là một ma-cà-chóp khiêm nhường. tôi không thể chỉ huy những bề trên. Tôi đã kể cho họ biết về Murlough – một điều họ rất quan tâm – nhưng họ có mặt tại đây là vì những nguyên nhân khác, vì lệnh của người khác.

- Của ai?

- Chuyện đó sẽ được nói tới. nhưng chúng ta không ở đây để nói, mà để ... giết.

Sau chúng tôi, đám ma-cà-chóp và ma mới tiến lên. Hai ông Vancha và Crepsley , và cả Harkat quay lại nghênh chiến, tôi đứng yên. Tôi không thể dời mắt khỏi Steve và Debbie, cô ấy đang khóc, nhưng vẫn đứng thẳng, hướng đôi mắt cầu cứu về phía tôi.

Giọng khản đặc, tôi hỏi:

- tại sao?

Steve hỏi:

- Tại sao cái gì?

- Tại sao mày ghét chúng tao? Chúng tao chưa hề làm hại mày.

Hất đầu về phía ông Crepsley, nó nói:

- Lão bảo tao là ma quỷ. Còn mày chiếm chỗ của tao. Mày để con nhện đó cắn tao và cố tình giết tao.

- Không! Tao đã cứu mày. Tao đã bỏ tất cả để cứu mày được sống.

- Vô lý. Tao biết những gì thật sự xảy ra. Mày âm mưu với lão chống lại tao, để mày có thể chiếm chỗ của tao trong thị tộc ma-cà-rồng. mày đã ghen tị với tao.

- Không đâu! Steve. Thật điên rồ. cậu không biết là...

- Đẹp đi. Tao không quan tâm. Hơn nữa, khách danh dự đã tới rồi... một người mà tao tin chắc tất cả trong số bọn mày đang thềm được gặp đến chết được.

Dù không muốn rời mắt khỏi Steve, nhưng tôi phải thấy nó đang nói gì. Ngoái nhìn lại, tôi thấy hai hình dáng lơ mờ sau đám ma-cà-chóp và ma mới. Vancha, Crepsley và Harkat không quan tâm đến mấy lời nói của Steve và hai cái bóng phía sau, mà tập trung vào địch thủ ngay trước mặt. rồi ma-cà-chóp hơi tách ra, tôi nhìn rõ hai kẻ đứng sau chúng. Tôi kêu lên:

- Ngài Vancha!

- Cái gì?

- Phía sau...là...

Tôi liếm môi. Gã cao hơn đã phát hiện ra tôi và dò hỏi mơ hồ. gã kia mặc áo choàng màu lục, mặt được che sau cái mũ trùm đầu.

Gạt lưỡi kiếm của một ma mới bằng tay không, ông hoàng Vancha la lên hỏi:

- Ai?

- Em trai ngài. Gannen Harst

Ông ngừng đánh. Ông Crepsley, Harkat và cả mấy ma-cà-chóp đều bối rối ngừng lại.

Vancha đứng vươn hết chiều cao, nhìn qua đầu những kẻ đang đứng trước mặt. mắt Gannen Harst rời khỏi tôi, nhìn vào mắt của ông hoàng Vancha. Hai anh em trừng trừng nhìn nhau. Rồi ánh mắt của ông chuyển sang người mặc áo choàng và mũ chùm đầu. ông ghen tở:

- hấn ở đây????

Giọng Steve đầy ác ý:

- Tôi thấy hình như các vị đã gặp nhau rồi.

Vancha không thèm để ý đến tên ma-cà-chóp nữa mùa. Ông lại hỗn hển:

- Hấn có mặt tại đây.

Mắt ông không rời thủ lĩnh của ma-cà-chóp, kể chúng tôi đã thề sẽ giết. rồi ông làm một chuyện ma-cà-chóp không ngờ. với một tiếng gào bằng toàn thể sức lực, ông ... tấn công!

Một hành động điên rồ. một ma-cà-rồng tay không chống lại hai mươi tám ma-cà-chóp và ma mới trang bị vũ khí, nhưng chính sự điên rồ đó đã đem lại cho ông thể thượng phong. Trước khi đám ma-cà-rồng và ma mới kịp trở tay, trước khi biết chuyện gì đang xảy ra, ông đã xông qua chúng, đánh bật một số tên ngã lăn xuống đất. số khác dạt sang hai bên, tiến gần sát Gannen Harst và Chúa tể ma-cà-chóp.

Lợi dụng thời cơ, ông Crepsley phản ứng cấp kì, phóng tới sau Vancha. Tả xung hữu đột giữa đám ma-cà-chóp và ma mới, những lưỡi dao trên hai tay ông tua tủa xòe ra như những cái vuốt trên đầu cánh dơi. Ba địch thủ bị bật ngựa, ngực và cổ họng bị rách toang hoác.

Khi Harkat vùng riu bổ xuống đầu một ma mới, vành đai ma-cà-chóp đã kịp khép quanh ông Vancha, chặn đường ông tiến gần chúa tể của chúng. Ông hoàng chặt chúng bằng hai bàn tay như hai lưỡi kiếm, nhưng lúc này chúng đã biết phải làm gì. Dù một đồng bọn bị giết, chúng ủa lên, ép ông phải ngừng tay.

Đáng lẽ tôi phải tiến lên cùng đồng đội – giết chúa tể ma-cà-chóp là điều quan trọng hơn bất cứ điều gì – nhưng tri giác tôi chỉ kêu gào một cái tên, một cái tên thúc dục tôi muốn bật kêu lên: “Debbie”. Quay lưng lại trận đánh, cầu xin Steve bị rối trí vì sự xung đột bất ngờ vừa xảy ra, tôi phóng lưỡi dao bay vù về phía nó. Không chủ tâm nhắm trúng vì sợ trúng Debbie, tôi chỉ mong nó né tránh. Quả nhiên, giật mình vì hành động bất ngờ của tôi, Steve vội bật đầu ra sau đầu Debbie, nói lỏng cánh tay trái đang ghì quanh cổ cô, và tay phải cầm dao hơi thông xuống. khi xông tới, tôi biết khoảnh khắc xoay đổi tình thế không đủ - vì nó vẫn đủ thời gian để lấy lại bình tĩnh và giết Debbie trước khi tôi lại gần. nhưng đúng lúc đó, Debbie hành động như một chiến binh chuyên nghiệp, thúc cùi chỏ vào mạn sườn Steve, thoát khỏi tay nó, và lăn xuống sàn.

Trước khi Steve kịp phóng theo cô, tôi đã nhào lên nó, tôi ôm lấy Steve, đẩy nó vào tường. nó la lên chói lói. Bước lùi lại, tôi thoi quả đấm ngay mặt nó. Cú đấm - mạnh đến nỗi suýt làm gãy mất mấy ngón tay tôi – làm Steve đổ gục. Nhảy lên nó, tôi nắm tai, kéo ngược đầu nó lên, rồi động xuống sàn xi măng cứng. nó làu bàu, mắt sáng rực, kinh ngạc đến sững sờ.

Tôi chạm vào chuôi kiếm, nhưng thấy con dao của Steve nằm kế bên đầu nó, tôi nghĩ: giết nó bằng lưỡi dao này sẽ thích hợp hơn. Nhặt con dao lên cao khỏi đầu, từ từ hạ xuống, quyết định kết thúc mạng sống của con người đã có lần được coi như người bạn thân nhất của tôi.

CHƯƠNG HAI MỐT

Ngừng lại!

Tiếng RV gào lên khi lưỡi dao của tôi đang hạ xuống. Và trong giọng ông ta có một cái gì đó khiến tôi ngừng tay và quay lại nhìn. Tim tôi trùng xuống. ông ta đang giữ Debbie(vô dụng chưa kìa). Những cái móc vàng của bàn tay phải ép sát vào thịt dưới hàm cô. Mấy đầu móc đã cứa nhẹ qua lớp da và những vết máu nhỏ đang ứa ra.

RV rít lên:

- Buông dao xuống. nếu không tao sẽ giết nó như một con heo.

Dù tôi buông dao,, Debbie cũng sẽ chết với tất cả chúng tôi. Chỉ còn một cách... tôi phải cố tìm kế hoãn binh. Một tay nắm mớ tóc dài màu xám của Steve, một tay dí dao vào họng nó, tôi nói:

- nếu cô ấy chết, thằng này cũng sẽ chết.

tôi thấy ánh mắt nghi ngại của RV, nhưng ma-cà-chóp tay móc vẫn cảnh cáo tôi:

- Đừng có giở trò với tao. Thả anh ta, nếu không ta giết cô nàng này ngay.

Tôi lặp lại:

- Cô ấy chết, thằng này cũng chết.

RV lèm bèm rửa, nhìn lại sau tìm tiếp viện. trận đánh đang ngả về ma-cà-chóp. những kẻ bị ngã trong mấy giây đầu đã đứng dậy lại và xiết vòng vây quanh ông Crepsley và Harkat. Ông Crepsley và Harkat dựa lưng cùng đánh để bảo vệ cho nhau, vì không thể tiến hay lùi được. Gannen và Chúa tể ma-cà-chóp đứng ngoài đám đông quan sát.

Tôi bảo RV:

- Đừng quan tâm tới họ. đây là chuyện giữa ông và tôi. Không liên quan tới người khác. Hay ông sợ một mình đối diện tôi?

RV cười khinh bỉ:

- Tao chẳng sợ cóc gì hết. Chỉ trừ...

Ông ta ngưng bật. phỏng đoán điều RV định nói, tôi ngửa cổ tru lên như một con sói. Mắt trợn

trùng vì sợ (ông này sợ người sói mà – nhìn cái tay thì biết=))) nhưng rồi ông ta bình tĩnh lại, đứng thẳng người, khiêu khích:

- Tru lên cũng không cứu được con bạn gái ngon lành của mày đâu.

Tôi có một cảm giác kì lạ như đã trải qua chuyện này. Murlough thường có giọng điệu này khi nói về Debbie. Trong một thoáng, tôi cảm thấy như hồn ma-cà-chóp đã chết đó đang ở trong RV. Dẹp bỏ ý nghĩ rùng rợn đó, tôi nói:

- Đừng lãng phí thời gian của nhau nữa. ông để Debbie sang một bên. Tôi cũng làm vậy với Steve. Chúng ta sẽ thu xếp chuyện này như những người đàn ông. Ai thắng sẽ được tất cả.

RV lắc đầu cười:

- Đừng thương lượng. tất cả các cây bài đang ở trong tay ta rồi.

Giữ Debbie đi trước, ông ta nhích dần tới cửa bên kia phòng, vòng qua đám ma-cà-chóp.

- Ông làm gì đó?

Tôi la lên, tiến tới chặn đường. nhấn mấy cái móc sâu hơn vào cổ Debbie lèm cô nghẹn ngào đau đớn, RV gầm lên:

- Lùi lại!

Tôi bối rối đứng im, tuyệt vọng:

- thả cô ấy ra!

- Không. Nếu mày cố tình ngăn cản, tao sẽ giết nó.

- Nếu ông làm thế, tôi sẽ giết Steve.

- Ha ha! Tao không cần Steve nhiều bằng mày cần Debbie bé bỏng quý giá này. Tao sẽ hi sinh bạn tao, nếu mày hi sinh bạn mày. Được không, Shan?

Nhìn đôi mắt tròn khiếp đảm của Debbie, tôi lùi lại, nhường đường cho RV.

- Hành động thế là không

Nói xong, lão thông dong bước đi. Tôi nghẹn ngào:

- nếu ông làm hại cô ấy...

- không đâu. Không phải lúc này. Tao muốn thấy mày quần quạy đau khổ trước khi giết nó. Nhưng nếu mày giết Steve hoặc lần mò theo tao thì...

đôi mắt bất đồng lạnh lẽo của lão cho tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra.

Cười ha hả, con quái vật tay bằng móc lẩn qua đám ma-cà-chóp, qua Gannen Harst và chúa tể

ma-cà-chóp, cùng Debbie tiến vào đường hầm tối tăm ẩm đậm, trao chúng tôi lại cho lòng nhân từ của ma-cà-chóp.

Bây giờ, không còn cơ hội cứu Debbie, sự lựa chọn của tôi đã rõ ràng:

Cứu đồng đội trong vòng vây của ma-cà-chóp hay truy đuổi chúa tể của chúng. Không thể giải thoát họ, quá đông ma-cà-chóp và ma mới, tôi phải thanh toán tên Chúa tể trước. tôi đã tạm quên chuyện đó khi Steve bắt Debbie, nhưng lúc này tôi đã ổn định lại. bên kia đường, Steve vẫn chưa tỉnh lại. không còn thời gian để thanh toán nó, tôi sẽ làm chuyện này sau, nếu có thể. Âm thầm vòng qua đám ma-cà-chóp, tay cầm kiếm, tôi chấp nhận đối phó với Gannen Harst và gã mà nó đang bảo vệ.

Harst phát hiện ra tôi, đưa mấy ngón tay lên miệng, huýt một hồi còi lạnh lạnh, bốn ma-cà-chóp phía sau đám đồng loạt nhìn lên, rồi theo hướng tay Harst chỉ, chúng tách khỏi bầy, chặn đường tôi rồi tiến tới.

Tôi có thể cố gắng đánh mở đường, nhưng thấy Harst gọi thêm 2 ma-cà-chóp nữa, trao tên chúa tể cho chúng. Chúng cùng đưa tên Chúa tể xuống đường hầm mà RV mới đi qua. Gannen đóng cánh cửa khổng lồ sau chúng, rồi vặn một ổ khóa lớn hình tròn. Không có mã số, không cách nào vượt qua khỏi cánh cửa dày như thế.

Gannen Harst bước tới sau bốn ma-cà-chóp đang chặn đường tôi. Hắn chắc lưỡi và mấy ma-cà-chóp đứng im phăng phắc. Harst nhìn vào mắt tôi, rồi làm dấu tử thần, ấn ngón tay lên giữa trán, hai ngón bên đặt lên mắt, ngón cái và ngón út xòe rộng, hắn nói:

- Dù trong cõi chết, cầu xin mi được vinh quang.

Tôi vội nhìn tình hình xung quanh, gần kề bên phải tôi, trận đánh vẫn quyết liệt. Vancha, Crepsley và Harkat bị nhiều vết cắt và máu chảy ròng ròng. Họ vẫn còn đứng vững, vũ khí trong tay, trừ Vancha sử dụng hai tay trần, không để vòng vây của ma-cà-chóp xiết chặt hơn.

Điều này làm tôi khó hiểu: quân số đối thủ cụt trội hơn chúng tôi, chúng có thể áp đảo và loại bỏ ba này ngay lập tức. vì cuộc đánh càng kéo dài, chúng càng thêm tổn thất – ít nhất đã có 6 ma mới và 3 ma-cà-chóp bị giết, và rất nhiều tên bị thương. Tuy nhiên, chúng vẫn chiến đấu một cách dè chừng, cẩn trọng từng thế đánh, dường như không muốn giết chúng tôi.

Tôi thoáng đi đến một quyết định và biết phải làm gì. Nhìn thẳng vào Gannen Harst, tôi gầm lên, đầy thách thức:

- Ta sẽ có vinh quang ngay trong khi còn sống.

Rồi tôi phóng dao về phía chúng. Trong khi 5 ma-cà-chóp né tránh, tôi xoay người, lia mũi kiếm vào đám ma-cà-chóp và ma mới đang xiết chặt vòng vây 2 ông vancha, Crepsley và cả harkat. Bây giờ chúa tể ma-cà-chóp đã tuột khỏi tay, tôi được tự do giúp đỡ hoặc bỏ mạng cùng đồng đội. mấy phút trước, chúng tôi tin chắc là sẽ chết, nhưng quả lắc đã đang quay vòng, từ từ sang lợi thế của chúng tôi. Địch quân đã bị cắt giảm gần nửa chục – hai tên đã đi theo chúa tể ma-cà-chóp, bốn tên nữa đang đứng với Gannen Harst. Số ma-cà-chóp và ma mới còn

lại phải tản ra, trám vào chỗ trống.

Đường kiếm của tôi lia vào ma-cà-chóp bên phải, phóng xước qua cổ họng ma mới bên trái. cả hai cùng lập tức bước sang hai bên, mở ra một khoảng trống.

- Lối này!

Tôi kêu lên với bộ ba đang ở giữa vòng vây. Trước khi khoảng trống kịp khép lại, Harkat vừa chém bằng rìu, vừa lao qua. Thêm nhiều ma-cà-chóp và ma mới lùi lại. hai ông Crepsley và Vancha theo sát phía sau Harkat. Quay người lại, cùng hướng về một phía, thay vì dựa lưng vào nhau mà đánh.

Chúng tôi rút lui cấp kì về cửa đường hầm

- Mau! Chặn lối!

Một trong bốn ma-cà-chóp đang đứng với Gannen la lên, tiến tới cản đường.

- ngừng lại!

Gannen Harst bình tĩnh ra lệnh. Ma-cà-chóp đứng phắt lại bối rối nhìn Harst, nhưng Harst chỉ nghiêm nghị lắc đầu.

Không hiểu vì sao hắn ta lại ngăn cản người của hắn chặn lối thoát độc nhất của chúng tôi, nhưng tôi không ngừng lại để cân nhắc thêm. Khi lùi tới đường ra, lia kiếm về ma-cà-chóp và ma mới đuổi theo, tôi nhìn thấy Steve, nó đã tỉnh lại và đang gượng ngồi lên. Khi chúng tôi đến gần nó, tôi ngừng lại nắm tóc nó, kéo nó đứng dậy. nó vừa kêu vừa vùng vẫy, nhưng khi bị tôi dí mũi kiếm vào cổ, nó im lặng.

Tôi ghé sát tai nó, rít lên:

- Mày đi với chúng tao. Chúng tao chết, mày chết.

Tôi có thể giết nó ngay tại đó, nhưng nhớ lại những gì RV nói – nếu tôi giết Steve, lão sẽ giết Debbie.

Khi chúng tôi tới cửa hầm, một ma mới quất một sợi xích ngăn vào Vancha. Ông ma-cà-rồng nắm sợi xích, kéo gã ma mới lại, túm đầu nó vặn mạnh sang phải, định làm nó gãy cổ mà chết.

- Đủ rồi!

Gannen Harst gầm lên. Những ma-cà-chóp và ma mới đang bao vây chúng tôi ngừng đánh, lùi lại hai bước.

Vacha nói tay, nhưng chưa buông tha gã ma mới, lăm bắm hỏi:

- bây giờ làm gì?

Lau mồ hôi và máu trên lông mày, ông Crepsley nói:

- tôi không biết. nhưng chúng chiến đấu thật kì dị.

chẳng có gì chúng làm có thể gây ngạc nhiên cho tôi được nữa

Gannen Harst đẩy các ma-cà-chóp, lách qua, cho tới khi đứng trước mặt anh ruột. Trông hai anh em không giống nhau. Vancha vạm vỡ, cần cù, thô lậu. Gannen mảnh khảnh, trí thức, nhẹ nhàng. Nhưng kiểu đứng nghiêng nghiêng đầu tới trước của hai anh em thì lại giống hệt nhau.

Gannen chào người anh lãnh đạo của mình:

- Anh Vancha.

- Gannen.

Vancha trả lời tay không buông ma mới, mắt nhìn những ma-cà-chóp khác như con diều hâu đang phòng xa tấn công thành lình.

Gannen nhìn ông Crepsley, harkat và tôi nói:

- Chúng ta gặp nhau như định mệnh sắp đặt. lần trước các người đã thắng tôi bây giờ thế cờ ngược lại.

Hắn nhìn quanh phòng: những ma-cà-chóp và ma mới đang đứng lặng lẽ, những cộng sự đã chết và đang hấp hối, rồi nhìn đường hầm sau lưng chúng tôi, hắn thở dài:

- Chúng tôi có thể giết các người tại đây, trong đường hầm này, nhưng các người có thể sẽ giết nhiều người của chúng tôi. Tôi đã chán cảnh đổ máu không cần thiết rồi. chúng ta có thể thương lượng không?

Cố giấu vẻ hoang mang, ông hoàng Vancha hỏi:

- Thương lượng kiểu gì?

- Tàn sát các anh trong một đường hầm rộng rãi sẽ dễ cho chúng tôi hơn trong cái đường hầm này. Chúng tôi sẽ hạ từng người trong các anh. Vào thời điểm riêng của chúng tôi, chắc chắn chúng tôi sẽ không bị mất nhiều người.

- Mi muốn chúng ta giúp cho công việc của người dễ dàng hơn?

- Để tôi nói hết. trong hoàn cảnh này, các anh không có hi vọng sống sót trở lên mặt đất. nếu tấn công tại đây, chúng tôi sẽ tổn thất lớn, nhưng cả bốn người các anh chắc chắn sẽ phải chết. trái lại, nếu chúng tôi cho các anh một khoảng thời gian...

Hắn bỏ lửng, im lặng một thời gian rồi nói tiếp:

- Mười lăm phút, Vancha. Để lại các con tin của anh – vì anh có thể di chuyển nhanh hơn họ – mà chạy đi, trong mười lăm phút sẽ không có ai đuổi theo. Tôi hứa.

- Đây là một trò gian xảo. mi sẽ không để cho chúng ta đi dễ dàng như thế được

- Tôi không nói dối. chúng tôi vẫn nắm thế thượng phong... chúng tôi biết rõ những đường hầm này hơn các anh, và sẽ có khả năng bắt được các anh trước khi các anh chạy thoát, nhưng với cách này các anh còn có hi vọng, và... tôi không phải chôn thêm các người bạn của mình nữa.

Vancha lén nhìn ông Crepsley.

Trước khi hai ông ma-cà-rồng kịp nói gì, tôi la lên:

- còn Debbie thì sao? Tôi muốn đưa cô ấy đi cùng.

Gannen Harst lắc đầu:

- Tôi chỉ huy tất cả những người trong căn phòng này, trừ gã bàn tay Móc Sắt. cô ta là của gã đó.

Tôi hậm hực:

- Không được. nếu Debbie không ra khỏi đây, tôi cũng không đi đâu hết, cố gắng giết thật nhiều người của ông.

Ông hoàng Vancha nghiêm nghị phản kháng:

- Darren!

Ông Crepsley lên tiếng ngăn lại:

- Đừng thuyết phục nó vô ích. Tôi biết rõ Darren. Nó sẽ không đi nếu không có cô ta. Và nếu nó ở lại, tôi cũng ở lại.

Vancha lẩm bẩm rửa, rồi nhìn thẳng vào mắt em trai:

- Mi thấy rồi đó, nếu họ không đi, ta cũng không đi.

Harkat tăng hăng nói:

- mấy ông lẩm cẩm này không nói thay tôi được. tôi sẽ... đi(vote for ur choice hí hí^-^)

rồi anh ta cười cười, chúng tôi tỏ ra chỉ nói đùa.

Gannen tỏ ra chán nản, phun bãi nước bọt xuống sàn. Trong vòng tay tôi, Steve cựa mình rên rầm. quan sát Steve một lát, Gannen ngược nhìn ông anh, nói:

- Chúng ta tính thử cách này vậy. RV và Steve Leopard rất thân. Chính Steve đã thiết kế cái móc sắt cho RV và thuyết phục chúng tôi truyền máu cho ông ta. Theo tôi, RV sẽ không giết người đàn bà đó nếu vì thế mà dẫn đến cái chết của Leonard. Nếu thoát, sau này các anh có thể dùng anh ta để thương lượng về tính mạng của người phụ nữ kia.

Hắn liếc nhìn tôi, cảnh cáo:

- đó là cách tốt nhất tôi có thể làm... và như thế còn hơn cả mong muốn của cậu rồi.

thầm tính toán và thấy đây thật sự là hy vọng độc nhất của Debbie, tôi lưỡng lự gật đầu.

Gannen hỏi:

- có nghĩa là đồng ý?

- Phải.

- Vậy thì đi ngay đi. Đồng hồ sẽ tính từ lúc các người bắt đầu bước đi. Sau mười lăm phút, chúng tôi sẽ lên đường, và... nếu bị bắt, các người sẽ chết.

Gannen ra hiệu, các ma-cà-chóp và ma mới tập hợp gần hăn. khoanh tay trước ngực, Gannen đứng trước đồng đội, chờ chúng tôi ra đi. Tôi đẩy Steve đi trước, tiến về người của mình, Vancha cũng vẫn giữ chặt tên ma mới như tôi giữ chặt Steve. Tôi thì thầm hỏi ông:

- Gannen nghiêm túc chứ?

- Hình như thế.

Tôi thấy ông ta cũng không tin tưởng lắm.

Ông Crepsley hỏi:

- vì sao hăn làm chuyện này? Hăn quá rõ nhiệm vụ của chúng ta là giết Chúa tể ma-cà-chóp. bằng cách cho chúng ta cơ hội này, có lẽ hăn để chúng ta đi, để phục hồi sức lực, rồi tấn công tiếp.

- vô lí. Nhưng hãy ra khỏi đây trước khi nó đổi ý, bàn cãi sau... nếu chúng ta sống sót.

Giữ ma mới trước mặt như một tấm khiên, Vancha đi giật lùi. Tôi lùi theo, tay vẫn ôm chặt Steve – nó đã hoàn toàn tỉnh táo. Rồi tới ông Crepsley và Harkat. Ma-cà-chóp và ma mới chỉ đứng nhìn. Nhiều cặp mắt đỏ, hay viền đỏ, đầy vẻ chán nản, miễn cưỡng chấp nhận, nhưng không tên nào đuổi theo chúng tôi.

Chúng tôi tiếp tục đi giật lùi trong đường hầm, cho tới khi biết chắc không bị rượt theo. Chúng tôi ngừng lại, lưỡng lự nhìn nhau. Tôi mở miệng nói, ông hoàng Vancha gạt ngang:

- Đừng để phí thời gian!

Ông quay người, đẩy ma mới tới trước và bắt đầu chạy.

Harkat lách mạnh qua tôi, theo sau Vancha. Ông Crepsley chỉ vào tôi, ra dấu tôi đi kế tiếp cùng Steve. ấn mũi kiếm vào lưng nó, tôi thúc nó phía rảo bước.

Suốt thời gian chúng tôi (thợ săn và tù nhân máu me be bét, thương tích hoang mang) lồm bồm lội qua những đường hầm dài tăm tối, tôi nghĩ về chúa tể ma-cà-chóp, RV điên khùng, và người nữ tù không may của lão: Debbie. Để lại cô, lòng tôi tan nát, nhưng không còn sự lựa chọn nào khác. Sau này nếu còn sống, tôi sẽ trở lại cứu cô. Ngay bây giờ, tôi phải nghĩ đến mạng mình.

Lấy hết nghị lực, tôi cố đẩy tất cả ý nghĩ về Debbie ra khỏi đầu, để tập trung vào con đường trước mặt. trong trí tôi, một hình ảnh không mời mà tới: cái đồng hồ. mỗi bước chân, tôi như nghe tiếng kim đồng hồ rút ngắn từng giây, cắt dần giai đoạn ân huệ dành cho chúng tôi, tàn nhẫn đẩy chúng tôi vào khoảnh khắc Gannen Harst sẽ tung đám ma-cà-chóp và ma mới đuổi theo... bầy chó săn của hỏa ngục sẽ sổ lồng.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>